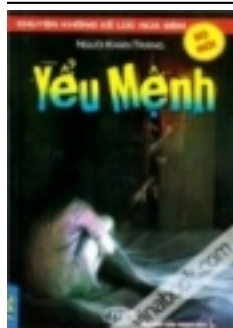


Yêu Mệnh

Contents

Yêu Mệnh	1
1. Chương 1: Người Con Gái Bạc Phận	2
2. Chương 2: Người Con Gái Bạc Phận 2	4
3. Chương 3: Cô Gái Tuổi Tuất	8
4. Chương 4: Cô Gái Tuổi Tuất 2	13
5. Chương 5: Cuộc Hội Ngộ	15
6. Chương 6: Cuộc Hội Ngộ 2	19
7. Chương 7: Hoá Giải Hận Thù	23
8. Chương 8: Hoá Giải Hận Thù 2	26
9. Chương 9: Tiếng Hú Rừng Tràm	28
10. Chương 10: Tiếng Hú Rừng Tràm 2	33
11. Chương 11: Tiếng Hú Rừng Tràm 3	38
12. Chương 12: Nghiệp Chướng	43
13. Chương 13: Nghiệp Chướng 2	47
14. Chương 14: Nghiệp Chướng 3	51
15. Chương 15: Nghiệp Chướng 4	56
16. Chương 16: Nghiệp Chướng 5	60

Yêu Mệnh



Giới thiệu

Nếu là một độc giả yêu thích thể loại truyện kinh dị rừng rợn hắc bạn đã từng nghe đến tác giả Nguyễn Khắc Thuần?

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/yeu-menh>

1. Chương 1: Người Con Gái Bạc Phận

Vượt qua vô vàn khó khăn, cuối cùng hai người mới được toại nguyện. Đám cưới vừa xong là Văn mệt phờ người, anh ngủ vùi một đêm mãi gần giữa trưa hôm sau mới giật mình tỉnh dậy. Vừa mở mắt ra, anh đã nhận được một tiếng thở dài ngay bên cạnh.

- Anh xin lỗi.

Văn quay sang nói với tác giả tiếng thở dài vừa rồi và lại nhận thêm một cái ngúng nguẩy, xoay người nhanh sang nơi khác kèm theo tiếng thở dài còn dài hơn.

Người ta biết lỗi rồi mà. Chỉ vì đêm qua anh quá say, khi vào tới phòng đã không còn biết trời trăng gì nữa. Thậm chí anh còn không biết có em nằm bên cạnh nữa!

Cho đến lúc này Ngọc Mai mới chịu quay mặt lại, giọng vẫn còn hờn dỗi:

- Đêm động phòng của anh là như vậy đó hả?

- Biết lỗi của mình nên Văn lại xuống giọng hơn nữa:

- Biết lỗi rồi mà... tha cho lần đầu đi, rồi anh sẽ đền bù xứng đáng cho.

Ngọc Mai bật dậy ngay, vừa chỉ tay xuống nệm, nơi có vai ba vết màu đỏ

loang lổ:

Anh hưởng đời con gái mà như vậy đó sao? Anh có biết là suốt đêm qua em khóc bao nhiêu nước mắt không?

Văn cũng giật mình và bật dậy ngay, mắt nhìn vào dấu vết đó vừa run giọng hỏi:

- Anh... anh đã làm gì?

Lần này không phải là tiếng thở dài nữa, mà là một tiếng kêu thảng thốt:

- Anh không biết mình đã làm gì?

- Ồ... anh say quá, có ngóc đầu dậy nổi đầu...

Vậy vậy ai đã làm ăn như gà mổ. Làm tiêu đời con gái người ta mà chẳng màng tới kết quả ra sao nữa. Ai đã...

Văn thật sự tỉnh táo:

- Em nói đêm qua anh đã.. đã... làm gì? Anh còn mặc nguyên quần áo đây mà! Anh...

Văn không ngờ chỉ câu nói đó của mình mà Ngọc Mai đã oà lên khóc! Quá

đổi ngạc nhiên, Văn hỏi:

- Em làm sao vậy, Mai? Anh nói không phải sao, anh ngủ như chết và có làm gì đâu?

Thêm câu nói này nữa thì sức chịu đựng của Mai đã hết, cô nhảy phốc xuống giường, vừa ôm mặt khóc vừa chạy bay ra khỏi phòng. Văn gọi với theo:

- Mai! Dừng lại đã.

Vừa đuổi theo vợ, Văn vừa cảm giác đầu mình nặng như chì, anh lảo đảo và suýt ngã sấp ngoài cửa. Nhưng tay Mai cứ nhắm hướng đường xe mà chạy, nên Văn cũng phải cố đuổi theo.

Trong khi đó thì mấy bà cô, bà dì tới dự cưới đêm qua còn ngủ lại trong nhà, khi nghe cuộc đuổi bắt của vợ chồng Văn đã cùng thức dậy ra xem. Họ đã không tiếp Văn đuổi theo giữ Mai lại mà còn đứng nhìn nhau và cười. Bà cô thứ Sáu còn trẻ nên bạo miệng hơn, đã lên tiếng:

- Thăng Văn này không biết tâm lý gì hết. Chắc là con nhỏ vừa ngủ dậy thấy bị... mất đời con gái nên mắc cỡ! Mà thăng cũng tệ, phải biết tâm lý con gái chứ nó cảm giác như bị mất, đồng thời như phạm tội.. Chắc là thăng Văn nói gì không khéo làm cho con nhỏ quá ngượng mà bỏ chạy đó, Chắc là chạy về bên nhà.

Bà dì út kéo tay mấy bà kia:

- Mình vào coi kết quả có đáng mừng không?

Cả bốn bà vừa cô vừa dì đã cùng bước vào phòng tân hôn của vợ chồng Văn. Người la lên đầu tiên là cô Sáu:

- Điểm son rồi chị Hai ơi! Chị trúng độc đắc rồi! Trúng số rồi!

Mấy bà kia sau khi nhìn mấy đốm màu đỏ trên nệm cũng đều la lên.

- Hỉ sự thật rồi!

Đối với các bà còn nặng cổ tục thì việc nhìn thấy dấu vết “con gái” sau đêm tân hôn của cô dâu là điều đại hỉ, nên việc họ cùng la lớn mà không ngượng là có lý của nó.

Bà mẹ chồng Hai Ngân từ trong bước ra, chỉ nghe thôi cũng đã mạn nguyện, bà thở một hơi dài nhủ trút được gánh nặng:

- Suốt đêm qua tới giờ tôi cứ ngay ngáy trong lòng..

Rồi bà quay sang các chị em chồng phân bua, Cưới vợ cho con thời nay nó cực vậy đó. Lo nét ăn nét ở của nó chỉ một, mà lo.. đời con gái của nó còn không là gấp mười lần! Tôi thấy con Ngọc Mai sống theo tân thời nên cũng lo lo. Cũng may, trời còn thương nhà này.

Mấy bà kia được dịp tự tán dương mình:

- Thấy không, tụi này có con mắt tinh đời mà, thoát nhìn đã biết con nhỏ có phước tướng, cưới nó về rồi đây chị Hai phát tài cho coi!

Một bà dì lại nói:

- Có được con dâu còn., “nguyên vẹn” là điều phải ăn mừng lớn đó! Thôi, bảo tụi nó đem giặt tấm drap đi, để con nhỏ lại mặc cỡ nữa bây giờ!

Nhưng bà cô Sáu lại nói:

- Không cần. Phải để cho con Mai nó tự đi giặt, còn mình thì hãy đóng cửa lại, làm như không biết gì...

Nửa giờ sau..

Trong lúc cả nhà đang phấn khởi trước dấu hiệu vui thì Văn trở về với bộ mặt rầu rĩ, Anh thấy mọi người nhìn mình thì bực dọc:

- Làm như con là quái vật hay sao vậy? Bà Hai Ngân phải lên tiếng:

- Mấy cô mấy dì đang có ý định làm bữa tiệc riêng mừng vợ chồng con đó! Văn trở mắt:

- Mừng chuyện gì?

Cô Sáu là người bạo miệng nhất:

- Chuyện con có được con vợ đại hỉ! Dì út thì nói:

- Thời buổi này mà được con vợ như nó là đại phước đó! Thiên hạ bỏ ra bạc triệu cũng không có, chứ phải chơi đâu!

Thật bất ngờ, Văn buông một câu:

- Có gì đâu mà quý, máu lươn đó?

Bà Hai Ngân nghe như sét đánh ngang tai, bà há hốc mồm tới vài giây sau mới hỏi:

- Con... con nói gì? Văn nói toẹt ra:

- Con mới chạy qua nhà cô ta hỏi cho ra lẽ, tuy cô ta không chịu nhận, nhưng con biết chắc đó là... máu lươn! Chứ có phải...

Cô Sáu la lên:

- Tụi bay điên rồi hay sao mà làm vậy? Sao mà biết Văn sa sầm nét mặt vốn

đã nặng từ nãy giờ:

Đêm qua con say bí tỉ, ngủ mê như chết thì làm sao... có chuyện đó được. Cô ta đã...

Bà Hai Ngân chụp lấy vai con:

- Chuyện này có thật!

Còn thật với giả gì nữa. Sáng nay khi thức dậy con biết chắc mình... không có làm gì hết, vậy mà cô ta lại trách con. Làm ăn không ra gì, rồi còn nổi giận bỏ chạy khi con tỏ ý nghi ngờ. Đến khi con chạy theo về nhà cha mẹ cô ấy, hỏi thì cô ấy làm dữ, đóng ầm cửa lại không thèm tiếp chuyện với con. Má coi như vậy có tức không!

Bà Ngân thờ người ra trước cái tin bất ngờ này, mãi một lúc sau bà mới thở dài một tiếng rồi lặng lẽ bỏ đi về phòng riêng. Mấy bà dì bà cô xúm lại định hỏi, nhưng Văn đã buồn bã rút vào phòng mình, rồi suốt chiều đó anh không hề bước ra ngoài, cũng chẳng buồn cơm nước gì...

2. Chương 2: Người Con Gái Bạc Phận 2

Bà Ngân vừa xuống xe xích lô thì đã nghe có người gọi mình:

- Chị Hai! Vào đây!

Mắt hơi kém nên nhìn đảo đảo mà không thấy ai, chỉ nghe giọng hơi quen quen thôi, nhưng bà Ngân vẫn bước về phía người gọi.

- Có đâu mới rồi quên bạn bè hết sao!

Bước tới gần hơn, lúc này bà Ngân mới nhận ra bà bạn cũ:

- Trời ơi, bà coi mắt mũi tôi đó, cách có chục bước mà như mù. Bà Tư Xinh hình như đã có ý đợi sẵn, nên nói:

Biết chị thế nào cũng đi chùa nên tôi đợi, chẳng ngờ đợi đến mỗi cổ ra chị mới tới. Sao đi chùa trễ vậy?

Bà Ngân chỉ giở trái cây, giải thích:

- Bận chờ con nhỏ bán trái cây, nó hẹn đem xoài cát vừa chín tới để mình cúng Phật, mà giao trễ đến gần một tiếng đồng hồ, làm trưa trở trưa thật tôi đi được. Mà sao bà không tìm tôi ở nhà lại chờ ở đây?

- Tôi không dự đám cưới được nên ngại đến nhà. Vả lại có chút chuyện nên muốn gặp chị ở đây tiện hơn.

Đã lâu không gặp nhau, vừa rồi lại không thấy bà ta tới dự đám cưới, nên bà Ngân có ý ngại:

- Tôi có bảo sắp nhỏ qua gửi thiệp và lời cáo lỗi với bà, mấy bữa đó tôi nhứt cái chân đi không được, chứ đúng ra phải trực tiếp qua mời. Sao, có giận gì không! Tôi xin lỗi.

Bà Tư khoát tay:

- Không có chuyện đó đâu, người xin lỗi phải là tôi. Nhưng bữa nay tôi gặp chị không phải vì chuyện đó, mà là...

Bà ta hạ thấp giọng ra vẻ quan trọng:

- Có một người muốn gặp chị, nhờ tôi nói trước... Bà Ngân ngạc nhiên:

- Ai muốn gặp tôi sao lại phải nhờ bà? Bộ người ta không thể biết nhà tôi sao?

- Chị nhớ người này không?

Vừa lúc đó, người đàn bà này giờ ngồi quay mặt vào tường giờ mới quay ra, vừa nhìn thấy thì bà Ngân đã leo lên:

- Chị Năm!

Người được kêu là chị Năm đó là Năm Thanh, một người đối với bà Ngân có mối thâm tình còn hơn là một người bạn cũ. Và chẳng hiểu sao, sau tiếng kêu thảng thốt đó thì bà Ngân lại biến sắc! Giọng bà hơi run:

- Chị Năm về hồi nào, mà sao tôi không hay. Giọng người phụ nữ có vẻ không tự nhiên:

- Tôi đâu có được hoan nghênh, nên làm sao báo trước! Mà cũng phải, báo trước thì đâu có cuộc gặp hôm nay!

- Chị Năm.

Có lẽ hiểu ý, nên Tư Xinh đứng lên:

- Xong nhiệm vụ rồi, tôi xin kiếu, rồi bữa nào sẽ qua nhà gặp chị Hai sau. Tôi đi có chút việc nhà...

Không giữ bà lại có lẽ cũng hạp ý bà Năm Thanh, nên bà ta nghiêm giọng nói:

- Chuyện này có lẽ giải quyết giữa tôi với chị тет hơn. Bà Ngân bắt đầu lộ rõ sự lo lắng, bối rối:

- Tôi không có ý đó...

Chị muốn nói là không có ý nuốt lời hứa với tôi chứ gì? Nhưng bằng chứng là chị có tôn trọng những gì đã hứa đâu. Chị đã là bà mẹ chồng của cô dâu mà đứa con gái đó không là con gái của tôi!

Bà Ngân lúng túng:

- Tôi không có ý ...

Tốt hơn là chị đừng nói với tôi những lời thanh minh ấy, Chị đã cưới vợ cho con trai mình, trong khi nhẵn đính hôn với con gái tôi thì nó vẫn còn đeo. Chị giải thích sao về điều này đây?

Bà Ngân như một tội nhân đứng trước mặt quan toà, bà đáp buông xuôi:

- Chuyện này tôi cũng không biết nói sao nữa. Thăng Văn nó cũng không có ý bội bạc, chỉ vì... chỉ vì...

- Chỉ vì đám đó giàu hơn nhà tôi, con dâu mới đẹp hơn con Xuân Lan nhà tôi, đúng không. Vậy thì ngày đó chị mai mối xin cưới con gái tôi làm gì? Chị có nhớ là khi chị dẫn Thăng Văn qua coi mắt con nhỏ, chính tôi đã nói là tôi chỉ có một con Xuân Lan, nên tôi chưa muốn gả, vậy mà chị nói cho bằng được, chị hứa hẹn đủ điều đến nỗi con nhỏ cũng phải xiêu lòng, nó bỏ cả năm học cuối để chuẩn bị về nhà chồng, để rồi...

Những lời của bà ta nói đến đâu bà Ngân nghe buốt óc đến đó. Dẫu bà đã biết trước sẽ có ngày này, nhưng đối mặt với nó bà lại mất hết can đảm để nói thật. Bởi sự thật này nó có điều sâu kín, khó nói ra một lúc...

Phải mất đến gần một phút sau, bà Ngân mới nói được một câu có đầu có

đuôi:

- Ông nhà tôi trước khi mất có nợ một số tiền lớn của bên đó, nên mẹ con tôi không còn cách nào khác hơn là phải tiến hành lễ cưới. Tôi cưới dâu mà lòng đau như cắt chứ có sung sướng gì đâu...

- Đau lòng mà sao còn đòi con dâu phải còn trinh tiết! Bất ngờ trước câu nói của bà ta, bà Ngân ngơ ngác:

- Sao... chị biết chuyện đó?

- Bởi biết mới gặp chị để nghe chị giải thích ra sao?

Bị ép buộc phải cưới con người ta, sao còn đòi hỏi? Muốn đòi hỏi tiêu chuẩn cao sao chê con gái tôi?

Nói tới đó bà ta đứng phắt dậy, nói gần như rít lên:

- Tội ác của mẹ con chị rồi đây trời sẽ phạt cho sáng mắt ra! Đã ác độc làm cho con gái tôi thất vọng vì nhục nhã, nay còn làm ột đứa con gái khác chết oan vì tội bêu xấu, hỏi còn chỗ nào để nói nữa không!

Bà Ngân như bị sét đánh ngang tai, bà bàng hoàng:

- Chị Năm nói gì? Ai.. chết?

Bà Năm Thành cười khẩy:

- Đẩy con gái người ta chỉ sau một đêm tân hôn vào chỗ chết mà còn ngây thơ hỏi ai chết, có lẽ chỉ có mẹ con nhà mấy người thôi!

Bà ta nói xong bước đi liền, không thèm nhìn lại dù cho bà Ngân kêu liền mấy tiếng. Phải một lúc sau thì bà Ngân mới hoàn hồn, chạy ra gọi xích lô mà quên cả cái giỏ trái cây đi cúng chùa! Hấp tấp bảo người đạp xe:

- Chú chạy tới chợ Tân Định giùm. Nhà của Ngọc Mai.

Vừa ngừng xe trước cửa, bà Ngân đã điếng hồn khi nhìn thấy người ra vào tấp nập, mà sắc mặt người nào cũng căng thẳng. Nhác thấy bà, một người trong nhà đã thốt lên:

Quân sát nhân còn dám vác mặt tới đây nữa sao?

- Bà sui gia cũng vừa đi đâu về, bà ta lên tiếng ngay khi thấy bà Ngân:

- Tôi tốn tiền xe để kêu mấy người qua đây đền mạng cho con tôi, sao mấy người ác quá vậy!

Bình thường thì giữa bà Ngân và gia đình Ngọc Mai đã chỉ bằng mặt mà không bằng lòng, đặc biệt là với người đàn bà nổi tiếng là cay nghiệt đánh đá trong giới buôn hột xoàn, đá quý, mà từ cái tên Ba Tú đã được người ta đổi thành Tú Bà Bà, Nay xảy ra chuyện thì phải biết...

- Sao bà chưa vào mà đền mạng cho con tôi, còn đứng đó để chờ tôi rước vào hay sao?

Vừa sợ vừa nhục, bà Ngân chưa biết phải xử lý ra sao thì chợt bà nghe có tiếng phía sau lưng:

- Má để con đưa vào!

Quay lại nhìn thấy Văn đi cùng một người phụ nữ lạ tuổi trung niên, bà Ngân ngạc nhiên:

- Sao con cũng tới vậy?

Văn rất tự tin, mặc dù lúc đó mọi ánh mắt trong nhà đều đổ dồn ra mẹ con anh với sự hằn học, như chực xía xối, chửi bới! Và quả nhiên như thế, bà Ba Tú đã hất hàm nói lớn:

- Nhà này không đón loại người kia như khách, mà là tội phạm, là quân ác!

Lời bà ta vừa dứt thì có hai ba thanh niên lao ra, giữ tay Văn lại. Họ vừa định lôi Văn đi, thì người phụ nữ đi theo đã lên tiếng:

- Các người hãy khoan manh động. Rồi bà quay sang bà Tú:

- Bà không còn nhớ tôi sao? Người đã tiếp bà qua điện thoại ba lần hồi đầu tuần này. Người đã...

Người này vừa nói tới đó thì bà Tú đã bị rung động:

- Vậy bà là...

- Hai Xuân. Bà nhớ ra chưa?

Chỉ bấy nhiêu đó thôi. Bà Tú như bị trời trồng, thần sắc tái nhợt ngay:

- Bà... bà ...

Lúc này Văn mới lớn tiếng:

- Con chỉ muốn thắp hương cho vợ con, và mẹ con cũng tới đây với ý tốt. Vậy má...

Anh chưa dứt lời thì bà Tú đã đưa mắt nhìn mấy thanh niên kia, họ buông Văn ra rồi rút đi hết. Lúc này khách mới được mời một cách nhã nhặn:

- Dạ, mời chị sui. Văn vẫn tỏ ra lịch sự:

- Thửa má, con không có ý làm tổn thương... Bây giờ người phụ nữ đi theo Văn mới lại tiếp:

- Tôi cũng muốn giấu chuyện này, bởi nó là danh dự một con người. Nhưng bởi chuyện xảy ra tày đình quá, nên buộc lòng tôi phải lên tiếng. Thật ra việc tôi giúp cho cô Ngọc Mai có được là chỉ nhằm... bảo vệ hạnh phúc lứa đôi mà thôi.. Việc một chút máu lươn, máu cá đó cũng chỉ để...

Lúc này bà Ngân mới hiểu hết đầu đuôi, bà sững sờ nhìn bà sui gia, rồi nhìn người phụ nữ kia:

- Trời ơi, sao lại cần phải làm tới những chuyện ấy! Trinh tiết người con gái còn ở đức hạnh. phẩm chất, chứ đâu chỉ ở mấy vết máu dính ở váy nệm. Trời

ơi, tội ác này đâu không nhúng tay vào, nhưng tôi cũng không làm sao tránh

được tội! Ngọc Mai ơi, sao con...

Bà lao tới chỗ quan tài cô con dâu, trong lúc Văn cũng làm thế và gục xuống nấc lên trong niềm đau vô bờ...

Bà Tú lặng người đi, rồi cuối cùng bà cũng bật khóc. Chợt một người từ trong nhà ra, có lẽ chưa biết nội dung cuộc nói chuyện giữa đôi bên này giờ, nên giọng bà ta rõ ra đánh đá.

Mấy người rõ là quân sát nhân mà! Cháu tôi chỉ mới về nhà chồng một đêm mà mấy người nhẫn tâm làm cho nó phần chí phải tự tử chết, trong lúc cái bào thai trong bụng nó đã trên hai tháng rồi...

Ý bà ta cho rằng tác giả bào thai là của Văn, cho nên mới mạnh miệng nói như thế. Nào ngờ lời đó vừa thốt ra thì cả mấy người ở đó đều tái mặt. Chính bà Tú cũng kêu lên:

- Trời ơi!

Rồi bà qua xuống ngay trước đầu quan tài con gái. Bà Ngân thì vừa nhìn sang con trai mình, hoang mang tột độ:

- Con... có chuyện đó sao con không nói?

Văn tế nhị, không muốn nói chuyện ấy, nhưng ở thế chẳng làm cách nào hơn, nên anh phải lên tiếng:

- Con với Ngọc Mai chưa một ngày quan hệ với nhau trước khi cưới. Vả lại nếu đã có gì với nhau thì việc gì Ngọc Mai phải dàn cảnh những dấu máu đó làm gì...

Sự hung hăng của người kia cũng bị xui ngay, nhưng bà ta cũng vẫn cố vớt vát:

- Tôi là cô của nó, tôi đâu để cháu mình bị oan ức như vậy được!

Tuy nhiên lúc ấy bà Tú đã tỉnh lại, bà đưa tay kéo nhẹ cô em chồng của mình lại gần, thì thầm:

- Đừng nói nữa.. Người ta đâu có gì sai... Bà cô già vẫn chưa chịu:

- Nhưng con Mai nó chết oan với cái thai trong bụng là cháu của họ! Bà Tú lạc giọng:

- Tôi nói không... phải mà. Mọi việc là ở... thằng Tài con bà Sanh... Nói chỉ được bấy nhiêu đó rồi bà lại xui một lần nữa.

- Bà cô thì sau một lúc sững sờ đã gào lên:

- Đồ quân khốn nạn! Tao sẽ giết hết tội bay!

Rồi bà bỏ chạy ra ngoài, để lại mẹ con bà Ngân đứng bơ vơ đó. Trong lúc ấy thì người nhà của bà Tú cuống cuồng lên lo cứu bà tỉnh lại, mà không một ai chú ý đến điều bất thường đang xảy ra: Có một người phụ nữ trẻ đầu trùm khăn kín trong chiếc khăn choàng, đã bước vào nhà và đứng ngay trước cửa nhìn vào cỗ quan tài rất lâu mà không nói gì. Lại một điều là giữa lúc đó bên ngoài có nhiều khách đến dự lễ tang đang ngồi, vậy mà hầu như không một ai để ý. Hoặc là họ không nhìn thấy? Một lúc sau thì người đó lặng lẽ bỏ đi. Có người trong nhà bước qua chỗ cô ta vừa đứng chợt nhìn thấy một mảnh giấy nhỏ của ai đó đánh rơi. Chị cầm lên và đọc thấy mấy chữ viết vội: Văn, tôi hận anh?

Người nhặt được mảnh giấy đó là chị họ của Ngọc Mai, chị gọi lớn vào trong:

- Văn, có ai gửi cậu cái gì nè!

Văn bước ra ngay và sau khi đọc, anh bàng hoàng kêu:

- Cửa Ngọc Mai! Cái này chị lấy ở đâu ra!

Văn lặng người, ai nghe kỹ mới biết là anh vừa nói:

- Ngọc Mai, anh xin lỗi...

Chỉ có Văn mới biết những dòng chữ kia là do Ngọc Mai viết. Mà hình như là mới vừa viết đây thôi...

3. Chương 3: Cô Gái Tuổi Tuất

Gần ba năm sau...

Sau một thời gian dài sống gần như khép kín, tách biệt khỏi mọi cuộc vui chơi... Văn mới trở lại đời sống bình thường. Hôm nay cũng là chuyến đi chơi đầu tiên của anh sau mấy năm và nơi anh đến là một vùng biển vắng, rất ít du khách. Chính Văn cũng chẳng hiểu sao mình lại chọn khu Mũi Nai của Hà Tiên, có thể là một sai lầm khi ngẫu hứng chọn lựa. Tuy nhiên, khi đặt chân tới rồi thì anh mới cảm thấy là mình chọn không lầm.

Bởi ở một nơi vắng và còn hoang sơ này mới thích hợp ột cuộc tịnh dưỡng tinh thần. Văn chọn một nhà trọ bình dân ở gần bãi biển và còn cẩn thận hỏi người chủ phòng trọ:

- Ở đây Có đông khách lắm không? Bà chủ thật thà:

Chỉ có cuối tuần thì mới có thêm một số khách, hoặc là dịp lễ, còn không thì lai rai ít người thôi, Nếu cần sự yên tĩnh thì nơi này quá thích hợp.

Văn cũng không giấu giếm:

- Tôi chỉ ngại có quá đông người. Nếu vắng được như vậy có lẽ tôi sẽ ở chơi một tuần.

Bà chủ mừng rỡ:

- Được những người khách như cậu thì tôi thích lắm. Mà cậu cũng đừng đi ra ngoài hàng quán ăn cơm chi ắt công, thích ăn uống gì cứ cho biết, tôi sẽ phục vụ cậu như ở nhà.

Văn tỏ ra thích thú:

- Được vậy cũng tốt. Vậy mỗi ngày bà cứ cho ăn gì cũng được, miễn là đừng có thịt. Tôi ngán thịt và những món nhiều mỡ, chất béo.

Sau khi dặn dò, Văn ngủ một giấc dài...

- Đến khi choàng dậy thì thấy trời đã tối, đồng thời anh ngửi được mùi thức

ăn thơm lừng. Đói bụng, Văn định bước ra ngoài nhắc bà chủ dọn cơm, nhưng

khi vừa bước xuống giường anh đã giật mình khi nghe có người nói ngay trong phòng mình:

- Em tính kêu nhưng chưa kịp thì anh đã dậy. Em xin lỗi đã vào phòng mà không xin phép. Chỉ vì em sợ để thức ăn bên ngoài mèo chó ăn..

Nhìn thấy một mâm cơm còn nghi ngút khói đặt trên bàn, Văn ngạc nhiên:

- Cô là ai mà lại mang cơm vào đây?

Lúc này Văn mới nhìn kỹ cô gái đang xới cơm một cách tự nhiên, anh hơi giật mình bởi nhan sắc cực kỳ quyến rũ, không có vẻ gì là con gái xứ này, hơn nữa khó lòng nghĩ rằng đây là người giúp việc cho bà chủ nhà trọ.

Do vậy Văn hơi lúng túng:

- Cô đây là.

Vừa khi ấy bà chủ nhà trọ xuất hiện, bà đáp thay:

- Quên nói với cậu, tôi còn có con nhỏ cháu ở xa tới chơi, hôm nay nghe có khách nên nó giúp một tay.

- Dạ, cảm ơn bà chủ.

Cô gái trở nên dạn dĩ hơn:

- Người trực tiếp làm lại không được lời cảm ơn nào, cũng hơi buồn... Bà chủ nhà trọ phải chặn lời:

- Con nhỏ này, ăn nói... Văn chen vào:

- Không, cô ấy nói đúng, tất nhiên sau bà chủ nhà là phải cảm ơn cô nhiều nhưng bên cạnh đó tôi lại xin được trách...

Anh chưa dứt lời, bà chủ đã lo lắng hỏi:

- Có chuyện gì làm cậu không hài lòng? Văn chỉ vào cô gái:

- Có, cô này...

Bà chủ nhà trọ càng hoảng hơn:

- Xuân Lan, con làm gì để khách phiền vậy? Cô gái tên Xuân Lan hốt hoảng:

- Dạ, con có làm gì đâu, ngoài nghe lời dì con mang cơm vào đây thôi. Có chẳng là con quên gõ cửa lúc bưng cơm vào.

Văn xua tay:

- Tôi đâu dám trách chuyện ấy. Tôi chỉ muốn nói điều đã nói rồi với bà chủ, tôi không muốn bị phá vỡ sự yên tĩnh. Mà cô đây...

Chợt ngớ ra, bà thở phào:

- Tưởng chuyện gì, chứ điều ấy thì... cho tôi xin lỗi.

Nhưng con Xuân Lan này đâu phải là khách trọ hay ai xa lạ nó là con cháu trong nhà, cũng kể nhu...

Xuân Lan lại mau miệng:

- Coi như là người hầu cũng được! Văn áy náy:

- Ai dám có người hầu như cô! Bà chủ trọ hình như cố ý:

- Nếu cậu không phiền thì từ bữa nay tôi xin để nó dọn cơm, lau dọn phòng cho cậu. Con nhỏ tuy đáng tiểu thư như vậy chứ nó giỏi giang và siêng năng lắm.

Rồi không để Văn có ý kiến, bà chủ trọ bước ra khỏi phòng với một câu nói thông:

- Xuân Lan, hãy giúp cho khách quý của chúng ta! Lúc đầu đúng là Văn không thích sự có mặt của một người như cô gái này trong phòng mình, nhưng chỉ sau chưa được hai phút thì trong đầu Văn lại đổi chiều suy nghĩ. Anh dụ giọng:

Nãy giờ tôi nói đùa, thật ra được một người như cô dọn cơm cho ăn thì dẫu bụng no vẫn muốn ăn!

Và ngay sáng hôm sau, khi bữa điểm tâm được dọn bởi một người khác thì Văn đã cảm thấy khó chịu:

- Sao không phải là cô gì đó... Cô bé phục vụ thật thà:

- Dạ, cô Lan bị đau bụng không dậy nổi. Văn hốt hoảng:

- Có nặng lắm không? Bây giờ cô ấy ở đâu?

- Dạ, ở phòng phía sau.

Rồi chẳng màng tới mâm thức ăn, Văn phóng ra khỏi phòng trước sự ngạc nhiên của con bé phục vụ:

- Kìa, cậu!

Văn lúnh quính như người thân của mình bệnh nặng, anh chạy ra phía sau thấy có hai căn phòng đều đóng kín cửa, chẳng biết Xuân Lan ở bên nào để gõ cửa thì chợt anh nghe từ phía sau lưng.

- Ủa, mới sáng sớm anh đã thức rồi sao? Quay lại thấy Xuân Lan, Văn hơi sửng sốt:

- Vậy ra... cô không phải đang đau? Cô nàng ngạc nhiên:

- Sao anh biết?

- Thì... con bé gì đó nói..

- À, con nhỏ bé Tư nhiều chuyện. Việc con tôi đau bụng thì có gì phải nói với khách. Con này thật là...

Văn trở mắt:

- Cô vừa nói gì? Ai bệnh?

Có lẽ lơ lờ nhưng sau đó thì Xuân Lan vẫn tự nhiên trả lời.

- Dạ, đó là con gái em. Lúc nửa đêm nó đau quá nên em phải ra tận thị xã kiếm thuốc.

- Cô, có con rồi?

Thấy vẻ ngạc nhiên của Văn, Xuân Lan không khỏi bật cười.

- Chuyện em có con sao anh lại sửng sốt như vậy? Chẳng khác gì một anh chàng khi được người yêu báo tin có thai!

-Ồ không,.. không phải vậy! Chỉ vì tôi thấy cô...như con gái mà.

Vừa lúc đó từ trong phòng có tiếng trẻ con khóc thét lên, khiến Xuân Lan hốt hoảng:

- Trời ơi, con tôi.

Cô chạy nhanh vào phòng và hét to từ trong đó:

- Dì Hai ơi. con của con!

Văn quên cả giữ ý, anh bước nhanh vào và nhìn thấy một đứa bé còn rất nhỏ, chỉ khoảng vài tuổi, lăn lộn trên giường, người tím tái như sắp chết đến nơi.

Trong lúc Xuân Lan còn đang lúng túng chưa biết phải làm sao, ngoài cách ôm con vào lòng, đứa bé có lẽ quá đau, nên nó giãy giụa càng dữ hơn. Văn rất nhanh nhẹn, anh lao tới bế xốc nó lên và chạy bay ra ngoài, vừa nói với lại:

Qua bên phòng tôi, tôi có thuốc đau bụng và có cách làm cho nó bớt đau!

- Anh về tới phòng mình thì Xuân Lan cũng vậy theo kịp. Cô tiếp với Văn đặt đứa bé xuống giường. Văn tỏ ra khá sành về chăm sóc bệnh, vừa làm anh vừa giải thích;

- Tôi là một bác sĩ chuyên khoa nhi, nên đi đâu tôi cũng mang theo. Anh pha một chút thuốc và bảo Xuân Lan:

- Cô cho cháu uống đi!

Do quá sợ nên tay cô run, đứt mấy muỗng thuốc mà cũng không xong. Văn phải giành lấy muỗng và bảo:

- Cô để tôi!

Anh dứt thuốc cho đứa bé chẳng khác gì một ông bố thương con, lo cho con. Nhìn từng động tác của anh, Xuân Lan có vẻ cảm phục lắm. Sau khi dứt hết số thuốc, Văn còn lấy dầu xoa khắp vùng bụng cho đứa bé và sau đó bảo Xuân Lan.

Cô tiếp tôi giữ chặt cháu lại, để tôi xem kỹ coi cháu có bị đau ruột thừa không?

Anh dùng tay ấn lên bụng bên phải của đứa bé, khám đi khám lại mấy lượt và trầm ngâm không nói gì... Sốt ruột Xuân Lan hỏi.

- Cháu có sao không anh? Văn thở phào:

- Không có dấu hiệu của đau ruột thừa. Có thể cháu nó bị trúng thực, Uống thuốc này vào, một lát sau nếu cháu đi tiểu được thì ổn, còn không thì có lẽ phải đưa đi bệnh viện.

Lời của Văn vừa dứt thì... chính Xuân Lan cũng muốn ngạt thở, bởi đứa bé xổ ra tất cả những gì có trong bụng! Mùi tanh tưởi, hơi thối toả lan khắp phòng.

- Chết rồi, nó... làm bậy trên giường rồi! Văn tỏ ra cảm thông:

- Không hề gì, cứ để cho cháu đi.. Được như thế này mình có thể yên tâm rồi!

Quả nhiên như vậy, sau một hồi xổ ra những gì tích tụ khiến bụng đau con bé dịu lại ngay, nó không còn lăn lộn la khóc nữa. Và trước sự bất ngờ của Xuân Lan, đích thân Văn cúi xuống bế đứa bé lên một cách nhẹ nhàng rồi bước thẳng vào nhà tắm để rửa. Xuân Lan hết hoảng:

- Không, dơ lắm, để em!

Nhưng Văn đã rất tự nhiên, ôm bé trong lòng, ngồi xổm xuống và nhẹ nhàng rửa cho nó. Xuân Lan phải tiếp anh nên chỉ một lúc sau, đứa bé đã được rửa sạch và đúng phương pháp, không để cho bé bị lạnh. Anh chỉ nói:

- Cô giúp dọn tấm trải giường giùm, thay cho tấm khác để tôi đặt cháu lên. Xuân Lan đề nghị:

- Hay để em ẵm cháu về bên phòng em...

- Không nên, cháu đang đi vào giấc ngủ sau khi kiệt sức vì đau bụng. Bây giờ giấc ngủ của cháu còn tốt hơn cả thuốc. Cô làm theo lời tôi đi, trong lúc tôi bế cháu thì cô thu dọn đi.

Phải mất gần mười phút mới xong. Thời gian đó, Văn khéo léo ẵm đứa bé trên tay, áp sát nó vào lòng, vừa bước tới lui vừa nhẹ nhàng ru cho nó ngủ. Vừa dọn giường, Xuân Lan vừa liếc mắt nhìn và không giấu được xúc động. Khi đặt bé xuống xong, Văn nói:

- Lúc này cháu nó cần ngủ cho say. Chỉ cần đụng khẽ vào là cháu giật mình và có thể ảnh hưởng tới bộ thần kinh non nớt của cháu. Tốt hơn là cô cứ ở đây với cháu, tôi ra ngoài chơi cũng được.

- Hay là... anh cứ qua bên phòng của em nằm nghỉ đỡ.

- Ồ không. Ai lại...

- Không sao cả, phòng bên em cũng giống y như bên anh thôi. Được như vậy em mới không áy náy...

Sau một chút ngần ngừ, Văn gật đầu:

- Thôi, cũng được.

Anh bước đến phòng của Xuân Lan và khá ngạc nhiên khi cánh cửa gài chốt bên trong. Vậy còn ai trong phòng ngoài mẹ con Xuân Lan?

Anh vừa định quay bước thì chợt cánh cửa mở toang ra, nhưng lại chẳng thấy người mở. Tò mò, Văn bước tới và lên tiếng:

- Ai trong đó vậy?

Không ai đáp, nên buộc lòng Văn phải bước hẳn vào trong. Anh nhìn thấy một người nằm trên giường, mặt quay vào trong.

- Xin lỗi, ai vậy?

Cửa phòng tự dưng đóng sập lại, cùng lúc người trên giường cất tiếng:

- Tự tiện vào nhà là tư cách gì vậy? Nghe giọng quen quen, Văn giật mình:

- Cô là...

- Tôi hỏi anh chưa trả lời?

Tôi.. được chủ phòng này cho phép ngủ nhờ. Tôi... Văn đứng cách giường đến hai thước vậy mà chẳng hiểu sao, như bị một sức hút mạnh, khiến cả người anh lao tới sát bên giường và rồi bất thần anh bị người nọ kéo mạnh lên giường. Văn mất bản năng tự vệ, anh ngã nằm chồng lên người cô ta.

- Tôi.. tôi xin lỗi!

Thay vì than phiền, cô nàng lại kéo sát người Văn vào mình, kề tay anh nói thật nhỏ:

- Không nhận ra người quen sao?

Văn có muốn quay lại nhìn cũng không được, bởi nàng ta ôm quá chặt, trong khi Văn đang rất hoang mang bởi giọng nói, trong đầu anh đang lướt qua những hình ảnh có thể là người chủ nhân của giọng nói.. Bỗng anh kêu lên:

- Ngọc Mai!

Tiếng kêu của anh đồng thời với vòng tay của cô nàng lơ lửng. Văn vừa chồm dậy được thì lại một lần nữa phải ngạc nhiên tột cùng:

- Kìa... sao lại là cô?

Trước mặt Văn là Xuân Lan.

- Sao lại là cô? Văn kinh ngạc hỏi lại.

Tưởng mình nhìn lầm, Văn phải cúi xuống nhìn lại lần nữa. Nàng ta đang nhìn anh với nụ cười kỳ lạ...

Văn phóng người xuống và chạy một mạch về phòng mình. Chưa tới cửa, anh đã kêu lớn:

- Cô Lan ơi!

Văn khựng lại ngay cửa phòng và thất sắc! Bởi trong phòng anh, Xuân Lan đang ngồi dưới sàn mà đầu thì dựa vào cạnh giường ngủ một cách ngon lành!

- Cô Lan.

Văn gọi, nhưng cô nàng không tỉnh lại ngay, hình như còn trong cơn mơ, giọng thì thào:

- Con chờ mẹ.. mẹ sắp làm được điều đó rồi... chờ mẹ nghe con.

- Cô Xuân Lan! Cô...

Lúc này Xuân Lan mới tỉnh hẳn, cô bật dậy, vừa ngơ ngác:

- Có chuyện gì vậy?

- Ở... ở bên phòng cô...

Anh nói và chạy như bay về hướng phòng của Xuân Lan. Cô nàng chạy theo. Khi đứng trước cửa phòng, Văn mới lắp bắp nói:

- Ở trong này...

- Cái gì trong đó?

- Một cô... một cô giống như cô!

Chẳng hiểu Văn muốn nói gì, Xuân Lan bước hẳn vào trong và nhìn khắp một lượt, cũng chẳng thấy gì. Chính Văn cũng kinh ngạc:

- Cô ta mới ở đây mà? Cô ấy nằm trên giường cô!

Chẳng còn thấy cô ta, Văn tái mặt khi nhớ tới giọng nói quen thuộc và hồi nãy bất chợt anh tưởng đó là giọng của Ngọc Mai.

Thấy Văn thừ người ra, Xuân Lan hỏi:

- Anh bị sao vậy?

Văn đành phải kể lại chuyện vừa rồi. Nghe xong, Xuân Lan giật mình:

- Ở đây làm gì có chuyện kỳ lạ ấy xảy ra? Nơi đây vắng khách nên cũng đâu có ai tới tận phòng riêng của em để lộng hành như vậy!

Xuân Lan tỏ ra bị kích động nhiều trước sự việc này, nhưng cũng may, vừa lúc đó thì tiếng khóc thét của đứa bé bên kia khiến cô phải chạy về. Văn cũng chạy theo và một lần nữa anh biến sắc khi nhìn thấy trên cổ của bé có đeo một vòng chuỗi màu tím rất nổi bật, mà vừa thoát trông thấy nó Văn đã sửng sốt?

4. Chương 4: Cô Gái Tuổi Tuất 2

- Sao lại như thế này.

Xâu chuỗi này chính anh đã mua theo yêu cầu của Ngọc Mai ngay sau lễ hỏi của hai người và ai cũng nhận xét rằng nó là xâu chuỗi có màu sắc độc nhất vô nhị. Điều đó cũng đúng, bởi sau đó mỗi khi đeo Ngọc Mai đều nhận được những tia nhìn trầm trồ. Và chính người chủ hiệu kim hoàn, nơi bán xâu chuỗi đã nói với Văn rằng đó là xâu chuỗi duy nhất đem về Việt Nam. Không thể có xâu thứ hai!

Vậy tại sao bây giờ nó lại ở đây? Văn bước lại gần hơn xem kỹ và anh phải thốt lên:

- Ngọc Mai!

Mà cũng lạ, đứa bé đang khóc thét, vậy mà khi nghe Văn kêu hai tiếng Ngọc Mai thì tức thời nó nín lặng và đưa mắt đảo dáo dác tìm...

Xuân Lan ôm con vào lòng cô nói nhỏ đủ mình nghe:

- Mẹ đã hứa rồi mà, mẹ không để con phải khổ tâm. Hãy tin mẹ...

Văn nghe không rõ, tưởng cô than trách gì với con, nên anh lên tiếng:

- Cháu giật mình thôi, chứ không sao đâu. Cô xem, sắc mặt cháu đã khá lên nhiều rồi.

Xuân Lan hơi lúng túng:

- Em, em nói chuyện để xem nó tỉnh hẳn chưa, chứ không có gì...

Cô nàng không tỏ ra chút ngạc nhiên gì với sự xuất hiện xâu chuỗi tiên cổ con mình, cho đến khi Văn hỏi:

- Xâu chuỗi này ở đâu cô có và cô đeo cho cháu lúc nào vậy?

Ừ, này giờ em không để ý. Cái này không phải của em, mà cũng chẳng biết ai đã đeo lên cổ cháu nữa? Rõ ràng lúc này đâu có!

Văn thẫn thờ một lúc rồi nhẹ thờ dài...

- Câu chuyện thương tâm sau đêm tân hôn ba năm trước như một đoạn phim đang diễn ra trước mắt, khiến trong một tích tắc không kiềm chế được, anh ôm đầu khóc lên rưng rức. Xuân Lan ngạc nhiên:

- Anh sao vậy? Anh vừa gọi Ngọc Mai, mà đó là ai?

ai:

Văn có nhu cầu trút cạn nỗi niềm mà từ rất lâu rồi anh không biết trổ lộ cùng

Ngọc Mai là người vợ chỉ chung sống với tôi có đúng một đêm tân hôn rồi ra đi vĩnh viễn. Mà thật ta đêm tân hôn đó đâu đáng được gọi là đêm thiêng liêng của một đôi vợ chồng đúng nghĩa. Chẳng qua cũng tại tôi. Tôi là thằng đàn ông chẳng ra gì, đồ bỏ đi. Cũng tại tôi mà Xuân Lan tỏ ra quan tâm đến câu chuyện:

- Anh nói lỗi tại anh, vậy sao lúc ấy anh không xin lỗi hoặc là tỏ cho cô ấy biết là anh hối hận chẳng hạn?

Văn lắc đầu:

- Tôi có dịp nói lời nào đâu!

- Nhưng phải có nguyên nhân gì mới khiến cô ấy bỏ anh chứ? Văn thở dài:

- Cô nói điều này đúng. Nguyên nhân là bởi từ sự vô tình của tôi trước nỗi đau của Ngọc Mai. Dẫu biết rằng lúc ấy nàng cần một sự cảm thông, an ủi. Vậy mà tôi quá khốn nạn!

Xuân Lan hơi bị kích động qua câu nói của Văn:

- Anh nói cảm thông là cảm thông điều gì? Văn không giấu giếm:

- Cô ấy lỡ có thai với người tình và trong đêm động phòng đó, nàng sợ tôi phát hiện ra, nên đã...

Văn không tính nói ra, nhưng vô tình Xuân Lan lại khơi đúng mạch:

- Có phải nàng tìm cách qua mặt anh chuyện trinh tiết không? Văn giật mình:

- Sao cô biết?

Thì... chuyện vợ chồng trong đêm tân hôn từ ngàn xưa mà! Có phải anh quá căng thẳng chuyện ấy?

Văn buông một tiếng thở dài:

- Căng thẳng thì có, nhưng chính vì sự căng thẳng đó mà tôi đã phạm vào một tội ác không thể tha thứ được!

- Tội ác gì?

- Giết vợ!

- Ủa, chính anh trực tiếp giết?

- Không trực tiếp, nhưng vì lòng ích kỷ, hẹp hòi, đã đẩy nàng tìm tới cái chết, như vậy không phải do tôi giết là gì.

Ngừng lại một lúc, Văn không thể không nói ra hết những gì chất chứa trong lòng:

- Mẹ tôi và các cô, dì của tôi đều lên án việc Ngọc Mai có thai hai tháng khi về nhà chồng, điều đó cũng là lẽ thường tình, bởi có ai chấp nhận được một cô dâu mang về nhà mình đứa con của người khác! Trong trường hợp đó, đáng lẽ tôi phải là người cảm thông, chia sẻ nỗi đau với Ngọc Mai, dẫu này tôi xuôi tay, bất lực. Đau cho tôi hơn khi vài tuần sau đó, tôi tìm hiểu và được biết rằng Ngọc Mai đã bị lừa và cô ấy đang chơi với giữa dòng nước lũ, còn một bàn tay cứu giúp là tôi, thì tôi lại phủ phàng từ chối. Cô ấy chết là tự giải thoát mình, nhưng đó là bản án nặng nề nhất mà tôi phải gánh chịu. Bởi vậy từ ba năm nay, tôi để cho nỗi ăn năn gặm nhấm lương tâm mình....

Khi nhìn sang đứa trẻ, Văn bỗng ứa nước mắt lần nữa, rồi giọng anh chùng hẳn xuống:

- Tội lỗi của tôi càng nặng hơn khi Ngọc Mai chết mang theo cả bào thai hơn hai tháng, mà nếu còn sống thì chắc cũng cỡ tuổi này!

Nói xong thì cơn xúc động của Văn đã lên tới cực điểm, nên anh bật khóc như chưa bao giờ được khóc như thế. Đứa bé đột ngột ngồi bật dậy, khoẻ như những đứa trẻ bình thường! Nó nhìn Văn rồi cất tiếng:

- Nếu con ông còn sống thì ông có nuôi nó không?

Trước câu hỏi bất ngờ của nó, Văn hơi lúng túng, nhưng cũng trả lời suôn sẻ:

- Chắc chắn là bác sẽ nuôi như con ruột mình! Bác thề trước trời đất, bằng cả lương tâm mình, bác sẽ làm một người cha tốt nếu có được đứa con như vậy!

- Nhưng nó là con người khác mà?

Không ngờ đứa bé mới hơn ba tuổi lại hỏi được câu hỏi như vậy, nên Văn cúi xuống vuốt lên tóc nó giọng trêu mếu.

- Bác ao ước có được một đứa con như cháu vậy. Bác muốn lắm.

Có lẽ cử chỉ đó, những lời nói đó của Văn đã chạm vào nỗi niềm của cô nàng, nên bỗng dưng Xuân Lan bật khóc.

Đứa bé ôm mẹ và cũng khóc theo! Trong phút chốc, cả ba người đều ràn rụa nước mắt. Đột nhiên Xuân Lan ôm con đứng dậy rồi chạy bay ra cửa. Đứa bé quay lại nhìn Văn như không muốn rời...

Và chẳng biết mẹ nó hay chính nó đã ném mạnh xâu chuỗi về phía Văn. Anh sợ nó rơi rồi bị đứt, nên vươn tay ra chụp. Xâu chuỗi quấn chặt vào tay Văn, rồi chẳng hiểu bằng cách nào, nó lại quấn thành nhiều vòng, ôm sát lấy cổ tay Văn như người ta đeo chiếc vòng xuyên!

Chính Văn cũng ngạc nhiên, anh kêu khẽ:

- Sao thế này?

Anh thử cởi ra, nhưng không làm sao cởi cho được, mà nếu cố sức thì chắc chắn xâu chuỗi sẽ bị đứt!

Ngẩn người ra một lúc và cũng từ giây phút đó, tự dưng Văn cảm thấy như có một luồng khí lạnh chạy dài theo sống lưng, rồi lan ra khắp cơ thể. Khí lạnh ấy chạy đến đâu thì Văn nghe như có hàng vạn mũi kim châm vào da thịt mình. Anh hốt hoảng kêu lên:

- Làm sao đây!

Lời anh chưa dứt thì cả thân người Văn lão đảo, rồi đổ xuống sàn nhà...

5. Chương 5: Cuộc Hội Ngộ

Phải hai tuần sau thì Văn mới bình phục và rời khỏi bệnh viện Rạch Giá. Thay vì trở về Sài Gòn ngay theo lệnh của mẹ, nhưng Văn lại quyết định một lần nữa xuống Hà Tiên. Anh trở lại bãi biển Mũi Nai, quyết tìm lại ngôi nhà trọ mà ở đó anh đã gặp những con người kỳ lạ.

Nhưng như một giấc mơ, dẫu đã đi tìm cả buổi mà vẫn chưa tìm ra đúng nơi anh từng ở hồi tuần trước. Hỏi thì ai cũng lắc đầu bảo:

- Ở đây làm gì có ngôi nhà trọ đó.

Bãi tắm Mũi Nai khá nhỏ, vào thời ấy chỉ có đúng hai nhà trọ, mà cả hai Văn đều tới và đều thất vọng, bởi từ phòng ốc cho tới con người, chẳng có nơi nào giống với nơi kia. Kể cả hai căn phòng nằm phía sau như chỗ ở của Xuân Lan cũng không hề có. Vậy hoá ra những gì vừa trải qua là một giấc mơ sao?

Văn hoang mang, nghi ngờ cả trí nhớ của mình... Nhưng cuối cùng anh vẫn quả quyết rằng những gì đã xảy ra là thật. Bởi vật còn lại trên cổ tay anh đã nói lên tất cả, đó là xâu chuỗi màu tím. Nó càng lúc càng như bám chặt lấy thịt da Văn, mặc dù lúc ở bệnh viện hình như người ta đã có ý lột nó ra nhưng không thành công.

Giờ đây tuy nó không còn gây ra cảm giác lạnh buốt như lúc mới đeo, nhưng dẫu cho có như thế thì Văn vẫn không có ý muốn cởi nó ra nữa.

Văn cố kiên nhẫn nán tại Mũi Nai thêm một đêm. Anh thuê một phòng và đêm đó có ý thức rất khuya để đợi... nhưng đến quá nửa đêm, do quá mệt mỏi nên Văn thiếp đi cho đến sáng. Vừa thức dậy, Văn đã bàng hoàng khi trên cổ tay mình không còn thấy xâu chuỗi nữa! Mọi cửa ngõ đều đóng kín nên khó có người ngoài lọt vào. Mà cho dù có người khác thì cũng chẳng làm sao lột xâu chuỗi ra được. Vậy mà...

Văn bản thân rất lâu, bỏ cả bữa ăn sáng chỉ để tập trung đi tìm xem có ai đeo xâu chuỗi ấy trên cổ. Nhất là những đứa bé, gặp cửa nào Văn cũng cố tình lại gần và nhìn kỹ...

Đến trưa hôm đó, chẳng còn hy vọng gì nên Văn định chỉ ở cho hết một ngày tiền phòng nữa rồi sẽ đi.

Nhưng khi anh trở về phòng trọ thì quá đỗi ngạc nhiên khi thấy phòng của mình đã có người khác trú ngụ! Hỏi ra thì chủ nhà trọ chưa từng cho anh thuê phòng, bằng chứng là trong sổ lưu trú không hề có tên anh vào đêm qua.

Sau một hồi cãi vã, Văn đành phải hỏi thuê phòng khác, nhưng đã bị từ chối với lý do nhà trọ hết phòng. Quá bức mình, Văn sang nhà trọ còn lại. Nhưng điều không ngờ đã xảy ra: nhà trọ ấy cũng báo là hết phòng.

Bực quá, Văn hỏi:

- Ở bãi biển này làm gì có khách nhiều đến nỗi cả hai nhà trọ mà hết cả phòng?

Chủ phòng trọ đưa sổ cho Văn xem thì quả nhiên cả mấy chục phòng đều đã có người ở! Văn đành tiu nghỉu gọi xe ra chợ Hà Tiên với ý định trở về Sài Gòn ngay. Nhưng lúc ấy đã quá trưa, nên bến xe vắng tanh. Phòng bán vé báo cho Văn biết là đã hết xe, muốn đi phải mua vé trước và chờ sáng ngày hôm sau.

Tối đó, Văn đành phải thuê phòng khách sạn ở lại. Khi đăng ký ở khách sạn Giang Thành, Văn nghe cô tiếp tân bảo:

- Cũng may cho anh, bữa nay có nhiều khách từ tỉnh khác tới, người ta đặt chỗ trước hết cả hai chục phòng ở đây. Căn phòng này vốn là của hai mẹ con một vị khách đã ở đây mấy ngày rồi, đáng lẽ cô ấy còn ở lại tới chủ nhật này, nhưng chẳng hiểu sao lại đột ngột trả phòng và đi lúc sáng nay, nên mới còn trống cho anh mượn đây.

Văn hơi tò mò:

- Hai mẹ con đó tên gì vậy cô?

Cô lễ tân nhìn Văn vừa cười cười:

- Chà, bộ đi tìm người yêu hả? Cô ấy tên là... Xuân Lan và đứa bé cỡ ba tuổi...

Vừa nghe đến đó, Văn đã cuống lên:

- Cô ấy đâu? Cô lễ tân đáp:

- Đi từ sớm rồi. Nghe nói về Cần Thơ.

Văn hỏi một câu hơi quá tò mò:

- Cần Thơ mà huyện, xã nào cô có biết không? Vậy mà chẳng ngờ cô lễ tân lại biết:

Hôm qua nghe cô ấy nói quê mình ở gần chợ Ô Môn, Cần Thơ.

- Ô Môn!

Tự dưng Văn giật mình! Hình như anh đã có nghe ai đó nói quê cũng ở địa danh này... Nhất thời Văn chưa thể nhớ đó là quê của ai, nhưng trong đầu Văn cứ lờn vờn mấy từ Ô Môn... Ô Môn...

Văn nghĩ, đây là sự ngẫu nhiên đến lạ lùng. Anh vô tình lại thuê đúng căn phòng người mà mình muốn đi tìm! Phải chăng đó là cơ duyên?

Mãi nghĩ miên man nên khi cô lễ tân đưa xâu chìa khoá phòng mà Văn vẫn còn lơ đãng nhìn đi nơi khác...

- Chìa khoá phòng của anh đây.

Văn lưỡng lự đi tìm phòng. Anh định sau khi nhận phòng rồi sẽ đi một vòng quanh chợ, để may ra còn có thể gặp mẹ con cô ấy...

Nhưng khi vừa mở cửa phòng, bật đèn lên thì Văn ngạc nhiên khi nhìn thấy xâu chuỗi màu tím đang nằm trên gối.

Xe dò dờng ở đầu cầu Ô Môn, Văn lưỡng lự một lúc rồi mới bước xuống. Việc Văn quyết định ghé nơi này là một hành động mạo hiểm. Bởi đây là lần đầu anh đến nơi này. Nhìn nhà cửa hai bên đường, chưa thấy có vẻ gì là thị tứ thì Văn lại càng lo, liệu nếu không tìm ra chỗ cần tìm mà trời tối thì làm cách nào để ngủ tạm, trong khi chẳng hề thấy có nhà trọ nào quanh đây?

Gọi một chiếc xe ôm, Văn hỏi bác tài:

- Gần đây có nơi nào trọ qua đêm không bác? Nhìn qua Văn một lượt bác tài đáp:
- Tìm khách sạn sang trọng như ở Cần Thơ thì không có, chứ phòng trọ bình dân thì thiếu gì. Mà cậu muốn ở gần đây hay vào trong thị trấn?
- Thị trấn còn cách bao xa bác?
- Khoảng năm trăm thước thôi, nhưng mấy người muốn ngủ qua đêm rồi sáng mai đón xe dò đi Sài Gòn thì người ta thường ở chỗ nhà trọ gần đây. Cậu Hai cần chỗ nào?

Leo lên xe xong, thay vì về chỗ trọ, Văn lại bảo:

- Bác chạy cho cháu mấy vòng thị trấn này, bao nhiêu tiền cháu sẽ trả. Bác tài mỉm cười:
- Chà, dân thành thị lần đầu về chợ quê muốn ngắm mấy cô gái quê phải không?

Văn thấy ông ta vui nên cũng đùa.

- Gái quê dễ thương hơn con gái thành thị bác ơi! Bác tài cười lớn tiếng:
- Cui bộ muốn kiếm vợ xứ này hay sao vậy? Văn vui miệng đùa:
- Nếu kiếm thì có dễ không bác? Ông già đáp ngay:
- Dễ ợt.
- Bác biết có ai làm mai cho cháu được không? Văn nói đùa, nhưng ông già lại tưởng thật:
- Cái vụ đó thì tôi dám nhận lời lắm à! Tôi có đứa cháu gái, năm nay chỉ mới 21 tuổi, đẹp như gái thành thị, chỉ có điều...

Đã lỡ đùa rồi nên Văn đùa tới luôn:

- Kể cả gái đã từng có chồng rồi cũng được, miễn hiền và ngoan và đạt yêu cầu!

Ông già nói luôn:

- Nó lỡ có một con rồi...

Tự dưng Văn chợt nghĩ tới Xuân Lan:

- Con được mấy tuổi bác?

Cỡ ba tuổi! Cậu dám lấy gái có con rồi không? Tôi xem tướng cậu năm nay có lẽ cũng gần ba chục, mà chọn gái còn son thì e khó...

Văn cười:

- Son hay không son đều được cả, miễn hạnh nhân!
- Cậu nói thật không, tôi giới thiệu liền?
- Con của bác?
- Không, tôi có quen với chỗ này, họ có một đứa con gái tuy tuổi còn trẻ mà đã lỡ..

Văn chưa kịp có thêm ý kiến gì thì đã được đưa tới một nơi cách thị trấn Ô Môn chừng nửa cây số xe ngừng trước một ngôi nhà ngói xưa khá rộng. nhưng vắng người.

Cậu xuống đi, trong nhà có người đang đợi cậu!

Lời vừa dứt thì bác tài cũng vừa nhấn bàn đạp, mà không cần lấy tiền xe. Chiếc xe lúi vọt đi trước sự ngỡ ngàng của Văn:

- Kìa bác...

- Văn chưa biết phải làm gì thì đã nghe người trong nhà nói vọng ra:

- Đã tới rồi thì vào nhà đi chứ?

Rồi một bà cụ từ trong bước ra, neho mắt nhìn khách cho rõ. Văn cúi chào:

- Dạ, kính chào bà. Con đi kiếm nhà một người tên là... Xuân Lan. Chẳng hay bà có biết vùng này có ai tên đó không ạ?

Bà cụ mở cổng rào ra, vừa nói:

- Đã tới rồi thì vào đi, còn hỏi gì?

Ngạc nhiên bởi thái độ bà cụ và cả ông lái xe lúi. Văn phải hỏi lại:

- Cháu cần tìm một người tên là Xuân Lan, vậy bác có biết?

Bà cụ không trả lời, lại khoá cổng, rồi đi thẳng vào trong sau khi nói:

- Cậu ngồi ở phòng khách đợi.

Bà bỏ đi ra nhà sau, khiến Văn càng khó xử hơn. Anh cứ lúng túng không biết phải làm sao chỉ chợt nhìn thấy trên tường có một khung ảnh lớn, trong đó có hàng chục bức ảnh nhỏ hơn, mà một trong những tấm ảnh đó khiến cho Văn phải giật mình:

- Sao lại là họ?

Anh bước về gần hơn để nhìn và bàng hoàng kêu lên:

- Chính là họ rồi!

Trong ảnh là cha mẹ của Ngọc Mai và cả ảnh của cô nữa, có lẽ chụp cách năm ba năm gì đó. Trông Ngọc Mai chẳng khác gì lúc về nhà chồng!

- Đây là...

Văn vừa buột miệng thốt ra chưa dứt lời, thì sau lưng anh đã có người lên tiếng:

- Ngạc nhiên phải không? Trái đất tròn mà... Nghe tiếng quen quen, Văn quay lại đã kêu lên:

- Kìa.. má!

Bà mẹ của Ngọc Mai đang đứng giữa phòng khách với bộ mặt lạnh lùng! Văn tưởng như mình nhìn lầm:

- Má.. sao má lại ở đây?

Bà Thanh ngồi xuống ghế và chỉ chiếc ghế đối diện:

- Cậu ngồi xuống đây.

Văn như người từ trên trời rơi xuống, anh ngồi mà lúng túng thấy rõ:

- Con... con không hề biết má ở đây. Con chỉ...

- Chỉ đi tìm người con gái tên Xuân Lan phải không? Bị lật tẩy, Văn càng cuống lên:

- Dạ... sao... sao má biết? Nhưng mà con chỉ tìm để trả lại cô ấy xâu chuỗi...

Không ngờ bà mẹ vợ đã tinh ranh hơn Văn tưởng:

- Xâu chuỗi màu tím là của con Ngọc Mai, cậu lại tìm tới trả cho người khác là sao? Hay là có mối nói cũ?

Trước câu hỏi quá hóc búa, Văn như con gà mắc tóc.

- Dạ... con... con...

- Sao anh không nói rõ râu chuối đó là của con bé Ngọc Ngà!

Người vừa thốt ra câu nói đó chính là Xuân Lan, xuất hiện cùng với con bé Ngà, nó vừa trông thấy Văn thì nhào tới và teo lên:

- Chú!

Lúc này trên mặt bà Thanh mới hết căng thẳng, bà quay sang bảo:

- May cho cậu, nếu không có con nhỏ này...

Bà nói xong thì đứng lên đi vào liềm, khiến Văn có muốn hỏi thêm cũng không được. Anh nhìn Xuân Lan với tất cả sự kinh ngạc:

- Sao cô cũng ở đây? Nàng cười:

- Thì đây là nhà em mà!

- Vậy còn...

Anh muốn hỏi người vừa rồi hả, đó là dì ruột của em, từ Sài Gòn mới về để... đợi gặp anh!

6. Chương 6: Cuộc Hội Ngộ 2

Câu nói này càng làm cho Văn hoang mang:

- Sao lại có chuyện đó? Nàng cười thành tiếng:

- Bộ anh tưởng tự nhiên anh biết nơi này mà tới sao? Ở khách sạn Giang Thành hôm qua, đâu phải tự dưng người ta chỉ cho anh biết em ở xứ này? Cũng như lúc này, làm sao bác đập xe lôi biết anh mà chở đến tận đây?

Văn rùng mình:

- Thì ra...

Anh cũng đừng lo, mọi điều cũng chỉ tạo cơ hội cho cơ hội cho anh đến gặp người mà anh ngại gặp nhất mà thôi và anh đã gặp rồi đó. Nhưng xem ra dì em cũng không đến đối quá căng thẳng với anh, khác với thái độ của bà suốt ba năm nay. Bà chỉ muốn gặp và ăn tươi nuốt sống anh thôi, chắc anh biết nguyên do?

- Vậy cô là...

- Em đã nói rồi, em là cháu của dì Thanh.

Nhớ lại chuyện râu chuối và những gì xảy ra ở Hà Tiên, Văn hỏi dồn:

- Vậy chuyện của Ngọc Mai chuyện về râu chuối kia. Xuân Lan nhẹ lắc đầu:

- Mọi việc không phải do tôi. Anh muốn biết thì cứ hỏi dì tôi. Còn bây giờ... Cô quay lại, tìm thì chẳng còn thấy bé Ngọc Ngà đâu. Nàng hoảng hốt:

- Ngà ơi, con ở đâu?

Chẳng nghe con bé trả lời, cô càng quỳnh lên. Văn cũng hoảng, anh cùng chạy đi tìm. Cả hai chạy khắp nhà, ra cả ngoài sân vườn cũng chẳng thấy. Lúc này Xuân Lan đã thấy run, cô líu cả lưỡi:

- Không.. không được... không xong rồi! Văn hỏi mãi cô ta mới nói rõ hơn:

- Để cho con bé đi coi như nó sẽ trở về với mẹ nó, và như vậy có nghĩa là... là... anh phải đi khỏi đây ngay!

Văn ngơ ngác:

- Cô nói gì tôi không hiểu? Vậy hoá ra cô không phải là mẹ của bé Ngọc Ngà sao? Và tại sao tôi không được ở lại đây?

Nàng nói như hét:

- Anh đi ngay đi!

Nói xong, nàng ta gục xuống khiến Văn càng hoảng sợ hơn:

- Kìa, cô Lam Cô sao vậy?

Xuân Lan lịm dần và suýt ngã xuống đất, may mà Văn đã đỡ kịp. Anh gọi lớn:

- Cô tỉnh lại đi, cô Lan!

Cô nàng chỉ còn là cái xác biết thở nhẹ... Văn chẳng còn cách nào hơn nên phải bế cô lên, định bước vào nhà thì anh nghe Lan thì thào:

- Đừng vào đó, hãy đưa em ra ngoài...

Văn làm theo như cái máy. Anh đưa Xuân Lan ra ngoài cổng, vừa nhìn thấy một chiếc xe lôi trờ tới, anh gọi:

- Chở đi bệnh xá gần nhất!

Xe chạy một lúc thì đột nhiên ngừng ngay cửa một nhà trọ, Văn khoát tay:

- Không phải đây!

Nhưng một lần nữa, anh nghe giọng thì thào của Xuân Lan:

- Cứ đưa em lên đây!

Một người trong phòng trọ bước ra giúp đưa cô vào phòng. Họ nói:

- Cô này là khách ở đây mà. Văn nói cho họ rõ:

- Không, nhà cô ấy ở gần đây cô ấy bị bệnh nên tôi phải đưa đi bệnh viện ngay!

Nhân viên tiếp tân quả quyết:

- Cô Xuân Lan này ở đây từ hôm qua với một đứa bé, lúc nãy nó chạy về trước và đang ở trong phòng!

Vừa khi ấy, bé Ngọc Ngà từ trong chạy ra, nó một lần nữa mừng rỡ khi gặp Văn:

- Chú, con chờ chú về.

Văn còn thắc mắc nhưng không thể hỏi đứa bé ba tuổi, vả lại anh còn phải lo cứu chữa cho Xuân Lan trước. Nhân viên nhà trọ nói cho Văn biết:

- Cô ấy nói lúc sáng rằng mình về chơi nhà người quen, tôi cứ tưởng đến chiều cô ấy mới về, nên vừa rồi có một cô bạn của cô ấy tới đây tìm, tôi đã chỉ cho vào phòng đợi, bây giờ chắc còn trong đó.

Bé Ngà nói:

- Đi rồi, chỉ để lại cái này.

Nó đưa ra cho Văn một cái bọc, trong đó có một gói giấy được gói khá chu

đáo:

- Con về phòng thì không gặp cô ấy, nhưng khi con vào trong phòng rồi thì cô ấy đứng từ ngoài nói vọng vào, dặn con lấy cái bọc này đưa á Xuân Lan hoặc người nào đi cùng má Lan cũng được. Vậy chú cũng là người được gửi cái này, chú mở ra xem đi.

Văn không định mở, nhưng nghe con bé nói vậy anh mở ta xem thử. Vật gói kỹ kia khi được mở ra khiến cho Văn giật mình, đó là bức ảnh chụp Ngọc Mai lúc vừa từ tử đang còn nằm yên trên giường!

- Trời ơi!

Văn chỉ kêu được mấy tiếng rồi thì lão đảo, mặt xanh tái! Con bé Ngà không hiểu chuyện gì, nó hoảng sợ:

- Chú, chú làm sao vậy chú?

Văn cố lắm mới nói được mấy tiếng:

- Ngọc... Mai...

Bé Ngà bỗng ôm cứng lấy Văn, như sợ anh chết. Nó gào lên:

- Chú ơi, chú!

Xuân Lan lúc ấy kêu lên ú ớ:

- Đừng đừng hại người ta.. đừng... Con bé Ngà cũng hét lớn:

- Đừng hại chú này! Con thương chú ấy!

Vừa nói nó lại càng siết chặt Văn hơn như sợ ai đó bắt mất anh, đến nỗi Văn cũng phải ngạc nhiên:

- Chú có sao đâu con?

Bé Ngà vẫn không rời tay nó càng la lớn hơn và cứ xoay người hết bên này lại qua bên kia, như đang cố che chở cho anh khỏi bị ai đó tấn công! Và đến khi Văn không còn đủ sức để đứng vững thì một lần nữa con bé lại thét lên:

- Mẹ, đừng hại người ta!

Rồi như liều mình, nó ngã nhào lên thân thể vừa đổ xuống của Văn, chẳng khác gì tấm lá chắn. Lúc ấy thì Xuân Lan cũng đã nằm yên, Vậy bé Ngà sợ ai? Chẳng thể lý giải được, bởi lúc ấy cả Văn và Xuân Lan đều đã ngất đi. Chỉ còn chị chủ nhà trọ, chị hốt hoảng giục mấy người làm lo cấp cứu cho hai người. Tuy nhiên, khi mấy người kia kéo bé Ngà ra khỏi người Văn thì con bé nhất quyết không bỏ ra, nó gào lên:

- Đừng để mẹ giết chú này!

Cho đến khi họ đưa Văn vào phòng mà con bé vẫn còn ôm cứng anh. Chị chủ nhà trọ nói với một nhân viên:

- Chạy vào xóm trong, chỗ gần nhà máy xay có một ngôi nhà ngói xưa, cô này có bà con ở đó, báo cho họ biết cô ấy đang bị bệnh ngoài này, kêu họ ra ngay.

Người nhân viên chạy đi một lúc khá lâu, khi trở về đã lắc đầu báo:

- Em kiếm này giờ mà có ngôi nhà ngói xưa nào đâu, chỉ có một cái nhà lớn, nhưng khi nhìn vào thấy chỉ có mồ mả chung quanh chứ đâu có người ở!

Chị chủ phòng trọ ngạc nhiên:

- Tôi cũng nhớ ở đó không có người nào ở, mà sao cô này lại nói có bà dì ở đó! Mà có hỏi kỹ mấy người chung quanh đó không?

- Dạ có, ai cũng nói nhà ấy đã bỏ hoang từ lâu rồi, cách đây mấy năm có chôn một người, thành ra nơi ấy gần như là cái nghĩa trang gia đình, chứ đâu phải nhà ở.

Văn chưa tin hẳn, nên chị chủ phòng trọ lại sai một người khác đi hỏi. Vài mươi phút sau người này về, cũng báo y như vậy:

- Đó đúng là một nghĩa địa gia tộc, nghe nói của một bà nhà giàu nào đó ở Sài Gòn, quê quán ở xứ này, nên bây giờ khu đất đó dùng làm nơi chôn người chết. Ngôi mộ nào cũng xây đá kiên cố lắm, nhưng ngôi nhà ngói lớn thì không ai ở đã từ lâu rồi.

Trong lúc họ còn đang bàn tán thì Văn rình lại. Anh nhìn thấy bé Ngà vẫn đang bám chặt lấy anh và đã ngủ khi thì xúc động lắm, định gỡ bé ra cho nó ngủ trên giường, nhưng con bé dù đang ngủ vẫn cự tuyệt, không chịu buông tay ra!

Chị chủ nhà hỏi Văn:

- Lúc này cậu đưa cô này về từ đâu vậy?

Nghe Văn kể, chị ta kêu lên:

- Chỗ đó là nghĩa địa chứ đâu phải nhà!

Văn không tin, anh định gửi bé Ngà lại để tự đi xem thực hư, nhưng con bé vẫn nhất định không rời ra, nên cuối cùng Văn đành phải bế nó theo, kêu xe lôi chạy trở về chỗ lúc này. Tận mắt chứng kiến mà Văn vẫn còn chưa tin, anh hỏi một người gần đó, người ta nói rành rẽ:

- Đây là đất hươg hoả của ông Cả mà ngày xưa người ta gọi là Cả Tự, khi ông mất đi thì để lại cho người con gái tên Thanh, nhưng sau đó bà này cũng chuyển lên Sài Gòn ở, rất ít khi về đây. Ngôi nhà dần dần xuống cấp, cuối cùng bà Thanh dùng khu đất ấy làm từ đường thờ tổ tiên.

Nhưng chỉ được một thời gian thì việc thờ tự cũng chẳng ai lo, nên hầu như ngôi nhà đành bỏ hoang. Chỉ có khu đất rộng gần một mẫu chung quanh đã lần hồi biến thành nghĩa trang gia tộc. Hình như có đến gần mười ngôi mộ được chôn trong đó, mà mới nhất là mộ của người con gái bà Thanh chết cách đây ba bốn năm, được đem về mai táng và thỉnh thoảng bà có về nhang khói. Nhưng mới đây nghe tin bà ấy cũng đã chết, nhưng mộ phần thì không thấy đem về đây, có lẽ đã được hoả táng rồi cũng nên.

Nghe bà ta kể rành rọt như vậy nên Văn không thể không tin, sau một lúc lưỡng lự, anh quyết định vào bên trong khuôn viên ngôi nhà. Vẫn là ngôi nhà mà anh tới lúc sáng, nhưng bây giờ nó là một ngôi nhà hoang, rêu phong, nhện giăng đầy. Văn đứng thẩn thờ khá lâu rồi chợt nhớ, anh bế bé Ngà ra thẳng sau vườn, nơi có đến chục ngôi mộ đá nằm san sát nhau, Một ngôi mộ mới nhất, nổi bật hơn nằm ở cuối dãy, mà vừa thoát nhìn thấy Văn đã thót tim! Khi bước lại gần bỗng bé Ngà khóc thét lên và co quắp người lại ôm cứng lấy Văn, anh phải dỗ nó:

- Cháu đừng sợ, chú chỉ xem qua rồi đi ra ngay!

Ánh mắt của Văn dừng lại ở dòng chữ trên mộ bia: Phần mộ Lê Thị Ngọc Mai. Bên trên dòng chữ là ảnh chân dung của Mai, gương mặt buồn hiu.

- Ngọc Mai!

Văn kêu lên rồi đứng chết lặng. Trong lúc bé Ngà kéo tay anh giục đi:

- Đi đi chú! Đi đi...

Văn bước đi mà mắt cứ ngoái lại nhìn vào ngôi mộ.

- Nó như có một mãnh lực kỳ lạ, khiến Văn cứ muốn chạy trở lại. Rồi văng vẳng bên tai Văn nghe như có tiếng ai đó gọi tên mình. Anh vừa định lên tiếng

thì bàn tay nhỏ nhắn của bé Ngà đã bụm ngang miệng, khiến anh không thể thốt lên được. Và một lần nữa con bé lại giục:

Đi nhanh lên đi chú!

- Mãi đến khi tới ngoài cổng, con bé mới oà lên khóc và nói rất nhỏ vào tai Văn:

- Người ta đang muốn bắt chú đi, chú mau chạy đi!

Thấy Văn vẫn còn nần ná chưa chịu bỏ đi, con bé lại giục:

- Chạy nhanh lên!

Lúc này chợt Văn nghe như có bước chân người phía sau lưng, anh cảm nhận hơi thở của ai đó sát vào gáy mình, đồng thời có một mùi hương rất quen thuộc phả vào mũi anh... Văn buột miệng:

- Ngọc Mai!

Đúng là loại nước hoa mà Ngọc Mai thường dùng khi còn sống, khi ấy Văn vẫn thường nói chỉ duy nhất nàng mới dùng loại nước hoa pha lẫn giữa hương của đàn ông với phụ nữ...

Lúc này Văn cảm giác như có luồng hơi lạnh buốt đang phủ lên gáy mình và hình như.. Bỗng con bé Ngà hét lên một tiếng rồi buông tay ra khỏi Văn! Anh hốt hoảng khi nhìn quanh không thấy con bé.

- Cháu ơi! Cháu ở đâu?

Văn điếng hồn khi con bé tự dưng biến mất, mà quên là lúc ấy cái cảm giác lạnh lạnh sau gáy cũng không còn...

Văn trở về nhà với bộ dạng thất thần. Vừa bước vào cửa nhà trọ, anh đã nghe tiếng khóc nức nở của ai đó từ bên trong. Và khi anh vào hẳn phòng khách thì đã nghe Xuân Lan gào lên:

- Con bé chết rồi!

Văn đang như kẻ mất hồn, đã giật mình:

- Cái gì, bé Ngà đâu?

Chỉ đứa bé đang nằm im trong lòng, mắt nhắm nghiền, Xuân Lan nói qua màn nước mắt:

- Nó chết rồi!

Hốt hoảng. Văn cúi xuống chạm tay vào mũi con bé, không còn tín hiệu của hơi thở, Văn gào lên:

- Trời ơi, chú hại cháu rồi!

Đột nhiên Văn hét vào mặt Xuân Lan:

- Chính cô! Cô là nguyên nhân làm cho con bé chết! Lan ngơ ngác:

- Anh nói gì vậy? Chính em vừa tỉnh lại thì đã thấy con nhỏ nằm bên cạnh rồi. Lúc nãy nó lại đi với anh, vậy ai đã làm gì con bé?

Câu hỏi khiến Văn nhớ lại diễn biến câu chuyện vừa rồi, anh buông tiếng thở dài:

- Ngọc Mai...

Xuân Lan hoảng hốt:

- Anh vừa nói gì? Anh gặp chị ấy? Văn không giấu:

- Tôi vừa cùng bé Ngà vào ngôi nhà hoang và ra nghĩa địa... Anh vừa nói tới đó thì Xuân Lan đã thất thần kêu lên:

- Anh dẫn xác đến đó là tới số rồi. Rồi cô nhìn lại bé Ngà:

- Nhưng sao con bé lại như thế này? Nó là con..

Nàng định nói hết ý, nhưng bỗng ngừng bật và vẻ sợ hãi lộ rõ. Văn hỏi:

- Cô sao vậy?

Xuân Lan không trả lời, rồi bất ngờ cô ôm bé Ngà đứng vụt dậy và chạy biến ra ngoài. Văn gọi theo.

- Cô Xuân Lan, đừng đưa con bé đi.

Nhưng bóng cô nàng và bé Ngà phút chốc đã không còn thấy nữa...

7. Chương 7: Hoá Giải Hận Thù

Tìm kiếm đến chồn chân mà vẫn chẳng thấy Xuân Lan đâu, Văn chán nản quay về phòng trọ. Chị chủ nhà chỉ căn phòng của Lan và bảo:

- Nếu còn ở lại thì anh cứ ở trong phòng cô ấy, chờ xem có thể chiều hoặc mai gì đó cô ấy sẽ trở lại.

Thật tình thì Văn vẫn muốn lui lại đây thêm, bởi những gì quanh Ngọc Mai anh vẫn còn quá mù mờ.

Nhất là chuyện của con bé Ngà đang làm cho Văn hồi hận, đau khổ... Do đó, tối hôm ấy Văn ngủ lại phòng của Xuân Lan.

Lúc ở trong phòng anh mới phát hiện cô ta còn bỏ lại túi xách quần áo. Ban đầu Văn không có ý định lục lọi gì trong đó, nhưng lúc nửa đêm thì bỗng trong đầu anh loé lên một ý nghĩ lạ, anh lẩm bẩm:

- Có thể nào chính là cô ấy chẳng?

Văn đang liên tưởng Xuân Lan chính là... Ngọc Mai! Bởi những gì đã xảy ra có khả năng là như vậy. Văn bật dậy và nhẹ nhàng mở chiếc túi vải ra. Bên trong chỉ có vài bộ quần áo của Xuân Lan và bé Ngọc Ngà. Nhưng điều làm cho Văn chú ý là còn có một bức ảnh mà vừa nhìn vào Văn biết ngay đó là bức ảnh mà anh đã nhìn thấy trong ngôi nhà lúc sáng, ảnh của Ngọc Mai và gia đình. Có đủ mặt, từ Ngọc Mai, bà mẹ và một người đàn ông đứng bên cạnh bà Thanh. Điều này cũng lạ, bởi khi cưới Mai thì Văn đã biết là cô ấy mồ côi cha từ khá lâu, mà bức ảnh này có lẽ chụp cách khi Mai chết không lâu lắm?

Lật ra phía sau bức ảnh còn có dòng chữ: sinh Ô Môn, tử về Giang Thành!

- Giang Thành!

Văn được biết Giang Thành là tên gọi khác của Hà Tiên! Anh giật mình:

- Thì ra là vậy?

Nhìn đồng hồ tay thấy mới hai giờ sáng, nhưng Văn đã thay đồ, xách theo túi xách của Xuân Lan và trả phòng. Chị chủ nhà trọ ngạc nhiên:

- Giờ này mà cậu đi đâu?

- Tôi có việc phải đi gấp, nếu cô Xuân Lan có trở lại chị làm ơn nói là tôi đi tìm cô ấy ở Giang Thành.

Văn đi ngay giờ ấy và cũng may là có chuyến xe đò chạy tuyến Cần thơ đi Hà Tiên qua đó khá sớm. Nhờ vậy, Văn tới nơi vào giữa trưa hôm ấy.

Sự trở lại của Văn làm cho khách sạn Giang Thành ngạc nhiên:

- Ủa, tưởng cậu đã về Sài Gòn rồi, sao giờ này còn ở đây? Văn hỏi liền:

- Chị có thấy cô gái và đứa con hôm trước trở lại đây hay không?

- Có. Nhưng chỉ ghé đây dặn trước phòng để mai quay về ở rồi đi ngay. Văn thất vọng:

- Lỡ cả rồi!

Nghe vậy, người chủ khách sạn hỏi:

- Cậu muốn gặp cô ấy lắm sao?

- Dạ cần lắm. Nhất là tôi muốn biết xem đứa bé con của cô ấy tình trạng sức khỏe ra sao rồi?

Cháu bé còn bệnh, sốt mê man nhưng có vẻ không sao, nên cô ấy mới quyết

định về thăm mộ cha, trước khi trở lại đưa cháu bé đi trị bệnh.

Văn hết hoảng:

- Sao lại làm vậy, tính mạng đứa nhỏ quan trọng hơn chứ. Anh vội đi ngay. Người chủ khách sạn hỏi:

- Cậu tính đi đâu? Sao không ở lại đây đợi, thế nào cô ấy cũng trở lại mà. Văn sốt ruột:

- Tôi muốn tìm gặp đứa bé ngay, nó đang trong tình trạng nguy hiểm, có thể tử vong chứ không phải chỉ bệnh nặng đâu.

Nghe vậy, ông chủ khách sạn sau một lúc suy nghĩ, chợt nhớ ra:

- Hôm trước ở đây cô ấy có nói là dòng họ mình có khu từ đường trên đường lên Thạch Động. Có thể bây giờ cô ấy đang ở đó cũng nên!

Đưa cho Văn chiếc xe đạp, ông bảo:

- Đây lên chỗ đó hơi xa. Mà ngoài đi bộ và xe đạp ra không có phương tiện gì khác, vậy cậu cứ lấy chiếc xe đạp này đi cho tiện. Cậu biết đường lên Thạch Động?

Ông chỉ đường cận kề cho Văn và còn dặn:

- Nếu cần đưa cháu hé đi bệnh viện Rạch Giá thì tôi có chiếc xe hơi, sẽ giúp đưa cháu đi.

Văn đạp xe theo đường đã được hướng dẫn và không khó đã tìm ra khu đất từ đường duy nhất trên đoạn đường đó. Khi hỏi một người đánh xe bò đi qua, Văn được ông ta cho biết khá rành rẽ:

- Đây là đất của ông Hương Chủ Mạnh, đã có thời là một trong những người giàu nhất xứ này. Ông ấy mới chết cách nay chưa lâu và hiện được chôn cùng bà vợ trẻ hơn ông cả chục tuổi.

Chưa biết chắc có phải nơi mình cần tìm không, nhưng Văn cũng bước vào trong khuôn viên khu từ đường. Có hai ngôi mộ xây khá bề thế nằm giữa khu vườn rộng, và trên mộ bia một trong hai ngôi mộ có dòng chữ phần mộ Trần Thị Thanh đã đạp vào mắt Văn tức thời. Anh bước lại gần và còn nhìn rõ ảnh chân dung của người chết nữa:

Bà ấy đây rồi!

Đây là mộ của bà Thanh, mẹ của Ngọc Mai! Bên cạnh là mộ của người đàn ông tên Phan Văn Hoài, với ảnh chân dung mà vừa nhìn Văn nhận ra ngay, đó là người đàn ông trong bức ảnh nằm trong túi xách của Xuân Lan.

- Thì ra...

Vừa khi ấy có tiếng cất lên từ phía sau:

- Không cách nào thoát được anh! Văn quay lại và kêu lên:

- Xuân Lan!

Thấy cô chỉ có một mình, Văn hỏi ngay:

- Con bé đâu?

Xuân Lan đáp, giọng cực kỳ buồn thảm:

- Chết rồi!

Cô chỉ tay vào một ngôi nhà nhỏ dưới tàn cây gần đó Văn chạy nhanh vào và đứng khựng lại trước xác của Ngọc Ngà nằm trên chiếc giường cũ.

Nó đã chết từ lúc ở bên Ô Môn, nhưng em cố đưa nó về đây để hy vọng bà ngoại nó cứu được. Nào ngờ họ là những người quá vô cảm, nhẫn tâm nhìn cháu ruột của mình chết!

- Cô nói họ là ai?

- Dì tôi, bà Thanh!

Nhưng tại sao phải là bà ấy mới cứu được bé Ngà?

Có lẽ định không nói, nhưng rồi Xuân Lan không kiềm chế được, đã thốt ra:

- Vì nó mà bà ngoại nó, người lúc nào cũng thúc ép mẹ nó làm chuyện báo thù? Chính vì muốn báo thù mà mẹ nó đã nghe bà ngoại, tìm cách giết hại anh, trong lúc bé Ngà thì lại bênh vực cho anh, nó muốn cứu anh nên đã lao vào người mẹ nó và đã chết từ tay mẹ nó!

Văn ngơ ngác:

- Cô nói gì vậy, ai là mẹ của bé Ngà?

- Ngọc Mai!

Câu trả lời của Xuân Lan khiến Văn bàng hoàng:

- Con của Ngọc Mai, có nghĩa là...
- Chính nó là giọt máu của anh đó!
- Trời ơi!

Trong lúc Văn ngồi xuống bế con lên tay thì Xuân Lan đều giọng kể:

- Khi Ngọc Mai chết thì đã có thai trên hai tháng. Người chết oan lại mang thai thì sau khi chết phải sinh con trả lại cho đời, bởi đứa bé chưa tới số. Em vốn là con riêng của ba, trước khi ba chấp nối với dì Thanh. Một hôm khi đang ngủ, em giật mình tỉnh giấc bởi có ai đó đặt bên cạnh mình một đứa trẻ sơ sinh. Em hoảng quá thì lúc ấy bà Thanh đã hiện về báo cho biết đó chính là con của Ngọc Mai, bắt em phải nuôi và coi như con, không được kể lại chuyện ấy với ai. Không phải em sợ bị hồn ma giết hại, mà vì em thương đứa bé tội nghiệp này, nên em đã chấp nhận nuôi nó và coi như con mình. Vậy mà cách đây vài tuần, bà ta lại không để cho em và con bé được yên, khi buộc em phải tìm cách gặp anh để trả thù giúp Ngọc Mai!

8. Chương 8: Hoá Giải Hận Thù 2

Văn giật mình:

- Vậy em không phải là.. hồn ma của Ngọc Mai sao?

Em là nạn nhân cũng như anh thôi! Việc anh không chọn khu nghỉ mát nào khác mà chọn Mũi Nai cũng là do xui khiến của hồn ma của bà Thanh và Ngọc Mai. Họ xui anh tới đây để em ra tay.

Văn chặn lời:

- Nhưng tại sao Ngọc Mai không trực tiếp ra tay, cô ấy là một hồn ma mà? Chỉ vào bé Ngà, Xuân Lan nói:
- Cũng bởi con bé này. Chẳng hiểu sao dẫu chưa một lần biết mặt anh, nhưng lúc nào nó cũng bênh vực, che chở cho anh. Chính nó là vật cản đã khiến cho dì Thanh và Ngọc Mai không ra tay được. Họ lại càng hận anh lắm, anh biết không!

Văn thở dài:

- Tôi biết và nổi ăn năn lâu nay đã gặm nhấm lòng tôi khôn nguôi. Tôi không ân hận gì nếu bị họ giết chết!

Xuân Lan nghiêm giọng:

- Không được, anh phải sống vì con anh chứ!
- Nhưng...

Văn muốn nói thật đứa bé không phải là dòng máu của mình, nhưng kịp nghĩ lại, anh lảng sang hướng khác:

- Tôi ngạc nhiên không hiểu sao hai mẹ con họ lại không chôn chung một nơi ở Ô Môn mà hai người hai nơi như thế này?

Lan thở dài:

- Cũng do ba em, Ông ấy và Ngọc Mai không thuận với nhau lúc còn sống, đến khi chết họ cũng thề không nằm gần nhau. Ba em có một lời nguyện khi nhắm mắt, không ngờ lời nguyện đó đã linh ứng sau này, và cũng bởi vì lời nguyện nên Ngọc Mai không thể tự tiện tới vùng đất này để ra tay hại anh. Đây nè, em cho anh coi lời nguyện...

Xuân Lan đi vào góc nhà tìm một lúc, rồi lo lắng nói:

- Em bỏ quên cái túi xách ở đâu mất rồi, trong túi có vật ấy... Văn đưa chiếc túi vải đang cầm trên tay ra:

- Phải cái này không? Xuân Lan mừng rỡ:

- Đúng rồi!

Cô cầm lấy tấm ảnh chụp chung ra, chỉ tay vào người đàn ông trong ảnh.

- Đây là ba em. Lúc tấm hình này chụp thì không có ông, bởi ông đã chết trước đó mấy năm rồi. Nhưng khi biết mẹ con bà Thanh muốn dùng em để hại người, đó là hại anh, thì ông đã linh ứng, đưa hình ông ghép vào trong này, để ngăn chặn không cho họ làm hại em nếu sau này em bị họ ép đến đường cùng. Anh có thấy dòng chữ viết phía sau ảnh này không? Sinh Ô Môn, tử Giang Thành! Đó chính là lời nguyện của ba, ý ông muốn nói là bà Thanh sinh ra ở Ô Môn, nhưng khi chết thì chôn ở Hà Tiên này. Mà có như vậy thì sinh mạng em sẽ không sao, bởi khi bà ấy nằm ở đây thì còn có ba em, sẽ không để làm hại em được! Chính vì vậy mà em mới giữ bé Ngà ở đây để nuôi, cho nó được yên ổn. Vậy mà chỉ vì muốn ngăn chặn không cho họ hại anh, để rồi con bé phải mạng vong như thế này, Tội cho nó..

Nghe kể chuyện, Văn sững sờ, anh gào lên:

- Có muốn giết thì cứ giết tôi, có sao lại hại con bé mới ngần này tuổi!

Văn ôm con bé và chạy thẳng ra chỗ hai ngôi mộ rồi bằng một động tác bất ngờ, anh lao đầu vào mộ bia của bà Thanh. Sức lao khá mạnh, nếu trúng vào thì có thể vỡ đầu. Đó là một hành động tự sát mà chính Văn cũng chẳng hiểu tại sao mình làm vậy!

Xuân Lan chạy ra sau, cô vừa kịp nhìn thấy đã la lên:

- Đứng! Anh đứng..

Tuy nhiên, khi đầu của Văn va vào thành mộ bia thì như có một cái đệm êm ái đỡ lấy, khiến anh chỉ bị ngã mà không bị thương tích gì. Vừa khi ấy, Văn chợt nghe có tiếng thì thào:

- Con không sao, ba ơi!

Văn bật ngay dậy và mừng như bắt được vàng:

- Ngọc Ngà, con còn sống sao?

Con bé Ngà ôm chầm lấy Văn như nó vẫn thường làm, hơi ấm từ người nó làm cho Văn nhẹ hẫng đi, anh nói và khóc:

- Cử tưởng con bỏ ba rồi...

Xuân Lan chạy tới, cô mừng không kém:

- Mẹ cứ tưởng con không thương mẹ nữa chứ!

Không hẹn mà cả Văn và Xuân Lan đều ôm chầm lấy bé Ngà, chẳng khác gì cặp vợ chồng đang âu yếm đứa con cưng! Và họ giữ như vậy khá lâu...

Chẳng hiểu có sợi dây vô tình nào đó đã cột chặt họ lại với nhau, nên sau phút bất chợt đó, họ đã nhìn nhau với ánh mắt đầy cảm thông, triu mến. Rồi Xuân Lan lên tiếng:

Vừa rồi vong hồn của ba đã đỡ cho anh không va đầu vào mộ bia đó! Ba không muốn anh chết, bởi trên đời này còn có đứa con gái bé bỏng của ba đang bơ vơ!

Văn bắt chợt siết chặt tay nàng, nói khẽ vừa đủ cho nhau nghe:

- Em sẽ không bơ vơ nữa... Con bé Ngà vội chen vào:

- Còn bỏ con cho ai?

Văn siết chặt nó vào lòng:

- Có ba, mẹ đây chi!

Họ tràn ngập trong niềm hạnh phúc tuy bất ngờ, nhưng đó là điều tất yếu...

Văn cứ sợ bé Ngà không thể sống lâu, bởi người ta nói thường những đứa bé nửa âm nửa dương như Ngà thì chỉ thọ được cao lắm là tới mười tuổi. Vậy mà đã mười bốn năm trôi qua, bây giờ Ngọc Ngà đã đến tuổi mười bảy, mà chẳng có dấu hiệu gì cho thấy cô bé yếu mệnh Văn vừa mừng vừa lo, anh bàn với vợ:

Anh nghe người ta nói, nếu Ngà vừa qua tuổi mười bảy, bước sang tuổi mười tám mà vẫn chưa có gì xảy ra thì phải làm lễ cúng thật lớn để rửa vong cho nó! Vậy chúng ta nên chuẩn bị là vừa, bởi chỉ còn chưa đầy mười ngày nữa là Ngà qua tuổi mười tám!

Xuân Lan kể sát vào chồng, thì thầm:

- Em đã lo cả tối, mà anh cũng yên tâm, mấy đêm liền ba đều hiện về báo cho em biết rằng cái vận yếu mệnh của dòng họ chị Ngọc Mai đã qua và bé Ngà cũng chính thức được tồn tại trên cõi trần này rồi.

Lúc ấy Ngọc Ngà vừa từ dưới bếp bước lên, thấy cha mẹ bàn bạc, cô nói:

- Bữa nay con đãi ba má món cá trê chiên chấm nước mắm gừng, món ruột của hai ông bà!

Văn nhẹ cười với con gái:

- Chỉ sợ quả bom nổ chậm này không còn bao lâu nữa để cho tôi với má nó hưởng cái thú ăn ngon này nữa đây! Con gái là con nhà người ta mà.

Ngọc Nga giãy nảy:

- Không, con không lấy chồng đâu, con ở mãi với ba má thôi.

Và cũng như hồi nhỏ, Ngà vẫn còn thói quen cứ sà vào lòng cha mà giữ chặt:

- Con không bao giờ rời xa ba má!

- Con khi, nói phải giữ lời đó nghen!

Không ai lột da mà sống mãi, nhưng có lẽ hạnh phúc mà họ đang được hưởng là bất tận...

9. Chương 9: Tiếng Hú Rừng Tràm

Mùa nước nổi...

Con kinh Xáng chảy từ Sông cái Mỹ Văn xuyên qua Mỹ Hiệp Sơn cho tới tận đầu kinh Bảy Nam Thái Sơn năm nào cũng vậy, hễ mùa khô thì nước cạn tới đáy, còn mùa nước nổi thì nước ngập tràn đồng, không còn phân biệt được đâu là sông, đâu là bờ.

Đôi vợ chồng trẻ Ba Tài và Mỹ Lệ nghĩ nước tràn sông sẽ dễ đi, nên mãi tới gần hai giờ chiều họ mới rời kinh Bảy để đi về Mỹ Hiệp Sơn. Con kinh Xáng vốn quá quen thuộc với họ, nên dù đoạn giữa khá vắng, nhưng Ba Tài vẫn tự tin nói với vợ:

- Em coi chừng nào cơm chín, mình dừng lại chỗ có hàng tràm gie ra sông để nghỉ. Ăn tối mình đi thì khoảng bảy giờ là tới Vọng Thê, như vậy đêm nay mình đã có mặt ở nhà, chấm dứt một tháng trời lênh đênh sông nước!

Mỹ Lệ thở dài:

- Buôn bán kiểu này chắc lần sau em xá dài, không bao giờ dám đi bán hàng nữa! Cũng may là sáng nay bán được cho tiệm tạp hoá ở chợ Nam Thái Sơn số xoài còn lại, chứ nếu không thì có nước đổ xuống sông?

Cuộc chuyện trò của vợ chồng họ được một lúc thì đã tới khúc giữa của con kinh, nơi đã vài lần Ba Tài cho ghe dừng lại nghỉ ngơi. Lần này vừa nhìn thấy đám khói bốc lên từ chỗ đó, anh tắc lưỡi:

- Có người chiếm chỗ trước mình rồi! Lệ thì lại thích:

- Có thêm người đậu lại vui hơn! Em đã ngăn cản phải thui thủi đậu ghe ở

bến vắng lắm rồi!

Ba Tài cho ghe tấp lại chỗ hàng trăm quen thuộc. Tưởng là có ghe khác. nào ngờ khi đậu lại mới hay khối bốc lên từ một con cú rơm do ai đó bỏ lại lúc nấu nướng xong. Rơm đang cháy sém vào thân cây trăm lớn. Ba Tài cầu nhàu:

- Để lửa kiểu này gặp mùa khô nó cháy hết rừng chứ chẳng phải chơi! Anh định khoát nước dập tắt lửa, nhưng Lệ đã ngăn lại:

- Để đỡ em nhúm lửa, khỏi phải quẹt hao đá lửa!

Vợ chồng họ bắt đầu bữa cơm chiều khá sớm và nhanh chóng. Ăn vừa xong, Lệ đã giục chồng:

- Đi về cho sớm, trời chuyển mưa rồi kìa?

Nghe vợ nói có lý nên Ba Tài vội nhổ sào sửa soạn lui ghe. Nhưng thật bất ngờ, cơn mưa đổ như trút nước ngay khi trời còn quang! Lệ hốt hoảng:

- Kiểm chỗ có nhà trú đỡ đi anh!

Ba Tài nhìn chung quanh rồi thất vọng:

- Cách đây cả cây số mới có nhà, bây giờ mưa quá lớn đâu đi được. Họ đành phải cột dây ghe vào gốc trăm chịu trận. Ba Tài trấn an vợ:

- Mưa kiểu này sẽ không dai đâu, ráng chịu một chút là tạnh thôi!

Và họ cứ ngỡ chịu đựng. Cứ ngỡ cơn mưa rào sẽ qua mau. Nhưng họ không thể ngờ được tình huống tồi tệ nhất mà họ phải trải qua sau đó...

Cơn mưa càng lúc càng lớn, giông gió nổi lên mạnh chưa từng thấy. Mưa nước nổi mà mưa giông thế này đúng là bị kịch cho những người đi xuống ghe. Ba Tài đã quen sông nước, dãi dầu mưa nắng nhiều, vậy mà một lúc sau anh bắt đầu lo. Chiếc ghe năm trăm giạ của anh thường chở cả mấy tấn hàng, nay lại là ghe trống nữa, nên không sợ chìm vì nước mưa, nhưng lúc ấy Lệ lại gào lên khi phát hiện nước tràn quá nhiều tát không kịp:

Nước phía sau nhiều lắm, anh tiếp em tát ra kéo chìm ghe, Lệ la lạc cả giọng, nhưng lúc đó Ba Tài còn phải lo ghì dây cột, cố giữ cho chiếc ghe không bị trôi theo cơn gió mỗi lúc một lớn hơn! Đến một lúc, giọng của Lệ hầu như không còn phát ra được nữa. Phần do đã la quá nhiều này giờ nên giọng không còn nghe rõ được, phần nữa là âm thanh của con người đều bị át đi bởi tiếng gầm rú của giông bão.

- Ghe sắp chìm rồi!

Đó là câu nói cuối cùng của Lệ mà Ba Tài còn nghe tiếng được tiếng mất trong màn mưa, để tới sau đó họ hầu như không liên lạc được với nhau mặc dù chỉ đứng cách nhau chưa đầy mười thước. Chiếc ghe đã bắt đầu lắc lư dữ dội và ngay sau đó nó tròn trành theo gió và những đợt sóng lửa cực mạnh. Ba Tài đã phát hiện ghe của mình bị trôi. Anh gào lên:

- Bám chặt mui ghe!

Anh còn la mấy lần nữa, nhưng đó là những tiếng gào cuối cùng. Bởi nếu có thể nhìn rõ được qua màn mưa thì ắt Ba Tài đã phải bàng hoàng, bởi bóng dáng mảnh mai của Mỹ Lệ vừa bị bắn tung ra khỏi ghe.

Mưa gió vẫn hoành hành suốt ba tiếng đồng hồ sau. Chiếc ghe gần như bị lật úp và trôi dạt theo dòng nước đang cuộn cuộn chảy, trên một dòng sông mênh mông...

- Đêm tối mịt mùng...

Cho đến rạng sáng ngày hôm sau...

- Mưa đã bắt đầu tạnh. Người đầu tiên phát hiện ra chiếc ghe mắc cạn ngay trước cửa nhà mình là một lão nông, khi ông vừa đẩy được cánh cửa xiêu vẹo bởi cơn gió suốt làm sập từ đêm qua. Nhìn thấy chiếc ghe nằm nghiêng chiếm hết phần sân, ông kêu lên:

- Ghe của ai mà leo lên tận nhà mình nè bà ơi!

Bà lão đang dọn lại nhà bếp bị mưa dột tứ tung, vừa lên tiếng:

- Chắc là trời ình ghe để đi chở lúa trúng năm nay đó. Ông lão ghénh cổ sang nhà hàng xóm gọi lớn:
- Năm Xì ơi, qua coi giùm tao coi ghe của ai mà nằm trên sân vậy nè? Từ bên căn nhà lá đã bị sập gần phân nửa mái trước, có tiếng đáp lại:

- Tôi thấy rồi, tính chờ ông dậy báo cho ông biết là của trời cho ông đó, ông Sáu ơi!

Ông Sáu Đời chỉ tính bước lại coi qua, chứ sức ông thì làm sao chuyển dời được chiếc ghe dài gần bằng cái nhà. Nhưng bỗng ông giật mình khi thấy từ trong ghe có đôi chân trần của ai thò ra ngoài!

- Năm Xì! Mày qua coi, có xác chết đây nè!

Khi Năm Xì chạy qua thì cả bà Sáu cũng có mặt. Bà quá sợ nên run rẩy nói:

- Mau cứu người ta ra đi rồi báo cho chòm xóm biết!
- Thật là tội nghiệp...

Không đợi thêm người, chính ông Sáu đã đẩy được phần mui ghe bị sập lên và thấy được cả người bị nạn kẹt bên trong. Ông kêu lên:

- Một người đàn ông Năm ơi!

Khi họ kéo được xác ra thì đó là Ba Tài! Năm Xì lo lắng:

- Dám còn người trong ghe nữa lắm à!

Anh ta ra sức chui vào trong khoang ghe để tìm. Cuối cùng anh lác đầu bảo:

- Hết rồi!

Bà Sáu chạy đi tìm chiếc chiếu cũ để đắp xác nạn nhân, nhưng khi vừa cúi xuống thì bà hốt hoảng kêu lớn:

- Còn thở!

Ông Sáu Đời quay lại nhìn rồi cũng reo lên:

- Còn sống thật Năm ơi!

Năm Xì đã đôi lần cứu người chết đuối nên có kinh nghiệm, anh ta la lên:

- Bà Sáu trải chiếc chiếu ra để anh ta nằm lên, rồi mình đốt lửa hơ cho anh ta ấm, người tím tái hết rồi!

May mắn, sao hơn mười phút hơ lửa, Ba Tài đã hồi tỉnh. Vừa mở mắt ra, anh chàng đã bàng hoàng kêu lên:

- Mỹ Lệ! Em đâu Lệ ơi. Ông Sáu Đời phải trấn an:
- Chỉ có mình cậu trên ghe. Chắc ai đó còn bám víu được ở đâu đó, không sao đâu!

Bấy giờ Ba Tài mới nhìn chung quanh, anh trấn tĩnh lại và bắt đầu mếu máo:

- Sao con vợ tôi nó không chịu bám ghe... nó yếu đuối quá mà, sao chịu nổi sóng gió hả trời!

Sau một hồi gào khóc kêu tên vợ, Ba Tài mới bắt đầu kể lại chuyện mình bị nạn. Anh nói:

- Tôi đang đậu ghe ở giữa kinh Xáng thì gió nổi lên... Ông Sáu chếp miệng:
- Ở đây là gần cầu số 5 cách kinh Xáng đến hơn ba chục cây số. Năm Xì cũng nói:
- Lần đầu tiên trong đời tôi mới thấy ghe trôi ngược từ dưới lên trên, suýt chút nữa là trôi tới tận Bảy Núi rồi!

Ba Tài giật mình:

- Đây là cầu số 5 sao? Vậy gần nhà tôi.

- Cậu ở đâu?

- Dạ, ở Vọng Thê, ở trên triền núi Ba Thê. Năm Xị reo lên:

- Gần quê của vợ tôi rồi! Anh quay gọi về nhà:

- Má mấy đứa nhỏ ơi, qua nhìn bà con nè! Vợ Năm Xị chạy qua và la lên:

- Ba Tài đây mà! Trời ơi, sao vậy nè?

Sau khi nghe kể chuyện, chị Năm lo lắng:

- Con Mỹ Lệ hồi còn con gái là đứa bơi lội dở nhất trong đám bạn bè tụi tôi. Sao anh dám cho nó đi theo ghe?

Ba Tài meo máo:

- Túng tiền quá nên tính đi chuyến này rồi nghỉ luôn. Con vợ tôi nó cũng cần nhằn hoài, không thích đi buôn bán dưới ghe.

- Có ghe chở hàng đi bán đây đó là nhất đời rồi, chỉ hiềm con nhỏ bơi / lội dở, không ưa sông nước thôi. Mà thôi, bây giờ đã như vậy rồi, anh Ba cứ nghỉ ngơi cho khoẻ rồi tôi bảo ông chồng tôi cùng với anh đi tìm con Lệ.

Ba Tài lòng nóng như lửa đốt, liền đề nghị:

- Nhà chị có xuồng, làm ơn cho tôi mượn, tôi muốn đi tìm ngay. Chạm một giây nào là...

Anh ta lại khóc như trẻ con, khiến mấy người chung quanh cũng mũi lòng. Bà Sáu nói:

- Tôi có chiếc xuồng con, chịu được sóng gió, lùm bụi, cậu cứ lấy mà đi. Cần thì ông nhà tôi đi theo giúp nữa.

Năm Xị nói:

- Thôi, chú Sáu ở nhà, để tôi đi với Ba Tài được rồi.

Họ bắt đầu cuộc tìm kiếm, bắt đầu ở chỗ nhà, lần ngược theo hướng gió đi về phía kinh Xáng, băng qua đồng tràm bị ngã rạp vì gió bão.

Lúc gió bão đi ghe chắc chừng vài giờ, còn lúc này Ba Tài không bỏ sót lùm tràm nào còn nhô lên khỏi mặt nước, nên phải mất gần cả ngày mà vẫn chưa tới được kinh Xáng. Năm Xị nói:

- Tôi có nhà người quen ở khúc kinh Xáng dưới này, hay là ta ghé đó nghỉ ăn cơm đã, rồi đi tiếp.

Ba Tài không muốn nghỉ, nhưng phải chiều lòng bạn, nên miễn cưỡng hướng chống về phía đó. Tiếp họ là vợ chồng anh chàng chuyên lấy củi ở rừng tràm, Tám Đối vừa nghe nói mục đích chuyến đi đã reo lên:

- Dám cái này lắm à! Sáng nay đi kiếm củi ở vạt rừng phía trước, vợ tôi thấy có chiếc áo của ai vắt trên nhánh tràm, thấy còn mới nên nó lấy về tính để mặc. Coi phải áo của chị nhà không?

Ba Tài vừa nhìn thấy chiếc áo đã la hoảng lên:

- Áo của vợ tôi mà!

Rồi anh khóc rống lên Tám Đối nói thật lòng:

- Áo đang mặc trong người mà bị lột ra, máng trên nhánh cây là đã bị gió nước cuốn trôi mạnh lắm!

Ba Tài hầu như chẳng còn nghe ai nói gì nữa, anh chỉ khóc, vừa ôm chiếc áo vào lòng vừa gào lên từng hồi...

Suốt ba ngày như điên như dại, tìm kiếm hầu như khắp các cánh đồng mà chẳng thấy dấu vết gì của vợ. Ba Tài trở về nhà như cái xác không hồn!

Người ở xóm vừa trông thấy anh đã kêu lên:

- Thằng này bộ thành ma hiện về hay sao vậy? Con vợ mày nó đợi mày ba bốn bữa nay, khóc hết nước mắt vì mày.

Ba Tài tưởng mình nghe lầm:

- Mấy người nói gì? Con vợ tôi chết thì hãy để vong hồn nó yên, đừng có... Dì Mười bán tạp hoá trộn mắt nhìn Tài:

- Cái thằng bộ khùng sao chứ, vợ mày nó uống công đợi mày quá! Ba Tài vẫn giọng tương tưng:

- Còn vợ đâu mà đợi với chờ!

Dì Mười cứ tưởng Tài khùng, bà la lớn:

- Về nhà nhanh lên đi, con vợ mày nó khóc hết nước mắt rồi đó! Đến nước này Ba Tài mới ngớ người ra:

- Cái gì? Dì Mười nói giỡn hay thật?

Vừa hỏi, Ba Tài vừa cầm đầu chạy một mạch về nhà mà trong lòng hoang mang tột độ. Từ xa, Tài đã nhìn thấy nhà mình có khói bốc lên, chứng tỏ có người! Mà nhà anh ta thì ngoài hai vợ chồng ra có ai khác đâu mà nấu với nường?

- Mỹ Lệ!

Ba Tài nhìn thấy vợ đang nhúm lửa nấu cơm trong bếp mà không tin đó là sự thật! Anh phải gọi lần thứ hai:

- Lệ! Có phải là em không?

Mỹ Lệ đứng dậy reo lên rồi nhào tới ôm chầm lấy chồng, cô nghẹn ngào:

- Tưởng anh không về...

Rồi cô khóc như mưa! Thật quá bất ngờ đến không thể nào tin nổi! Tài lắp bắp:

- Em... em thật... thật không vậy?

Mỹ Lệ cũng sờ nắn từ vai xuống ngực Ba Tài nghi ngờ:

- Có phải anh thật không vậy?

Vợ chồng mừng như vừa qua cơn ác mộng. Mỹ Lệ kể:

- Em bị nước cuốn trôi và em ngất đi, cho đến khi tỉnh lại thì thấy mình nằm trên một chiếc ghe lớn. Em hoảng hốt khi thấy mình đang mặc bộ quần áo của người khác.

Thì ra vợ chồng người chủ ghe tốt bụng đã vớt được em trong lúc em ngất xỉu nằm trên một chiếc xuồng lật úp.

Ba Tài kể lại những ngày đi khắp cánh rừng tràm tìm kiếm. Nhớ lại chiếc áo, anh hỏi:

- Chiếc áo máng lại trên nhánh tràm, vậy khi người ta vớt em thì... trần trụi hay sao?

Lệ ngượng ngùng:

- Lúc đó còn biết gì nữa... Mà thôi kệ, miễn còn sống trở về với anh là mừng rồi!

Suốt đêm hôm đó hai vợ chồng hầu như không ngủ, đến gần sáng Lệ hỏi một câu làm Ba Tài giật mình:

- Chuyện anh với cô út Sương hồi đó kết thúc ra sao? Ba Tài trở mắt:

- Sao khi không em hỏi chuyện đó làm gì? Chuyện ấy là thời anh còn trai trẻ, anh và cô ấy có.. nhưng xong hết trước ngày anh cưới em mà! Anh coi như không còn nhớ gì...

Nhưng em thì nhớ! Anh có biết là trong lúc hôn mê khi trôi trên sóng nước em thấy gì không? Thấy có người nói là anh phụ cô đã bỏ rơi khi cô ấy đã... có thai! Đúng không?

10. Chương 10: Tiếng Hú Rừng Tràm 2

Ba Tài giật mình:

- Ai nói... bậy bạ vậy? Làm gì có chuyện đó!

Đâu phải ai nói, mà em mơ thấy. Mấy hôm nay nằm nhà chờ anh, em cũng còn mơ tiếp giấc mơ kỳ lạ đó? Em chờ anh về để hỏi...

Tài gạt ngang:

- Không hề có chuyện ấy!

Rồi như không muốn cho vợ đề cập đến chuyện đó nữa, Tài lảng sang chuyện khác:

- Nói cho tôi nghe coi, bữa được người ta vớt lên thì ai vớt, ai thay quần áo cho em? Có phải thằng cha chồng của bà chủ ghe không?

Lệ nguýt dài:

- Đừng đánh trống lảng, hãy trả lời em lần nữa đi, có phải hồi trước lấy người ta có thai rồi bỏ không?

- Đã nói không có mà!

Tài khoả lấp bằng hành động âu yếm, nhưng Lệ vẫn chưa chịu buông tha:

- Hỏi là hỏi chơi vậy chứ em biết hết rồi! Em còn biết cái thai khi đó đã được trên ba tháng nữa... Và hồi đó anh còn tính đặt cho con là Minh Lộc nữa. Tài Lộc mà!

Nghe vợ nói quá chi tiết nên Tài giật mình:

- Sao.. sao em biết? Ai nói?

Giọng Lệ càng lúc càng tỉnh táo hơn, đến nỗi Ba Tài phải giật mình:

- Lệ, sao em cứ nhắc lại chuyện đó hoài vậy. Bộ không thương anh sao?

- Thương anh, nhưng anh đâu có thương người ta!

Anh bỏ người ta trong lúc bụng mang dạ chửa, vậy lương tâm anh ở đâu?

- Câu nói của Lệ khiến Tài phải ngồi bật dậy nhìn thẳng vào mặt cô:

- Lệ! Có phải là em không? Tại sao...

Mỹ Lệ không trả lời mà đứng lên bước xuống khỏi giường, lát sau trở lại đặt lên bụng Tài một vật gì đó mềm mềm, lạnh lạnh như vừa lấy từ dưới nước lên.

- Cái gì vậy?

- Nhìn thì biết.

Tài định nhảy xuống giường đốt đèn, nhưng Lệ đã nói:

- Anh sờ sẽ biết ngay là cái gì mà.

Ba Tài đưa tay sờ vào và kêu lên thảng thốt:

- Tóc!

Đó là lọn tóc dài được khoanh lại. Điều đó gợi ngay cho Tài một hình ảnh:

- Út Sương.

Một tiếng thở dài trong bóng tối:

- Ít ra thì anh cũng đã thừa nhận.

- Em...

Tài đưa tay định mơn trớn, xoa dịu cô vợ trẻ, nhưng lúc ấy anh giật mình, bởi tay anh vừa chạm vào một thân thể sũng nước, lạnh ngắt!

- Lệ!

Toàn thân Lệ bất động, Tài phải lay mấy lượt cứng chẳng chịu nhúc nhích. Hốt hoảng, Tài nhảy xuống tìm cách đốt đèn dầu lên, nhưng tìm mãi mà không thấy cây đèn đâu. Phải loay hoay mãi anh mới đốt được đèn và soi vào mình, kèm theo tiếng gọi lần nữa:

- Lệ!

Nhưng Tài điếng hồn khi thấy chỗ của Lệ nằm giờ chỉ còn là bộ quần áo đắm nước, mà Lệ thì chẳng thấy đâu!

- Lệ ơi Em ơi...

Ba Tài có linh tính chẳng lành, anh tốc chạy ra ngoài vừa kêu vang. Nhưng do chung quanh rất ít nhà cửa, nên dù tiếng kêu vọng lớn trong đêm, phải một lúc sau mới nghe có tiếng của Hai Mươi hồi lớn:

- Cái gì vậy Ba Tài?

- Vợ...vợ con mất tiêu rồi!

Khi hỏi ra sự tình, mọi người đều ngạc nhiên:

- Nó đi đâu giờ này? Hay là mày làm gì nó giận rồi trốn ở đâu đó chẳng?

Dì Mười và mấy người nữa cùng với Tài chia nhau đi tìm, nhưng mãi tới sáng hôm sau cũng chẳng thấy tăm hơi gì của Lệ. Đến khi mặt trời lên thì có người từ dưới triền núi chạy lên báo: Chiếc ghe của anh Ba Tài đâu mất rồi!

Ba Tài sững người, kêu khê:

- Lệ đi rồi!

Mất chiếc ghe coi như Ba Tài cụt chân. Mùa nước nổi chung quanh núi đều là nước, núi Ba Thê giờ như một ốc đảo cô lập giữa đại dương. Giờ có muốn đi tìm Lệ cũng chẳng biết làm sao, bởi hầu như nhà nào cũng chỉ có một chiếc xuồng dùng để đi lại, đâu có ai dư!

Dì Mười lúc đó mới thắc mắc:

- Không biết bữa con Lệ về đây nó đi bằng gì mà chẳng thấy xuồng ghe gì hết?

Ba Tài thần thờ như người mất hồn, Khi anh trở về nhà thì bộ quần áo ướt của Lệ cũng chẳng thấy! Thay vào đó là cái nón lá cũ của ai để trên gối, mà khi cầm lên Tài phải giật mình, vì bên trong nón có dòng chữ viết bằng than củi: Tìm em ở rừng tràm.

Ba Tài kinh hãi:

- Không xong rồi!

Anh qua năn nỉ dì Mười:

- Dì Mười làm ơn cho con mượn chiếc xuồng của ai để đi tìm vợ con. Nó gặp nguy.

Không cho cũng kỳ, nên dì Mười dặn thòng:

- Mày có đi thì đi cho nhanh mà về, để ngày mốt tao còn đi núi sập.

Tài bơi chiếc xuồng nhỏ nhẹ tênh, nó lướt đi vù vù, vậy mà anh vẫn còn thấy chậm. Lòng dạ anh nóng ran như lửa cháy, nên không thiết gì ăn uống, cứ băng đồng nước, nhắm hướng rừng tràm mà đi. Vạt rừng này kéo dài Từ Mỹ Hiệp Sơn qua tới Nam Thái Sơn, biết tìm Lệ ở đâu.

Mông lung như vậy, chẳng hiểu sao Tài lại đi rất tự tin, cứ nhắm hướng giữa rừng mà bơi. Rừng tràm sau cơn bão lớn giờ xơ xác, ngã rạp, nên vốn đã chẳng chịt giờ lại um tùm! khó đi hơn. Trời tối mà Ba Tài còn loay hoay giữa chốn mịt mù, không biết phải làm sao.

Giữa lúc còn đang hoang mang thì bỗng chiếc xuồng của Tài đâm phải vật gì đó trước mũi. Vừa khi ấy, anh thấy lơ mơ và reo lên:

- Mỹ Lệ!

Chiếc ghe của Tài đậu phía trước, anh quỳnh lên:

- Đây rồi!

Tài nhảy phóc lên ghe, vừa kêu rồi rít:

- Lệ ơi, em đâu?

Nhưng anh thất vọng, bởi trên ghe không có ai. Chiếc ghe mắc kẹt vào giữa hai cây tràm lớn và nằm yên ở đó, còn người trên ghe thì đã biến đi từ lúc nào rồi...

- Lệ ơi!

Tiếng kêu của Tài vang vọng cả khu rừng. Bất chợt anh nghe một tràng tiếng hú nối theo tiếng kêu của anh. Tiếng hú lúc đầu nhỏ và ngắn, sau lan dần ta và càng lúc càng lớn. Nghe lạnh cả người!

Nghĩ tới vợ trong khung cảnh này, bất chợt Tài rùng mình! Anh buột miệng:

- Lệ, em có làm sao không?

Chờ cho tràng tiếng hú kia vừa dứt, Tài lại cất tiếng gọi vợ lần nữa:

- Lệ ơi, anh tìm em. Anh là Ba Tài đây!

Một lần nữa tràng tiếng hú lại nổi theo y như lần trước, tần này tiếng hú ở gần hơn và nghe rõ hơn, đúng là... giọng của một người nữ!

Thần hồn Ba Tài hoảng loạn, anh chỉ kịp thốt lên:

- Mỹ Lệ, trời ơi!

Rồi đứng chết lặng. Lẽ nào như thế? Lẽ nào Mỹ Lệ là người phát ra tiếng hú đó? Hoang mang đến cực độ, Tài chỉ biết chấp tay van vái:

- Xin đừng để vợ con như vậy xin trời Phật ...

Lời của Tài chưa dứt thì chợt một tràng cười như xé lụa vang lên. Giọng cười nghe bi thương hơn và qua giọng cười đó, bỗng Tài nhận ra âm thanh quen thuộc làm Tài bừng tỉnh, anh kêu lên:

- Út Sương!

Tiếng thốt của Tài nhỏ, chỉ đủ mình anh nghe, nhưng chẳng hiểu sao đã có tiếng đáp vọng lại:

- Vẫn còn nhớ cổ nhân sao!

Tài lắp bắp:

- Anh... anh không có ý...

Một vật gì đó bay vút tới rồi ngay trước mặt Tài..Anh cầm lên và giật mình.

- Bộ quần áo của Mỹ Lệ!

Bộ quần áo này lúc sáng còn nằm trên giường khi Lệ biến mất. Bây giờ nó vẫn đầm nước, như được lột và quăng từ dưới nước lên. Bất chợt, Tài kêu to:

- Mình ơi!

Tràng cười kia lại vang lên, kèm một tiếng rít ghê rợn:

- Tình quá!

Và tiếp theo là cả thân thể loã lồ của Mỹ Lệ vọt lên từ dưới nước, rơi đúng vào chân của Tài. Anh nhận ra ngay và vội cúi xuống ôm lấy. Nhưng như trong cơn mơ, bàn tay Tài vừa chạm vào cơ thể vợ thì khác nào chạm vào nước. Anh hốt hoảng.

- Lệ! Em sao vậy?

Cũng vừa lúc ấy Tài lão đảo, rồi mắt mũi tối sầm lại ..

- Kìa, cậu đã tỉnh lại rồi, may quá!

Mở mắt ra nhìn thấy một lão nông trung niên ngồi trước mặt mình, Ba Tài chồm ngay dậy, hỏi liền:

- Vợ tôi đâu chú?

Đưa tay ra dấu cho Tài nằm yên, người chủ nhà nhỏ nhẹ nói:

- Kêu tôi bằng anh thôi. Tôi năm nay chỉ mới ba chín, chắc lớn hơn chú chút đỉnh thôi.

Ba Tài đâu còn nghĩ gì khác ngoài vợ mình:

- Kêu bằng gì cũng được, nhưng vợ tôi đâu?

- Vợ nào, tôi chỉ thấy có mình chú nằm chết giấc trên ghe nên đem về đây, chứ nào có ai khác.

- Nhưng vợ tôi nó... nó...

Chợt nhớ lại chuyện đã qua, Tài nhìn quanh rồi thẳng thốt kêu lên:

- Người ta đã làm gì vợ tôi rồi? Chú... à mà anh có thấy ai ở chỗ ghe của tôi không?

Người đàn ông lắc đầu:

- Tôi đi giăng câu ngang qua vạt rừng đó thì nghe có tiếng hú, biết có chuyện chẳng lành nên tôi vội tới. Cũng may là còn kịp cứu chú.

- Anh có biết ai hú không?

- Kêu tôi bằng Hai Chà là được rồi. Còn ai hú thì làm sao mà biết được, ngoại trừ mình cũng là ma như họ!

Tài giật mình:

- Đó là ma sao?

Tôi ở đây lâu đời lắm rồi, nhưng hiện tượng này chỉ mới có chừng hơn một năm nay. Ban đầu tôi cứ tưởng người điên nào đó, nhưng kiếm tìm hoài mà chẳng thấy ai trong khu rừng này cả. rồi chắc chắn đó là ma!

- Một hồn ma nữ?

- Đúng. Đã nhiều đêm tôi nghe tiếng một người đàn bà vừa hú vừa khóc! Nhất là vào những đêm trời tối hay mưa gió, chỉ nội nghe tiếng hú thôi thì dầu cho tim bằng đá óc bằng thép cũng phải rùng mình! Tôi nè, là dân làng chài mà nhiều lần đã phải thót tim khi nghe tiếng hú vừa khóc thê lương đó. Cậu mà nghe thì...

Chợt anh ta hỏi:

- Hay là cậu nghe rồi nên mới ngất đi phải không? Ba Tài gật đầu:

- Chẳng riêng tôi, mà còn con vợ tôi nữa.

Anh đem chuyện mất tích của vợ mình và những gì đêm qua kể lại. Vừa nghe xong Hai Chà đã vỗ đùi:

- Đúng y như vậy rồi! Hồi năm ngoái có một cặp vợ chồng lấy củi ngang qua khu rừng đó thì cũng bị như vậy. Chỉ vì người chồng tên là Tài.

Ba Tài kinh ngạc:

- Tên Tài thì có gì liên quan tới hồn ma?

- Vậy mà có đó. Tôi để ý rồi, đã nhiều cặp vợ chồng hoặc đàn ông đi một mình hễ ai qua đó cũng bị hồn ma hiện ra quấy phá, thậm chí nguy hiểm tới tính mạng nữa, tất cả đều có tên là Tài! ở xóm trên đã có ba người bị y như vậy!

- Điều tên là Tài!

- Đúng vậy. Chú mày biết tại sao không? Chỉ bởi hình như hồn ma đó có thù hận điều gì với một người tên Ba Tài!

Ba Tài giật bắn người, suýt nữa anh đã để lộ thân phận của mình, cũng may là Hai Chà đã nói tiếp:

- Tôi đã tìm thấy một cái gò đất cao giữa cánh đồng tràm, trên gò có một cây gạo cổ thụ, thân cây cô hai người ôm và trên đó còn ghi lại mấy chữ để giải thích vì sao có chuyện hận thù người tên Tài!

Ba Tài lắng nghe rất kỹ, thấy Hai Chà dừng lại hút thuốc, anh hỏi tới:

- Sao nữa anh Hai?

Trên thân cây viết mấy chữ như vậy: Hận Ba Tài suốt kiếp. Đó, chú mày thấy chưa, chỉ vì hận Ba Tài nào đó mà oan hồn ấy hại bất cứ người đàn ông nào tên Tài vô phước đi ngang qua!

- Ở gò đất đó có nhà cửa gì không anh Hai?

- Chỉ có một cái chòi nhỏ, nhưng có lẽ cất đã lâu ngày nên bây giờ dột nát hết rồi. Tuy nhiên, nơi đó còn có một vật sót lại, có lẽ đó là kỷ vật của hai người lúc còn mặn nồng với nhau.

Anh ta đi vào nhà lấy ra một chiếc lược làm bằng sừng trâu rất xinh xắn, đưa cho Tài xem:

- Trên chiếc lược này còn khắc mấy chữ, cậu đọc coi. Tài vừa nhìn thấy chiếc lược đã giật mình run rẩy... bởi không cần nhìn kỹ Tài cũng biết trên cán lược có dòng chữ: Cho người thương không bao giờ xa cách!

Hai Chà đợi cho Tài đọc xong, anh ta mới nói:

- Tôi đoán giữa Ba Tài này với cô gái oan hồn vốn là cặp đôi với nhau, và từng có thời tới chỗ cái chòi đó để ở hay tình tự gì đó, cho đến khi...

Bỗng dưng Ba Tài thét lớn:

- Dừng nói nữa.

Rồi như một kẻ điên, anh lao người ra trước nhà và không làm chủ được bản thân, đã bước hụt chân ngã luôn xuống nước! Và có lẽ nước lạnh đã làm cho Tài tỉnh lại, anh vẫn đứng yên dưới nước, nhưng lại ôm mặt khóc nức nở, Hai Chà ngạc nhiên:

- Chú làm sao vậy?

Ba Tài không đáp, lẳng lặng leo lên ghe, mãi đến khi chống ra cách nhà vài chục thước mới nói với lại:

- Cám ơn anh Hai, tôi phải đi tìm vợ tôi! Hai Chà đứng nhìn theo và lắc đầu:

- Thằng này số chết hay sao đây!

Anh lấy chiếc lược sừng đặt lên bàn thờ giữa nhà, thành kính khấn vái:

- Việc cô sai tôi chưa làm được, nhưng thằng đó sớm muộn gì cũng tới nộp mạng cho cô thôi!

Nếu ai để ý sẽ thấy bàn thờ kia chỉ có một bát nhang, không có ảnh thờ, nhưng lại có một lọn tóc phụ nữ khá dài. Giống y như lọn tóc mà Ba Tài đã thấy ở nhà đêm vợ biến mất!

Nén nhang đã tắt tự bao giờ, bỗng dưng sau lời khấn của Hai Chà nó vụt cháy trở lại. Bây giờ Hai Chà lại tiếp tục khấn:

- Em yên tâm, dẫu em còn bị phán quan cấm cung, không thể ra ngoài đi báo thù được nhưng Hai Chà này nguyện vì em, sẽ làm cho kẻ đã gây ra cái chết oan uổng của em phải đền tội ngay trong mùa nước nổi này!

Anh ta khẩn xong thì bước ngay ra ngoài, lên chiếc xuồng nhỏ bơi theo hướng Ba Tài vừa đi. Chiếc xuồng nhỏ nên lướt rất nhanh, và có lẽ thuộc đường, nên khi anh ta tới gò đất thì chưa thấy ghe của Tài.

- Ủa, anh ta phải tới đây mà?

Hai Chà chợt nhìn sang chỗ gốc cây cổ thụ, nơi có khắc dòng chữ và kêu lên:

- Anh ta dám làm chuyện này sao?

Gốc cây gáo, chỗ có khắc dòng chữ vừa mới bị ai đó dùng dao vạt bằng mặt, xóa hết những chữ khắc đã mấy năm qua. Dấu vết vạt còn mới nguyên.

- Thằng Ba Tài này dám sao!

11. Chương 11: Tiếng Hú Rừng Tràm 3

Nhưng anh ta chưa kịp nổi cơn giận thì bỗng thấy ở phía bên kia gốc cây có một nấm mộ đất còn mới. Trên đầu mộ có cái bệ bằng cây tràm tươi vạt mặt, khắc mấy dòng: Mộ phần Lưu Mỹ Lệ.

Quá uất ức, Hai Chà lao tới dùng chân đạp mạnh vào đầu ngôi mộ, định xô ngã cái bệ. Nhưng bỗng anh ta rú lên một tiếng đau đớn rồi ngã lăn ra. Những ngón chân anh ta toé máu ròng ròng, giống như vừa bị ai chặt đứt!

Từ không trung, bỗng vang lên tràng tiếng hú lạ lùng, ghê rợn. Mà nghe kỹ thì cách hú không hề giống với tiếng hú mà Ba Tài đã nghe. Vần của một người nữ, nhưng khác với tiếng hú mà Hai Chà đã biết:

- Út Sương, không phải là em, vậy ai đang hú?

Trả lời cho anh ta là một tiếng khóc dội lên từ gò mả cũ, đối diện với mả mới. Vừa nghe Hai Chà đã hết hoảng:

- Sao em lại khóc, Út Sương?

Tiếng khóc càng lúc càng bi thương hơn, và Hai Chà hiểu việc gì đã xảy ra.

- Có phải em bị người ta hại rồi phải không? Ai? Con Mỹ Lệ hay là...?

Hình như giữa anh ta và cái vong dưới mộ có thể truyền đạt ý nghĩ cho nhau, nên chỉ một lát sau thì anh đã gầm lên:

- Trời ơi, mình chậm mất rồi!

Anh ta hấp tấp rời ngay gò đất như chạy trốn. Và lúc này chiếc ghe của Ba Tài mới cập bến, Tài bước lên với dáng điệu thần thờ, nhưng khi đứng trước ngôi mộ mới thì anh vội ngồi thụp xuống và gào lên:

- Đừng bỏ anh Lệ ơi!

Rồi qua lại phía sau, anh mọp sát người xuống mặt đất, giọng van lơn:

- Út Sương ơi, anh tạ tội với em, xin em đừng làm như vậy tội cho cô ấy. Nếu có muốn trả thù thì anh đây, em cứ ra tay!

Tài nằm hẳn ra đất và chẳng buồn ngồi dậy. Anh chờ và chờ rất lâu. Vẫn không có gì xảy ra cho đến khi trời sẩm tối. Lúc này không phải Ba Tài ngồi, mà có ai đó kéo anh dậy, vừa nhìn mặt người đó, Tài đã run lên:

- Hai Chà! Anh... làm gì?

Trên tay Hai Chà cầm cây móc sáng ngời, mắt anh ta long lên:

- Mày phải chết!

- Anh ta vung tay lên và chặt xuống. Phụp một cái!

- Nhưng thay vì chặt trúng vào Ba Tài đang ngã ngồi dưới đất, cây móc lại nhắm thẳng vào thân cây gáo và mũi móc cắm phập vào đó, gần lút nửa cây móc!

Và từ trong thân cây có một dòng máu chảy ra, kèm theo một tiếng thét kinh hoàng!

- Út Sương!

Đó là tiếng gào của Hai Chà, và sau tiếng gào đó thì anh ta gục xuống ngay, miệng hộc máu tươi có vôi!

Ba Tài ngơ ngác nhìn, chưa hiểu tại sao anh ta lại như vậy thì anh nghe có tiếng từ dưới nắm mộ mới, vừa đủ cho anh nghe:

- Anh hãy rời đây ngay, không thì nguy đến tính mạng!

- Mỹ Lệ!

Tài quay sang ôm lấy nắm mộ, nhưng giọng nói kia lại thúc giục.

- Đi nhanh lên đi! Những giọt máu tươi này sẽ làm cho cô ả thoát ra được chốn giam trầm, và thế là anh chết ngay.

- Không, anh không đi đâu hết, anh sẽ ở lại đây vĩnh viễn cùng em.

- Đi đi.

Ba Tài bị đẩy mạnh một cái ra xa và nằm gọn dưới ghe!

Vừa lúc đó, có một chiếc xuồng nhỏ khác vút tới và một người phóng lên ghe, cấp ngang người Ba Tài, nhảy gọn lên gò đất cao. Vừa đặt Tài xuống, ông đã dang tay tát cho anh hai cái liên và quát:

Thằng khốn kiếp, quen thói trăng hoa thì sẽ nhận hậu quả thôi!

Bị đánh quá đau, nhưng thay vì kêu la, trái lại Ba Tài lại reo lên với tất cả sự vui mừng.

- Ba!

Trước mặt Tài lúc này là một người đàn ông lớn tuổi, nhưng còn khỏe, thân hình cao lớn, dữ tợn! Và người đó là cha của Tài!

- Ba! Sao ba ở đây? Ba là... là...

- Một hồn ma! Bởi ta làm sao là người được khi đã chết hơn mười năm rồi! Rồi ông chỉ vào ngôi mộ cũ:

- Nó là mầm mống của mọi kiếp nạn mà con phải gánh chịu! Con còn nhớ trước khi ba chết, ba đã từng dặn con điều gì không?

Tài hạ thấp giọng:

- Dạ, năm đó con mười sáu tuổi, lúc hấp hối ba có dặn con là đừng bao giờ dan díu với phụ nữ đã có chồng hoặc người đã có người yêu, bởi trong đời người có hai cái tội lớn nhất: thứ nhất là phá hại đời con gái người ta, thứ hai là lấy vợ người khác!

Ông già gằn giọng:

- Vậy con đã làm đúng chưa?

- Dạ...

Giọng ông già đành lại:

- Con đã làm sai hết những gì ba dặn! Việc con dan díu với Út Sương khi cô

ấy đã có chồng là Hai Chà, như vậy là sao?

Ba Tài lấp bắp:

- Dạ... con không biết... Đến khi biết thì đã lỡ rồi... Mà con cũng không biết Hai Chà là chồng của út Sương... Cho đến khi...

Con lớn xác chứ đầu óc chưa lớn! Con có biết gần ba năm trước, khi con đưa út Sương trốn vào gò đất này để tránh tiếng đời dị nghị, con đâu có biết là mình đã vướng vào cái vòng oan nghiệt Út Sương khi ấy đâu còn là người nữa...

Ba Tài kinh hãi:

- Ba nói sao? Sương là...

- Khi nó báo tin cho con biết đã có thai hai tháng và rủ con đi trốn vào rừng là đã có ý định giết con rồi. Một con ma nữ muốn giết người tình của nó đâu có gì lạ, nhưng lạ một điều là người chết tại đây năm đó không phải con, mà là nó. con Út Sương?

Ba Tài có vẻ sợ hãi:

- Ba đừng nói chuyện đó! Nhưng ông già vẫn nói:

- Ngày đó cũng may ta hay kịp nên tới cứu con đúng lúc. Thật ra cái chết của Út Sương đâu phải do con. Con đã bị hàm oan mà không tìm cách để minh oan, chưa chi đã vội đi lấy vợ tiếp, để cho người ta gán cho cái tội bội nghĩa bạc tình, tội giết vợ rồi chạy tội?

Ba Tài cũng không ngờ tình tiết này, anh ngơ ngác:

- Sao có chuyện đó ba? Chính con đã bỏ đi trong lúc Út Sương mang thai tới ngày sinh. Cô ấy sinh khó và chết ở chỗ này, trong lúc con bỏ về và không trở lại mà?

Đưa tay chỉ vào Hai Chà, ông nói:

- Cũng giống như lần này, lần đó chính anh ta đã bám theo con và Út Sương tới tận đây. Người mà hấn muốn giết là con, nhưng xui rủi sao, khi hấn ra tay thì lại nhằm vào Sương. Cô gái bị chết trước khi ngã xuống sông, nên con tưởng chính mình gây ra cái chết đó! Ba cũng cùng hoàn cảnh với con, nên ba cảm thông được nỗi khổ trong lòng mà con phải chịu oan, nên bấy lâu nay lúc nào ba cũng theo để che chở cho con. Nếu không có ba thì làm sao con thoát qua được cơn bão tố vừa rồi!

- Vậy sao ba để cho Mỹ Lệ phải chết! Ông già thở dài:

- Con mới hiểu một mà chưa hiểu hai, ba. Mà ba hỏi thật với Mỹ Lệ, con có yêu thương nó không?

Ba Tài đáp nhanh:

- Điều này ba khỏi phải hỏi. Nếu không yêu thì con đâu có bỏ cả danh vọng ở chốn thị thành mà lên sống cùng cô ấy ở núi Ba Thê, Con cũng giống như ba, đã bỏ hết...

Ông già bỗng phá lên cười, giọng cười vừa chua xót vừa bi thương:

- Cũng chỉ vì đàn bà cả. con ơi! Rồi giọng ông chùng xuống:

- Cũng giống như con, ba đã lỡ vướng vào người phụ nữ đã có chồng và vì đó mà tiêu tan cả sự nghiệp và mạng sống. Ba đã vì chuyện ấy mà bỏ cả mẹ con ở lại, để rồi bà ấy chết vì chịu không nổi cảnh đời ngang trái...

Ông nói như sắp khóc, Ba Tài nói lắng chuyện khác:

- Ba, con muốn ở lại đây với vợ con được không ba? Ông già gầm lên giận dữ:

- Thằng điên, bộ muốn chết sao chứ!

Ông thẳng chân đạp một cái thật mạnh, Ba Tài bị hất tung xuống ghe, còn nhanh hơn hồi nãy, kèm theo tiếng quát:

- Một mạng của ba đủ rồi! Tài vẫn cố nói:

- Nhưng còn vợ con nằm đó, con không đành...
- Con vợ mày... Mà thôi, tao bảo đi là đi!
- Vợ con ba ơi!
- Đi nhanh lên, rồi... mày sẽ gặp nó! Đi đi!

Lúc đó, cây gáo cổ thụ bỗng chuyển động giống như bị ai đó cựa sắp ngã. Cùng lúc, những tiếng hú kinh người cất lên vang động cả khu rừng. Nằm trên ghe mà Ba Tài có cảm giác như mình bị quay tròn như chiếc bông vù.

Chóng mặt và muốn ói, Tài chỉ kịp kêu lên một tiếng rồi chiếc ghe như bị lôi đi vùn vụt...

Tuy không nhìn thấy, nhưng lúc ấy Ba Tài nghe rất rõ tiếng gầm lên như con hổ bị thương của cha, cùng lúc có những tiếng thét lên kinh hoàng của phụ nữ.

Mọi thứ đã ở lại sau lưng Ba Tài. Anh ngất lịm...

Ngay đêm trở về nhà ở Ba Thê, Tài đã chứng kiến một việc rất lạ. Tuy anh vắng nhà đã bốn năm ngày, nhưng nhà cửa vẫn sạch sẽ, thơm mát. Và lúc về vì quá mệt, Tài đã nằm ngủ một giấc dài... đến khi tỉnh dậy đã thấy một mâm cơm ai dọn sẵn còn nóng sốt.

Cứ tưởng Di Mươi bên cạnh thấy tình cảnh đơn chiếc của anh nên lo giúp bữa ăn, tuy nhiên khi mở mắt ra nhìn thì thấy cửa anh đã chốt bên trong, làm sao bên ngoài đưa cơm vào được. Trong lúc Tài còn đang hoang mang thì một giọng nói quen thuộc đã cất lên mà không thấy người:

- Thấp nhang cho ba đi, rồi ăn cho lại sức! Tài bàng hoàng:
- Mỹ Lệ! Em...

Đừng nói lớn, người ngoài nghe được họ tò mò. Em bây giờ chỉ về được với anh qua đêm như thế này thôi. Đó cũng là nhờ ba đã hy sinh cứu em thoát được thảm kịch vừa rồi.

- Ba Tài ngơ ngác.
- Chuyện gì đã xảy ra?

- Sau khi anh đi rồi thì một cuộc tàn sát đã xảy ra, mà người phát động là Út Sương! Cô ấy bị ba và một số oan hồn khác bắt nhốt ở gò đất cây gáo đó từ nhiều năm, chỉ có thể nhờ người chồng còn sống là Hai Chà đi trả thù giùm và đáng lẽ cô ấy còn bị giam cầm ở đó mãi mãi..

Nhưng vừa rồi lúc Hai Chà chém anh thì mũi mác đá vô tình lạc vào thân cây, mà thân cây gáo chính là nơi giam vong hồn của Út Sương, thế là máu chảy tuôn ra và hồn cô ta theo đó mà thoát! Điều đó có nghĩa là Út Sương sẽ trực tiếp đi theo anh và sớm hay muộn thì anh cũng phải đền mạng!

Trong lúc Ba Tài đang căng thẳng đầu óc, thì giọng của vợ anh lại tiếp, trấn an anh:

- Nhưng bây giờ thì không sao rồi. Chính ba anh đã phải hy sinh cái mạng sống ở cõi âm, quyết sống mái một trận với Út Sương, cuối cùng cả hai cùng tan hồn! Anh yên tâm, Út Sương giờ đây đã vĩnh viễn tiêu diêu cùng cát bụi...
- Ba anh!
- Ba thì cũng vậy. Và nhờ có ông mà anh sẽ được sống. Rồi cô hạ thấp giọng:
- Nhưng sống như thế nào mới là quan trọng! Ba Tài hiểu ý:
- Em vẫn sợ anh lãng nhăng nữa chứ gì!

- Không sợ sao được khi mới ngần này tuổi mà anh đã qua hai đời vợ! Ai mà biết được là sẽ còn bao nhiêu đời nữa...

- Anh sẽ...

Bây giờ anh đừng hứa hẹn gì cả. Khi em còn sống thì em ghen theo kiểu người sống, anh có thể chống đỡ được, còn hiện tại thì em là một oan hồn, mà anh biết rồi đó, oan hồn hành động ai mà lường được! Em sẽ ghen cho anh coi!

- Mỹ Lệ, anh hứa mà...

- Thì cứ sống cho đành hoàng đi, em hứa sẽ là người vợ phục vụ anh hết mình, hết kiếp âm này luôn!

Rồi nàng hạ thấp giọng, sợ có người khác nghe:

- Em chỉ về với anh vào ban đêm, còn ban ngày anh chỉ nghe tiếng em nói mà không thể nhìn nhau được. Vậy anh có dám hứa là cho đến hết kiếp dương trần của anh, anh sẽ không bao giờ lấy người con gái nào khác nữa không?

Ba Tài nói không cần suy nghĩ:

- Sao lại không hứa! Anh bảo đảm với em rằng Ba Tài này sẽ không bao giờ mơ màng tới phụ nữ nào khác.

- Chắc không?

- Chắc trăm phần trăm!

- Vậy thì ăn hết phần cơm kia đi, em mới tin.

Bụng đang đói cồn cào nên không đợi nhắc lần thứ hai, Ba Tài đã ngồi vào

ăn ngon lành. Giọng nói của vợ vẫn đều đều bên tai:

Từ nay em sẽ lo cơm nước cho anh, sẽ lo hết mọi việc trong nhà này, nhưng để mọi người không nghi ngờ, em sẽ đem về đây cô em gái bà con...

Vừa nghe, Ba Tài đã la lên:

- Sao được! Đã nói là anh không bao giờ quen ai nữa kia mà!

- Cái này là do em cho phép. Em sẽ cho đưa em về đây thay em, sống với anh như vợ chồng.

- Không! Anh không thể...

Giọng nàng nghiêm túc:

- Không phải anh sống với nó như lấy người khác đâu mà không với chịu! Xác của nó mà hồn là của em, anh hiểu rồi chứ.

Rồi nàng nói rõ hơn:

- Đứa em của em nó vẫn sống, năm sau thì chết, lúc đó em sẽ nhập hồn vào nó và... về ở với anh! Còn từ đây đến đó anh vẫn cứ tang vợ, vẫn phải sống âm thầm cùng em như thế này.

Tài lúng túng:

- Anh... anh không biết tính sao...

Không trăng sao gì hết, cứ nghe em mà làm. Sáng mai làm một bữa tiệc, mời chòm xóm tới thông báo việc em bị chết và cúng cơm.

Nàng nói xong thì biến mất. Ba Tài có hỏi thêm gì cũng không nghe trả lời... Hơn một năm sau...

Một hôm, bỗng có một cô gái khuôn mặt giống y như Mỹ Lệ, từ dưới triền núi đi lên, trên tay xách nguyên một va li quần áo, giống như đi về nhà chồng. Cô vừa bước vào cửa đã hỏi ngay Tài:

- Sao vợ về mà không ra đón?

Tài ngơ ngác, bởi giọng nói thì hoàn toàn là của... Mỹ Lệ! Anh lắp bắp:

- Anh... anh chưa biết em là...

Nàng cười như thân quen tự bao giờ:

- Em là vợ anh từ hôm nay, sao còn đứng đó?

Nàng ta đưa va li cho Tài một cách tự nhiên và sau đó bước vào nhà, đi thẳng ra sau bếp, giống như người đã sống trong nhà từ lâu!

Trưa hôm đó theo ý của Lệ, Ba Tài dọn một tiệc nhỏ, mời đầy đủ hàng xóm và chính thức giới thiệu:

- Giới thiệu với bà con, đây là cô em họ của vợ tôi, thấy hoàn cảnh tôi đơn chiếc, nên từ nay cô ấy về đây giúp đỡ ...

Dì Mười là người nhanh nhẩu, nói thẳng ý mình:

- Con chị chết rồi, sao không bắt con em thế vai? Còn ai bằng chính con em mình, chắc vong hồn cơn Lệ cũng vui lắm!

Thấy Ba Tài không nói gì, còn cô gái thì bên lên cúi đầu, mọi người cùng vỗ tay:

- Đẹp đôi quá rồi, vậy thì nhân bữa nay ta coi như lễ cưới đi! Vậy đó....

Nhờ bữa tiệc nhỏ ấy mà từ đó cô em vợ Mỹ Lan đã chính thức trở thành nội tướng của Tài. Hơn một năm sau thì họ có đứa con đầu.

12. Chương 12: Nghiệp Chương

Việc con gái cưng Thể Phụng chuyển bụng sinh kéo dài đến ba ngày mà vẫn chưa sinh được đã khiến bà Phủ Hoài lo lắng, đứng ngồi không yên. Đến chiều ngày thứ ba thì bà hết kiên nhẫn, gọi cô em chồng bảo:

Cô kêu xe chở con nhỏ lên ngay Sài Gòn đi, thầy bà, mụ đỡ ở Cần Thơ này kêu họ bỏ nghề hết cho rồi! Ai đời có chuyện sinh con mà làm ba ngày rồi cũng chưa được! Tôi đây sinh sáu mặt con mà chỉ cần mụ vườn cũng cái “rẹt” là xong!

Cô Út Nguyệt phân trần:

Không phải họ đỡ đâu chị Hai. Mà chỉ vì con Phụng sinh khó, nghe mấy bác sĩ ở bệnh viện nói không chừng phải mổ để lấy con ra nữa đó!

Bà Phủ kêu lên:

Không được đâu! Con gái tôi lá ngọc cành vàng, thân thể ngà ngọc mà mổ xẻ thì còn gì con nhỏ!

Út Nguyệt vẫn cố giải thích:

Người ta nói nếu không mổ coi chừng đứa nhỏ trong bụng bị ngạt mà chết chứ chẳng phải chơi!

Cô này nói xui xẻo không hà! Mà thôi, đi đánh điện cho thằng tài xế về nhanh lên, để chở nó đi liền!

Đánh điện, nhận điện rồi đi về hai ngày nữa mới tới, chắc là con Phụng nó

đau mấy lớp rồi! Sao không nhờ xe của bên nhà Phán Hữu cho tiện?

Bà Phủ trề môi:

Thèm mượn của nhà đó! Cái xe Traction “cà tàng” đó chở con nhỏ đi bị dằn xóc, chắc con Phụng sinh trên xe chứ không đợi tới nhà bảo sanh! Vả lại, nhà đó có ưa gì bên mình đâu mà mượn với vay. Cô không nhớ vụ con Thể Phụng từ hôn con trai họ sao? Họ thù nhà mình lắm!

Nguyệt vẫn nói:

Theo em thì nếu mình nhờ là họ đáp ứng ngay! Mới hồi sáng này thằng Lộc còn qua hỏi thăm sức khoẻ con Phụng đây, và còn gửi chục cam sành nói là của má nó mua biếu cho con Phụng! Họ còn thương con Phụng lắm! Thương với yêu gì cái ngữ ấy! Tôi nói thật, con Phụng từ hôn đúng lúc, chứ nếu không thì đời con nhỏ sẽ khổ à coi! - Bà Phũ gạt ngang.

Nhưng theo em thấy...

Thấy Út Nguyệt cứ một mực bênh vực cho họ, bà Phũ gắt lên:

Tôi nói rồi, nhà đó không được! Cô thấy không, gả con Phụng cho cánh này, nó...

Bà bị Nguyệt cắt ngang:

Tôi thấy có ngon lành gì đâu! Đến đổi con nhỏ tới ngày sinh mà thằng chồng còn không ló mặt về, thì thử hỏi...

Bà Phũ tuy bị cứng họng, nhưng vẫn cố nói:

Thằng Tường nó bận công chuyện làm ăn nên về không kịp, chứ đâu phải không về! Mà đàn ông thời buổi này họ lo làm ăn nhiều hơn là lo cho vợ con. Mà nói thật, tôi cũng không thích loại đàn ông cứ tối ngày lêu đêu bên vợ, ru rú trong nhà!

Út Nguyệt trề môi, lắc đầu:

Đàn ông mà đi mịt mù kiểu đó ham cái gì! Tôi để ý rồi, bữa báo tin con Phụng sinh khó, bảo nó về gấp, vậy mà nó có về đâu.

Bà Phũ vẫn chống chế:

Trên Sài Gòn báo điện về nói thằng Tường phải đi Đà Lạt lo việc làm ăn gì đó về không kịp.

Đà Lạt chứ phải bên Tây Tàu gì đâu mà năm sáu bữa rồi về không tới? Nói thật với chị, chị cứ bênh nó hoài như vậy có ngày à...

Bà Phũ biết Út Nguyệt vốn có cảm tình với nhà Phán Hữu, mà thằng Lộc, con họ từng là bạn học của Nguyệt, nên khi Phụng từ hôn với Lộc, chính Nguyệt là người phản đối đầu tiên và còn quyết liệt phản đối việc Thể Phụng lấy Tường, con trai một của nhà trọc phú Ba Lén!

Biết cứ để cho út Nguyệt nói một lát, cô ta sẽ càng nói linh tinh, nhức đầu lắm! Cho nên bà Phũ liền nói cho qua:

Thôi được, cô muốn nhờ ai đó thì nhờ. Nhưng tôi không ra mặt đó! Út Nguyệt hăng hái:

Để tôi lo, chị Hai coi như không biết! Cô chạy đi một lát, khi trở về đã hí hửng:

Thằng Lộc sẽ trực tiếp lái xe đưa con Thể Phụng đi và chờ để đưa về nữa!

Bà Phũ có vẻ khó chịu, nhưng đành phải im lặng để Nguyệt lo, Tuy nhiên bà dặn:

Coi chừng con Phụng sẽ không chịu lên xe đó nhen! Út Nguyệt nheo mắt:

Bảo đảm với chị, con nhỏ mà được thằng Lộc chở đi sinh nó càng sinh lẹ hơn cho chị coi.

Nửa giờ sau, chính Lộc lái chiếc Traction qua tận bệnh viện tỉnh, rước Thể Phụng và đưa đi Sài Gòn. Út Nguyệt đi theo. Trên đường đi, Út Nguyệt cười ngặt nghêu:

Bà già bị tao gạt mà cũng đành ngậm tăm mà chấp nhận! Bà ấy đâu có biết là con Phụng tính lộn ngày mang thai nên phải một tuần nữa mới tới ngày sinh. Bấy giờ hai đứa bay tha hồ mà hú hí, chừng nào sắp sinh thì điện tín về cho bà ấy hay.

Thể Phụng hơi lo:

Lỡ má con đòi lên Sài Gòn thăm con thì làm sao?

Thì thằng Lộc “thêm tay thêm chân” cũng vài ngày thôi, chứ bộ muốn cả tháng sao. Lúc đó tao đã đưa con này vào nhà bảo sanh rồi, bà ấy có lên cũng đâu có sao.

Lộc cười gượng, anh nhìn sang Phụng nói mà lòng đau như cắt:

Đáng lẽ mình tạo cả hình hài chứ đâu chỉ thêm tay thêm chân như thế này. Nhưng sao cũng được, miễn Phụng hiểu cho lòng dạ con là được rồi, dì Út.

Út Nguyệt cũng xót xa:

Thấy tụi bay mà lòng tao cũng đau. Cũng tại thằng Lộc hết, lúc sắp đám cưới con Phụng, tao đã bảo là hai đứa cứ bỏ trốn mà mày không dám!

Lộc chống chế:

Dì út xúi nghe cũng phải, nhưng con mà làm vậy, ông Phũ cào nhà ba má con! Vả Iại Phụng lúc ấy có đồng tình đâu mà con dám...

Thể phụng bùi ngùi:

Tại má em đòi chết nếu em không từ hôn anh và lấy thằng Tường! Nói phải tội, chỉ vì má em ham cái tài sản khổng lồ mà thằng Tường được hưởng, chứ bà thừa biết em đâu thương yêu gì thằng đó!

Út Nguyệt chợt điểm mặt cả hai:

Nhưng tao cảnh cáo nghe. Hai đứa bay cứ lén lút tò tí với nhau có bữa thằng Tường nó hay được thì có mà chết! Mà tao cũng nghi quá, không biết cái thai trong bụng mày đây thằng Lộc đóng góp hết mấy chục phần trăm.

Thể Phụng đập vào vai bà cô mình mấy cái liên:

Cô này... biết rồi còn phải hỏi! Mà nói thật, nếu đổ bể ra con sẽ khai trong vụ này đầu dây mối nhợ là do cô út! Chính cô bày đầu, chính cô chỉ đạo!

Cha mày, giúp cho tụi bay mà bây giờ mang tiếng. Lộc chen vào:

Con cảm ơn cô út, Nếu không có cô út giúp thì qua vụ bị từ hôn vừa rồi, con đã cắn lưỡi mà chết cho rồi! Đó là chưa nói ba má con đã nhục nhã, uất ức vô cùng khi bị từ hôn.

Thôi thì bây giờ tao đền cho đây! Mà nói thật, không phải tao trù, chứ còn chuyện vợ chồng con Phụng này, tao dám chắc là sẽ không thọ đâu. Một khi con Phụng bỏ thằng Tường, mày có dám nhận lại nó không?

Lộc đáp không cần suy nghĩ:

Con thề có trời, con nhận liền.

Hưởng xái cũng được sao?

Xái hay nguyên gì cũng được hết! Cô út quên là con từng nói, nếu Phụng có tan nát hết đời thì con vẫn yêu Phụng, con quyết phải ăn đời ở kiếp với Phụng!

Thể Phụng bật khóc thành tiếng. Cô lắc vai Nguyệt:

Cô út đừng nói nữa, con... chết bây giờ!

Út Nguyệt nhìn cháu gái mình rồi nhìn sang Lộc và thở dài... Bất chợt Lộc nói:

Nếu bây giờ tụi con bỏ trốn luôn thì cô út có giúp con không? Út Nguyệt giật mình:

Có phải hai đứa đã có tính trước phải không? Thể Phụng ôm vai bà cô mình:

Tụi con không giấu cô út, hai đứa tính chuyện này trốn luôn! Tụi con sẽ đi thật xa, rồi sau khi sinh xong, chúng con sẽ lập nghiệp nơi đó luôn, Vậy sau khi đưa tụi con lên Sài Gòn xong thì cô út quay về, sau đó khoảng một tuần lễ út hãy nói với mọi người rằng sau khi sinh xong, con đã đi đâu Ut không biết!

Út Nguyệt sợ hãi:

Chuyện này thì không nên đâu! Hay là để sinh nở xong đã, đứa con này đem gieo cho bên nội nó, rồi tụi con muốn đi đâu cũng được!

Tới nước này con xin nói thật với cô út., con không còn đứa con nữa! Phụng khóc rầm rức.

Câu nói như sét đánh ngang tai út Nguyệt, cô run giọng hỏi:

Con nói gì, Thử Phụng?

Bây giờ Phụng bình tĩnh trở lại:

Con đã phá cái thai này ngay từ tháng thứ năm rồi!

Phụng!

Nguyệt gọi một tiếng lớn rồi nhìn sững đứa cháu gái mình. Mọi việc như một giấc mơ, Hồi lâu cô mới hỏi lại:

Sao tới giờ con vẫn còn mang thai?

Bất ngờ, phụng gỡ áo ngoài lên, để lộ cái thai giả quần bằng vải độn gòn bên trong và kể:

Út nhớ trận đau nặng của con cách nay mấy tháng không? Đó là lần con phá thai, suýt mạng vong! Sau khi phá xong, bỗng thằng Tường đâu có khi nào ở nhà, cho nên con dễ dàng qua mặt bên chồng bằng cái bụng giả này! Sở dĩ con làm vậy là vì con không muốn có bất cứ mối quan hệ nào với cái gia đình quái

quỷ đó. Con đã tính cùng với Lộc bỏ đi từ lúc ấy, nhưng chưa thuận lợi, nên mới nấn ná tới bây giờ. Đây là thời điểm thích hợp để tụi con thực hiện ý nguyện của mình, vậy cô út hãy giúp con lần cuối! Con lạy cô út!

Út Nguyệt chới với, ngẩn ngơ một lúc mới thở dài nói:

Tụi bay đặt tao trước việc đã rồi này thì bảo tao còn làm cách nào được nữa! Thôi thì muốn làm gì đó cứ làm...

Cô móc trong túi ra còn một số tiền, thấy quá ít nên vội tháo luôn chiếc xuyến đeo trên tay và đôi bông nhận hột dừa luôn cho Thử Phụng:

Cô không có nhiều, chỉ có bấy nhiêu thôi, hai đứa cầm đỡ để tiêu xài, rồi có gì cô liên lạc sau và giúp tiếp!

Phụng xua tay:

Không cần đâu cô út ơi! Con đã chuẩn bị từ lâu nay rồi, nên đã ngầm tích trữ, hiện nay cũng có được một số vốn kha khá, có thể gây vốn làm ăn, sinh sống được, cô suốt dọc đường đi, câu chuyện của ba người chỉ xoay quanh đề tài bỏ trốn. Đến xế chiều thì họ tới một nơi mà Lộc nói:

Tối nay út ngủ lại với tụi con chỗ này. Đây là ngôi nhà nhỏ mà tụi con đã âm thầm chuẩn bị từ mấy tháng nay, rất kín đáo, nên chắc chắn không một ai biết!

Đó là một xóm ngoại ô rất vắng vẻ nhà cửa, ít người qua lại. Ngôi nhà tuy nhỏ nhưng có được khoảng sân, có chỗ để xe kín đáo. Phụng hớn hở trước khung cảnh mới mẻ này, cô ôm chầm lấy út Nguyệt:

Đây mới thật sự là tổ ấm của tụi con đó cô út ơi! Nhìn qua một lượt, út Nguyệt gật đầu:

Cũng khá ấm cúng. Thôi, út mừng cho hai đứa con.

Còn bây giờ coi bộ con Phụng mệt rồi, hãy mở cửa vào nhà cho nó nghỉ ngơi, trong lúc đó để út đi ra ngoài kia mua chút gì về chuẩn bị bữa cơm trưa nay và cho cả bữa chiều luôn!

Cô nói xong đi liền. Trong khi đó Thử Phụng cũng mệt thật sự, cô bảo Lộc:

Anh cất chiếc xe cho kỹ, đừng để người quen nhìn thấy. Em đi nghỉ chút đây.

Cô mở cửa đi thẳng vào phòng khách. Nhưng vừa bước vào cô đã phải khựng lại, bởi ngay giữa bộ ghế trường kỷ đã có một người ngồi sẵn! Đó là một phụ nữ tuổi trung niên.

Bà ta không để Phụng lên tiếng, đã nói ngay:

Đã sinh rồi mà cái bụng sao còn lớn vậy cô Thể Phụng? Phụng giật mình, nhìn sững bà ta:

Bà là...

Là người đem tin chẳng lành đến cho cô! Cô có muốn nghe tin về đứa con năm tháng tuổi bị bỏ rơi không?

Như giẫm phải lửa, Phụng thẳng thốt:

Bà... bà nói gì? Tôi nào có... có bỏ ai. Người phụ nữ mặt đanh lại:

Chuyện bỏ con là chuyện riêng cô, còn tôi là người tới để bắt cô phải chịu trách nhiệm về đứa con của mình.

Bà ta lấy ra từ trong giỏ xách một tấm chăn bông và chiếc áo ấm còn mới,

đưa cho Phụng và nói gay gắt:

Người ta sinh con ra khi không nuôi, đem cho người khác thì ít nhất cũng bọc con trong cái chăn cỡ này, mặc cho đứa nhỏ cái áo ấm cỡ này.. Có đâu như cô, chỉ cho đứa nhỏ một cái bao cũ, mấy tờ báo cũ để gói và liệng xuống ao!

Bà ta nói đến đâu Thể Phụng gai ốc đến đó, và cuối cùng cô phải bước lùi mấy bước run run hỏi:

Bà là... là ai? Bà tới đây để...

Tôi nói rồi, tôi tới để bắt cô chịu trách nhiệm về đứa con bị bỏ rơi của mình.

Phụng cố chống chế.

Đứa con đó tôi bị hư thai. bỏ nó là lẽ đương nhiên... Giọng người đàn bà đanh lại:

Nó đâu có chết khi thai đã hơn năm tháng tuổi! Lúc ấy nó đã thành hình và khi lọt lòng nó đã là một sinh mạng! Cô...

Thể Phụng vùng chạy ra ngoài trong tâm trạng bồn chồn, sau lưng cô, giọng nói kia vẫn vang lên:

13. Chương 13: Nghiệp Chương 2

Cô không thèm nhìn mặt con mình hay sao? Nó đi tìm cô mà cô vẫn nhắm mắt thì đừng có trách!

Phụng dừng lại ngay, cô sững sốt:

Nó làm sao sống được?

Cô không nghe ai khóc trong phòng hay sao?

Lúc này Phụng mới để ý lắng nghe, và hốt hoảng khi nghe rõ mồn một tiếng trẻ con khóc từ bên trong nhà!

Ai?

Người phụ nữ giọng vẫn lạnh lùng:

Vào mà nhận con đi!

Như bị điện giật, Thể Phụng la lên:

Tôi không có con! Tôi...

Người phụ nữ đứng vụt lên và bước thẳng ra ngoài cửa. Vừa lúc Lộc cất xe xong bước vào, anh ngạc nhiên:

Có chuyện gì vậy em?

Vừa lúc tiếng khóc lớn hơn của đứa trẻ vọng ra, khiến cả Lộc và Phụng đều sửng sốt, họ chạy bay vào và... đứng sững lại trước một đứa trẻ hình hài quái dị đang nằm trên giường, khóc thét từng hồi!

Lộc bình bình hơn, anh nói:

Tìm hiểu xem là con ai mà bỏ đây đã, rồi sẽ tính. Nhưng Phụng đã run rẩy và lắp bắp:

Là con... con của ... em!

Đến phiên Lộc há hốc mồm:

Em điên hả Phụng?

Em nói thật, Nó là cái bào thai năm tháng tuổi mà hôm trước anh dẫn em đi phá đó...

Lộc ngơ ngác:

Nó đã chết ngay sau khi lấy thai ra mà! Chính anh đã thấy...

Thế Phụng rụng rời tay chân, phải ngồi bệt xuống sàn, mặt tái xanh... Lộc hỏi lại:

Ai nói với em chuyện này?

Lúc này anh không thấy người phụ nữ từ đây đi ra sao? Chính bà ta tới giao con và nói rõ...

Lộc chợt nhớ ra:

Bà ta.. anh nhớ ra rồi, bà này là người nhà của bà mẹ, người anh đã nhờ lo vụ phá thai cho em. Hồi này thấy bà ta đi ra anh cứ tưởng là em có hẹn để nhờ vả chuyện gì đó...

Nhìn lại đứa trẻ một lần nữa, Lộc chợt rùng mình, anh nói rất khẽ với Phụng:

Mình phải làm sao... chứ để vậy sao được? Phụng nói như khóc:

Làm sao thì... em đâu biết. Mà trời ơi, sao nó chỉ có một con mắt và không có cái lỗ mũi! Nó là người hay là...

Là người! Là đứa con được người sinh ra đàng hoàng chứ bộ!

Tiếng nói đó phát ra từ đâu cả Lộc và Phụng đều không biết, họ ngơ ngác nhìn nhau rồi đảo mắt khắp phòng, tìm kiếm...

Con đây nè!

Lúc này họ mới tá hỏa, bởi tiếng nói đó phát ra từ đứa bé! Thế Phụng gần như bò lết dưới sàn, cô hoảng loạn chỉ muốn bỏ chạy mà không làm sao đứng lên được.

Chợt giọng nói kia lại cất lên:

Sao gặp con mà mẹ không mừng? Con là Tài đây mà. Tài Lộc, Lộc Tài, cái tên hồi đó mẹ dự định đặt cho con, mẹ không nhớ sao?

Giọng nói hướng về phía Lộc:

Ba của con đây mà! Tài Lộc của ba đây! Lộc chết điếng:

Con... con..

Anh chỉ nói được mấy tiếng rồi cứng họng chờ dẫn cả người... Trong khi đó thì đột nhiên đứa bé nhanh như sóc nó phóng từ giường xuống rồi nhảy lên đeo cứng Thế Phụng, khiến cho cô phải ẵm nó khác nào mẹ ẵm con!

Giọng nó lại rót vào tai Phụng:

Hãy ẵm con cho chắc con mà té thì con chết. Mà con chết thì.. người ẵm cũng chết theo luôn!

Phụng hầu như không còn kiểm soát được mình, cô sắp ngã người sang một bên thì Lộc đã kịp thời lao tới chụp lại kịp. Đứa bé thích thú cười vang:

Như vậy phải được không! Có cả cha lẫn mẹ cùng ôm con như vậy mà bấy lâu nay con cứ tưởng là không bao giờ có được! Con cảm ơn cha mẹ...

Phụng đã thật sự ngất. Lộc ngẫu nhiên trở thành người phải sang tay, ẵm đứa bé, để nó khỏi té. Và đến phiên anh nghe đứa nhỏ thổ thè bên tai:

Con đã về đây rồi thì đừng hòng đưa con đi nữa...

Phải khó khăn lắm Thê Phụng mới thoát được ra khỏi nhà. Suốt ba ngày phải sống trong cực hình, nằm bên một đứa trẻ mà nội hình hài của nó thôi Phụng đã phát chết khiếp. Có lẽ nhờ cô phát bệnh từ hôm đầu, cho nên suốt mấy hôm nay Lộc là người phải chịu trận bồng ẵm, chăm sóc cho nó!

Có một hôm lợi dụng lúc nó ngủ, cả Lộc và Phụng liền lên ra khỏi nhà, định bỏ trốn, nhưng khi vừa leo lên xe thì đã bị nó leo lên lúc nào chẳng biết và đeo cứng cổ, không cho Lộc lái xe! Bởi vậy bữa nay nhân nó nằm ngủ với Lộc, Phụng dẫn trước Lộc, cô sẽ đi tìm bà mẹ, người đã lấy thai ra cho cô, để hỏi cho rõ, nhất là gặp người đàn bà kia, hầu nhờ giải quyết vụ này.

Quả nhiên Phụng thoát được, cô đi một mạch về chợ Phụng Hiệp. Tuy lần đó đi lên vào ban đêm, nhưng Phụng vẫn còn nhớ nhà, cô hỏi thăm thì được người ta chỉ đúng chỗ. Bà mẹ. Bà vừa gặp Phụng đã nhớ ra, bà ngạc nhiên hỏi:

Sao, bộ cô có thai nữa và cần... phá nữa sao? Phụng ngượng đỏ mặt:

Làm gì có. Tôi tới là để thăm lần phá năm đó bà chắc là cái thai đã chết không?

Bà mẹ Ba hơi sượng lại một chút, rồi đáp:

Thì... lấy ra khỏi bụng mẹ thì... coi như chết chứ sao!

Nhưng... cỡ thai đó liệu nuôi thì có sống được không? Hơn năm tháng. làm sao sống được.

Vậy sao...

Phụng sợ nói ngang bà mẹ không hiểu, nên hỏi lại...

Hồi bà làm cho tôi, tôi nhớ có một bà phụ việc... bà đó bây giờ còn ở đây không?

Bà Tám Thôi, chính là ta đã là người giúp đem đứa nhỏ đi mai táng. Bà đó làm ăn đàng hoàng, chu đáo, nên cô đừng lo, vong hồn đứa bé chắc là cung siêu thoát rồi. Chỉ tiếc là hồi đó tôi quên không hỏi bà ấy chôn cái xác đó ở đâu để mai mốt mình đem vào chùa cầu siêu cho nó.

Tôi muốn gặp bà Tám đó, bà làm ơn... Bà mẹ Ba đáp gọn lộn:

Bà ấy chết cách đây hơn một tháng rồi! Câu nói khiến cho Phụng tá hỏa:

Bà nói gì? Ai chết?

Thì bà Tám Thôi, bà bị chết bất đắc kỳ tử mà chẳng thấy có bệnh gì! Bởi vậy tôi mới không kịp hỏi bà chôn cái thai ở đâu.

Phụng phải vịn vào thành ghế mới đứng vững được, người cô run và phải một hồi sau mới có thể hỏi tiếp:

Có phải chắc chắn đúng bà ấy là người đã cùng làm với bà? Bà mẹ Ba nói chắc nịch:

Mấy cái vụ này thì làm sao dám cho người ngoài sờ tay vào. Bà Tám Thôi này xưa nay có tay nghề và kín miệng, cho nên chỉ mình bà ta là cùng làm với tôi, chứ không có ai khác cả!

Chưa tin hẳn, Phụng hỏi thêm:

Bà chỉ nhà giùm... tôi tới thấp cho bà ấy nén nhang. Nghĩ là Phụng có lòng, nên bà mẹ Ba chỉ và còn dặn:

Bà ấy hoàn cảnh khó khăn, cô có tới thì cũng cho bà ấy chút Đỉnh.

Phụng đi ngay tới chỗ đó. Khi bước vào nhà thì cô đã nhìn thấy tấm ảnh chân dung của bà ta đặt trên bàn thờ, Phụng kêu khê.

Đúng là bà ta rồi!

Người nhà đón tiếp Phụng rất ngạc nhiên khi thấy một người lạ mà tới nhà họ, nên đã hỏi thẳng:

Cô tới để nhờ vả vụ... phá thai phải không? Nếu là chuyện đó thì yêu cầu cô đi ngay cho!

Phụng phải đính chính:

Dạ không phải, tôi là người quen cũ, nhân về qua đây ghé thăm bà gửi cúng bà ít quà...

Cô lấy ra một số tiền kha khá đặt lên bàn thờ và nói:

Cầu cho vong linh bà Tám siêu thoát... Người con gái lớn của bà bỗng ôm mặt khóc:

Má tôi đâu có làm gì ác, mà sao từ khi chết đến giờ đêm nào cũng về báo mộng, toàn là chuyện gì đâu không, làm cả nhà mất ăn mất ngủ?

Phụng tò mò:

Có chuyện gì vậy?

Nghĩ Phụng cũng là người quen với má mình, nên chị nọ không giấu:

Má tôi chết mà không có bệnh gì, tôi đã nghi rồi... không ngờ có thật? Đêm nào bà ấy cũng về báo là bị một oan hồn uồn tử đeo theo phá, đòi đền mạng! Bà sợ hãi, khóc lóc và kêu cứu, nhưng mình là người trần thì làm sao cứu giúp được những vong hồn cõi âm.

Uồn tử là cái gì?

Là vong hồn của trẻ nhi bị chết oan! Chẳng hiểu lúc giúp cho bà mẹ Ba, má tôi có phạm phải tội ác gì hay không mà...

Chị nói tới đó thì lại khóc lớn hơn. Rồi lát sau hơi bình tâm lại, chị chỉ lên bàn thờ và bảo:

Có cái tên của người nào đó mà lần nào hiện về má tôi cũng báo ghi lại. Hỏi để làm gì thì bà nói để bà chỉ cho đứa uồn tử kia, để nó không còn đeo theo bà nữa!

Phụng như bị lôi cuốn vào câu chuyện, cô đứng lên và bước về phía bàn thờ, rồi tiện tay cầm lên mảnh giấy nhỏ có ghi mấy chữ: Thế Phụng, con gái bà Phủ Hoài!

Phụng tái mặt, cô tìm cách tháo lui ngay:

Xin lỗi, tôi có việc phải đi... để lần khác tôi tới thấp nhang cho bà Tám sau. Ra đường rồi Phụng đi như chạy và lúc này trong đầu cô hình ảnh của bà

Tám Thôi hôm gặp cô ở nhà đang là nỗi ám ảnh khủng khiếp! Và theo như những gì đứa con gái bà thuật lại hồi nãy thì chuyện bà ấy mang đứa bé tới giao

cho Phụng không phải là ý của riêng bà. Đó là ý của... oan hồn uồn tử kia!

Trở về Sài Gòn ư? Điều này Phụng không dám. Nhưng để cho Lộc chịu trận với đứa bé thì khác nào biết anh sắp nguy mà không cứu! Cuối cùng Phụng nghĩ ra một cách. Cô cũng về Sài Gòn, nhưng thay vì về thẳng nhà, cô ghé lại một nhà quen, nhờ một người đập xích lô, cho anh ta một số tiền bằng cả ngày chạy xe và dặn:

Anh tìm cách tới số nhà này, theo địa chỉ tôi ghi trong giấy, tới đó tìm người tên Lộc, gọi anh ta ra cửa rồi dặn anh ấy là phải đem đứa bé về nhà của bà phủ Hoài. Đưa nó cho cô út Nguyệt và dặn...

Người đập xích lô lắc đầu nói:

Cô dặn nhiều quá tôi đâu có nhớ. Tốt nhất là cô viết vô tờ giấy, rồi tôi tới

đó đưa, người ta sẽ đọc và làm theo!

Nghe có lý, Phụng viết vội mấy ý, dặn Lộc cứ ôm đứa bé về nhà, nói đại là cô vừa sinh ra... quái thai, nên sợ không dám về nhà. Rồi bảo cô út Nguyệt đem đứa nhỏ giao cho bên nội nó, để bên đó họ xử lý sao là tùy họ!

Người đập xích lô đi chừng một tiếng đồng hồ, trở về với vẻ thất vọng:

Việc cô nhờ tôi làm không xong rồi, tôi tới đó thì nhà đóng kín cửa, kêu hoài cũng chẳng ai ra mở!

Phụng lặng người đi khá lâu, cuối cùng cô quyết định liều cô bảo chở mình về đó. Khi mở cửa ra thì đúng là Lộc và đứa bé không có ở nhà. Họ đi đâu chẳng hiểu, nhưng chiếc xe hơi thì vẫn còn ở đó.

Lúc xem lại hành lý thì những gì của Lộc cũng biến mất, chỉ còn lại quần áo, vật dụng của Phụng.

Như vậy là sao? Chẳng lẽ Lộc bỏ trốn với đứa bé?

Điều này hoàn toàn không thể, nhưng những gì diễn ra trước mắt khiến cho Phụng càng lúc càng hoang mang. Cũng may, sau đó khi ra chỗ chiếc xe, Phụng chợt phát hiện có dòng chữ viết bằng phấn trên ca-pô xe: Anh đem con về nhà cho cô út.

Phụng reo lên:

Lộc đã làm đúng ý mình!

Cô thầm cảm ơn trời phật đã giúp ọi việc như ý...

Út Nguyệt nhanh tay đặt đứa bé vào trong xe hơi của Tường, rồi chạy đi ngay khi nó còn đang ngủ. Do đã cho tiền tài xế Tư Sang rồi, nên anh ta lúc đó làm như vô tình bỏ đi uống cà phê.

Như vậy là mọi việc coi như ổn. Điều lo sợ canh cánh trong lòng từ hai ngày qua giờ đã giải toả. Việc này út Nguyệt dám tự hào rằng, ngoài cô ra thì khó lòng ai làm được. Thứ nhất, không ai dám ẵm đứa bé dị hình và tính tình quỷ quái như nó. Thứ hai là ẵm được nó và giao tận nơi mà nó phải tới, người cha ruột thịt của nó, là điều khó lòng thực hiện!

Làm xong việc khó, như trút được gánh nặng ngàn cân, út Nguyệt về nhà lòng hí hửng. Ở một căn nhà mượn tạm để cho Phụng và Lộc ở, út Nguyệt phấn khởi kể lại thành tích của mình:

Tụi bay biết không, lúc đặt đứa bé vô xe, tao cứ nơm nớp lo sợ nó giật mình tỉnh lại và đeo cứng như thằng Lộc nói, nào ngờ nó lại nằm im, ngủ ngon lành! Tao tưởng tượng lúc thằng Tường trở ra mà nhìn thấy nó chắc là hấn ta sợ đến... đá trong quần luôn!

14. Chương 14: Nghiệp Chương 3

Lộc vẫn chưa yên tâm:

Đứa bé này nó quỷ quái lắm, không phải ai nó cũng đeo bám đâu, Chỉ đúng người nó mới làm vậy. Sợ e...

Út Nguyệt trừng mắt:

Thì thằng Tường là cha đẻ của nó thì nhất định nó sẽ đeo khi gặp mặt. Chứ còn như tao, tụi bay thấy không, nó đâu có đeo cứng như đeo thằng Lộc... à mà cũng lạ, sao thằng Lộc là người ngoài, đâu có dính dáng máu mủ gì với nó đâu mà đứa bé lại đeo như sam là sao?

Bà quay sang Phụng:

Mày nói thật coi, đứa bé là con của ai, thằng Tường hay thằng Lộc này?

Dạ... của ông Tường, chứ anh Lộc thì...

Thằng Lộc không có sao đứa nhỏ đeo nó dữ vậy? Tao nghi quá... Hay là nó hoàn toàn là của thằng Lộc trước khi mày lấy chồng?

Đâu có cô út! Của cha Tường mà.

Tao thấy sao ngày cưới rồi mà mày còn thậm thò thậm thụt với thằng Lộc, tao sợ...

Phụng không muốn bàn tới chuyện đầu đầu này nữa, nên đứng lên và nói:

Thôi, cô út giúp kê chiếc xe lôi vào đây, để tụi con trở lên Sài Gòn liền. Tụi con sẽ thực hiện tiếp những gì đã tính.

Út Nguyệt nhẹ lắc đầu:

Tao cũng mất ăn mất ngủ vì chuyện tụi bay! Từ bữa con Phụng lên Sài Gòn rồi không thấy về, cả nhà thằng Tường chạy đôn chạy đáo kiếm tìm, Sau khi họ biết là mày cùng bỏ đi bởi thằng Lộc thì họ làm giặc lên, họ đòi kiện ba má bay! Cũng may là uy thế cha bay còn lớn nên họ mới để yên. Nhưng với thằng Lộc thì họ hăm sẽ làm dữ với nhà mày!

Lộc không hề nao núng:

Con đã quyết rồi thì họ muốn làm gì cũng được. Cái quan trọng nhất với con là Phụng, trừ khi là Phụng bỏ con, chứ không thì con thề sẽ không bao giờ con để mất Phụng lần nữa!

Phụng cũng nói:

Con chỉ lỡ một lần thôi, sẽ không có lần thứ hai. Út Nguyệt hạ thấp giọng:

Mà tao vẫn còn thắc mắc, sao mày không thương thằng Tường, sao lại để có con với nó! Mày ngứa rồi chứ cơ hội như thế này có phải để rắc rối hơn không!

Phụng chán ngán:

Ngứa sao được với cái thằng lúc nào về nhà cũng say xỉn. Mỗi lần như vậy hấn coi con như con súc vật, dè ra đánh, đập và... làm đủ trò, con làm sao cưỡng lại được!

Rồi Nguyệt thở dài:

Cái số con này không ngờ tại khổ! Bởi vậy đâu phải cứ sinh làm con nhà giàu, nhà quyền thế là sướng đâu!

Phụng bước vào phòng trong chuẩn bị hành lý, thì từ trong đó cô hét to:

Út ơi anh Lộc ơi!

Hai người này chạy vào thì muốn chết khiếp! Bởi, trước mặt họ là đứa bé đang nằm ngủ ngon lành trên giường!

Phụng run giọng:

Sao... sao nó vẫn còn ở đây cô út? Út Nguyệt cũng mất bình tĩnh:

Nghe tụi bay kể tao không tin nó là.. oan hồn uổng tử. Nhưng bây giờ thì.. tao tin. Mà đã là oan hồn thì làm sao bắt nó theo ý mình được.

Phụng vừa sợ vừa chán nản:

Con biết làm sao bây giờ đây út? Út có cách nào giúp con với... Út Nguyệt chợt nhớ, cô kéo tay hai đứa ra ngoài bảo:

Cô có quen một ông thầy chuyên làm phép trục ma quỷ ít ra ông ấy cũng có thể làm cho đứa bé này không quay phá con nữa.

Phụng mừng quính:

Sao út không nói sớm. Vậy út còn chờ gì nữa. Út Nguyệt bảo:

Bây giờ để nó khỏi nghi, Lộc hãy ở lại nhà coi chừng nó, cô sẽ dẫn con Phụng qua bên ông thầy.

Ông thầy gọi là thầy Tư Thế, vốn nổi tiếng từ Xiêm La về. Đã lâu năm hành nghề từ Băng-Cốc, Nam Vang, Thất sơn. Ông tài giỏi, nhưng rất kén khách. Chỉ

những ai thầy cho là có hoàn cảnh ngặt nghèo, đáng thương thì nhờ thầy thầy mới giúp. Còn không, dẫu có trả bao nhiêu tiền thầy cũng từ chối.

Biết vậy nên trước khi ghé chỗ thầy, út Nguyệt đã dò hỏi trước ở nhà một người quen và được người này cho biết:

Thầy Tư đã đóng cửa không tiếp khách từ ba ngày nay, Có dặn mấy đệ tử là khi nào có người tới tìm thì từ chối hết.

Út Nguyệt thất vọng:

Tôi từ xa tới, mà thầy như vậy thì biết làm sao đây? Người nọ mách:

Cũng đã từng có vài lần như vậy rồi. Nếu cô muốn được thầy tiếp thu phải đợi lúc nửa đêm tới đứng chờ thầy ở cổng. Giờ đó thầy thường ra ngồi cầu vong giữa trời. Lúc đó hễ thầy gặp ai đầu tiên thì nhờ gì thầy cũng giúp.

Út Nguyệt ái ngại:

Nhưng tôi và đứa cháu là thân nữ, làm sao có thể tới vào đêm khuya như vậy được?

Nếu không làm vậy thì đành chịu thôi!

Út Nguyệt về bàn lại với Phụng, thế là nửa hôm đó hai cô cháu đích thân tới nhà thầy Tư Thế và đợi... Đúng như chị nọ nói, đúng nửa đêm hôm đó thầy Tư xuất hiện như một tiên ông, trong bộ quần áo toàn trắng. Thầy ngồi xếp bằng giữa sân, không thắp hương, nhưng mắt thầy nhìn vào khoảng không bao la như nhìn làn khói hương quện bay theo gió... Hồi lâu bỗng thầy ngẩng lên và nhìn ra cổng nói đủ cho hai người nghe:

Hai người chờ đợi chi ắt công. Hãy về đi, oan gia nghiệp chướng đó đã trót mang thì không làm sao dứt ra được đâu!

Út Nguyệt nghe vậy lên tiếng liền:

Lạy thầy, thầy đã biết rồi thì xin ra tay giúp giùm cho cháu tôi, tội nó lắm! Nó gặp phải cuộc hôn nhân không ra gì, bây giờ lại mang cái khổ này nữa, làm sao nó sống nổi.

Thầy Tư không nhìn Phụng, nhưng đã phán:

Nó sống không nổi vậy sao bắt kẻ khác phải khổ? Út Nguyệt cãi:

cháu tôi đâu có làm ai khổ đâu thầy! Nó... nó.. Thầy Tư giờ mới nhìn ra, giọng thầy đành lại:

Vậy xác đứa bé năm tháng tuổi nằm dưới đáy ao là con của ai? Phụng nãy giờ im lặng, bỗng thốt lên:

Chuyện đó không phải do con làm! Cái đó...

Ai mang nó trong bụng?

Dạ... con lỡ...

Lỡ mang thì phải đẻ và nuôi, có sao phá bỏ giữa chừng, mà phá xong khi biết nó còn sống lại giết nó chết?

Phụng hốt hoảng:

Con không có giết nó. Con giao chuyện ấy cho bà mụ và... Thầy Tư đành giọng:

Tội của bà mụ và người trợ giúp cho bà ta thì đã rõ, cả hai người họ đều sẽ lần lượt lãnh hậu quả thôi.

Ông thầy nói xong câu đó thì im lặng, ngồi nhắm mắt và tiếp tục cuộc cầu hồn. Út Nguyệt và Phụng có nói gì thì vẫn không nhận được câu trả lời. Đứng mòn mỏi, cuối cùng út Nguyệt dẫn cháu về. Họ nhận được lời khuyên của thầy nói với theo:

Đứa bé có thể biến mất, nhưng nghiệp chướng thì sẽ không hết đâu!

Đầu óc hoang mang, Phụng đi theo Nguyệt chỉ được một đoạn rồi kêu đau bụng. Lúc đầu bụng chỉ đau râm rang... nhưng càng về sau thì cơn đau tăng lên dữ dội. Nhìn thấy mặt cháu mình xanh tái, út Nguyệt hốt hoảng:

Có sao không con?

Phụng thở hổn hển đầy mệt nhọc:

Không... không xong rồi... út ơi... con chịu không nổi nữa rồi...

Phụng chỉ nói được mấy tiếng đó rồi ngã quỵ xuống giữa đường. Hoảng quá, út Nguyệt vội kêu xe chở đi bệnh viện. Phụng đã gần như mê man lúc vào tới chỗ khám bệnh. Sau gần một giờ, một cô y tá bước ra hỏi:

Ai là thân nhân của cô Thể Phụng?

Út Nguyệt vội đáp:

Dạ tôi.

Nhìn Nguyệt từ đầu đến chân, cô y tá hơi tò mò:

Cô là gì của cô Phụng?

Tôi là cô ruột của nó. Tôi...

Được rồi, mời bà vô gặp bác sĩ.

Ngờ bệnh tình của Phụng quá nặng, nên út Nguyệt vừa bước theo mà vừa run. Vừa gặp bác sĩ cô đã hỏi ngay:

Cháu tôi sao rồi bác sĩ Liệu có chữa được không? Vị bác sĩ lại nhìn cô một lượt, rồi đột nhiên hỏi:

Bà chưa biết gì?

Út Nguyệt ngơ ngác:

Biết gì?

Cô Phụng này đã có thai được ba bốn tháng, cái thai bị động nên hành, mà sao bà để cho đến nỗi này?

Út Nguyệt tưởng mình nghe lầm:

Bác sĩ nói thật hay giỡn? Vị bác sĩ nghiêm nét mặt:

Tôi đâu có thời giờ để nói chơi với bà. Cô này bị động thai, nhất thời chúng tôi chưa xác định được là cái thai có bị gì hay không, phải đợi chuyển qua chuyên khoa rồi mới rõ.

Nguyệt bắt đầu run:

Cháu tôi mới sinh đây mà sao lại có thai được? Hay là bác sĩ lầm lẫn? Vị bác sĩ có vẻ bức mình, ông gọi cô y tá dẫn:

Cô cho chuyển bệnh nhân qua khoa sản ngay. Lưu ý, phải kịp thời, nếu không sợ e...

Ông bỏ ra khỏi phòng rồi mà út Nguyệt vẫn còn ngơ ngác nhìn theo. Mãi một lúc cô mới hỏi lại cô y tá:

Bác sĩ nói gì vậy?

Cô y tá cũng bức mình:

Thì bà nghe rồi đó, bệnh nhân này bị động thai, chứ có bệnh hoạn nào khác

đâu! Mà sao thai lớn rồi mà bộ không biết sao để cho nó tệt như vậy?

Năm phút sau thì Phụng được chuyển sang phòng khác. Khoa sản.

Cho đến nửa đêm hôm đó thì bệnh viện ột kết quả động trời:

Bệnh nhân Thở Phụng mang thai gần bốn tháng, thai bị động, có thể nguy hiểm chẳng những cho đứa bé trong bụng, mà ngay cả mẹ nó cũng bị nguy hiểm đến út Nguyệt thất thần:

Không thể nào! Làm sao lại như vậy...

Bà cứ đứng yên như bị trời trông, vừa lảo đảo khiến mấy cô y tá phải phát bực:

Bà không đi làm thủ tục cho bệnh nhân nhập viện đi, còn đứng đó, bộ muốn nhìn bệnh nhân bị nguy hiểm sao!

Mãi đến khi theo Phụng vào tới phòng điều trị rồi mà Nguyệt vẫn còn lừng khừng như kẻ mất hồn. Cho đến khi có gọi khẽ sau lưng:

Cô út! Cô Út...

Út Nguyệt quay lại thấy Phụng vừa tỉnh thì mừng:

Con ơi, dậy đi để cãi với họ, chứ cô nói không được..

Cái cái gì?

Thì... họ nói mày có thai bốn năm tháng gì đó, nghe có tức cười không? Phụng cũng ngơ ngác:

Thai gì? Con mới phá thai cách năm tháng trước, rồi từ đó có.. ăn nằm gì với ông Tường đâu mà có thai?

Út Nguyệt ngáp ngừng:

Vậy mày với thằng Lộc... có gì với nó không?

Làm gì có.

Thật không?

Con thề độc với dì mà.

Hai cô cháu nhìn nhau mà chẳng hiểu chuyện gì đang xảy ra...

Bà Phủ Hoài điếng hồn trước tin báo của út Nguyệt. Bà ngồi thờ người ra hồi lâu rồi mới hỏi lại:

Rồi biết ăn nói làm sao với bên nhà chồng nó? Cái con mẹ phú hộ Ba Lén là loại đàn bà miệng mồm độc địa, đâu dễ để yên.

Nguyệt đã tính kỹ rồi, nên có cách nói của mình:

Sợ gì thứ nhà giàu dốt nát đó! Tôi nói thật với chị, cùng lắm thì mình bắt con Phụng về cũng có sao đâu!

Bà phủ nhẩy dựng lên:

Bộ giống sao út! Họ đâu có để ỉnh yên khi con Phụng đã là dâu nhà họ? Rồi mình giải thích sao với thiên hạ nữa chuyện con Phụng mới đi bệnh viện nằm chờ sinh, rồi bữa nay lại nói mới có thai bốn tháng? Bộ cô nói họ con nít sao chứ!

Út Nguyệt hạ thấp giọng:

Con Phụng sẽ có cách nói, nó đã tính rồi...

Bà Phủ trợn mắt nhìn đứa em chồng chỉ bằng tuổi con gái mình:

Cô với nó còn tính toán, âm mưu gì nữa đây? Nguyệt kể tai nói nhỏ cho bà chị dâu nghe một hồi.

Vừa nghe xong bà phủ la lớn:

Không được! Phá thai là tội lớn, suốt đời cát đầu lên không nổi đâu!

Nhưng con Phụng đã...

15. Chương 15: Nghiệp Chương 4

Suýt nữa Nguyệt đã nói lộ ra chuyện Phụng từng phá thai một lần rồi, may mà cô dừng lại kịp... Bà Phở tỉnh ý nên thắc mắc:

Bộ con Phụng đã... Nguyệt nói lảng ngay:

Đâu có chuyện gì. Tôi muốn nói con nhỏ đang có sức khỏe kém, không thể để nó bệnh hoạn bởi mang cái thai... nhưng thôi, tôi sẽ có cách khác...

Thấy Nguyệt úp mở như vậy bà phở lo ngại:

Cô tính toán gì thì cũng nghĩ tới tôi với ông anh Hai cô. Ông ấy mà biết được chuyện con Phụng làm bậy bạ gì đó là ông ấy giết chết!

Nguyệt nói ồm ồm:

Làm thì làm cho đúng, chứ ai lại làm bậy...

Cô nói xong đứng lên đi ngay, khiến cho bà Phở càng lo thêm, bà gọi giật ngược:

Cô út! Cô lại đây tôi hỏi thêm coi!

Nhưng út Nguyệt đã đi nhanh ra khỏi cửa. Bởi Phụng đang nằm ở ngôi nhà mượn chờ đợi...

Từ hôm ở bệnh viện về, Phụng lúc nào cũng ở trong tâm trạng nơm nớp lo sợ, hoang mang. Vừa thấy Nguyệt về, cô nàng đã vỗ lấy, khóc nức nở:

Con chết út ơi! Nó... nó lại hành con...

Ai hành?

Cái thai! Từ sáng lúc út đi thì nó liên tục quậy, làm con đau đớn không chịu nổi.

Đã uống chén thuốc an thai mà cô pha sẵn chưa?

Uống rồi, nhưng vừa uống vô là con ói ra sạch hết và cái thai càng quậy dữ hơn! Con chịu hết nổi rồi út ơi!

Họ đang nói chuyện thì từ ngoài cửa Lộc chạy ủa vào. Anh vừa thở hổn hển vừa mừng ra mặt:

Xong rồi cô út ơi! Nguyệt ngạc nhiên:

Chuyện gì vậy?

Đứa... đứa nhỏ.. coi như xong rồi.

Đến Phụng đang đau đớn mà cũng hỏi dồn:

Xong là sao?

Lộc nói chậm từng tiếng một:

Nó biến đâu mất rồi!

Út Nguyệt kinh ngạc.

Thật vậy sao? Mà biến đi đâu? Phụng lo lắng:

Thứ quỷ quái đó không dễ bỏ đi đâu. Nó là oan hồn thì chuyện ở hay biến mình làm sao kiểm soát được.

Nhưng Lộc quả quyết:

Anh đã tìm khắp nơi rồi, không hề thấy nó. Mà anh lấy ra bộ đồ trẻ con đưa cho út Nguyệt xem, vừa trông thấy thì cả cô và Phụng đều kêu lên:

Đồ của nó!

Thì đây là quần áo đứa bé đang mặc, vừa rồi cháu tìm thấy nó bỏ ngoài sân. Phụng nghe trong bụng mình nhói đau và như có ai xúi, cô thốt lên:

Dem đốt nó đi!

Lộc còn lưỡng lự thì út Nguyệt giật lấy, cô chạy ra sân và châm lửa đốt liền. Bộ quần áo cháy rất nhanh và khi nó vừa cháy hết thì cũng vừa lúc Phụng bật đứng dậy vừa reo lên sung sướng:

Con hết đau bụng rồi út ơi.

Cô đưa tay xoa xoa bụng như còn chưa tin và rồi đột nhiên hỏi:

Hình như con... đâu còn có thai nữa?

Hôm qua út Nguyệt đã sờ vào bụng cháu mình, rõ ràng cái thai gò lên và động đấy nữa, con bữa nay...

Sau khi sờ vào, Nguyệt la lên:

Đúng là không có gì hết!

Lộc chưa được thông báo việc Phụng có thai lần nữa, nên ngỡ ngác:

Cái gì không có vậy?

Út Nguyệt nháy mắt không cho Phụng nói, cô hỏi Lộc:

Tao hỏi thật, mày có ăn nằm gì với con Phụng từ bốn năm tháng nay không?

Lộc thành thật:

Từ lúc Phụng phá thai đến giờ tụi con hoàn toàn không có gì với nhau hết!

Thật không?

Dạ thật. Con mà nói láo cho trời tru đất diệt con đi! Nguyệt cười:

Thấy mày thề thốt tao cũng tạm tin. Mà thôi, để tao lo vụ con Phụng cho xong đã...

Cô quay sang Phụng thì cô này đang ưỡn ẹo ra vẻ mừng vui lắm:

Con không còn thấy có chút gì trong bụng hết. Chắc chắn là con... hết mang thai rồi út ơi!

Vô tình cô nói hớ lên khiến Lộc ngỡ ngác:

Em mang thai?

Đến nước này út Nguyệt đành phải nói:

Con Phụng thấy bụng đau, đi bệnh viện khám, người ta ghi là có thai... Phụng chen vào nói:

Nhưng bây giờ hầu như không có gì! Út ơi, mình trở lại bệnh viện cho họ khám lại đi!

Lộc xung phong:

Để anh đưa em đi! Út Nguyệt chặn lại:

Ở đây gần với nhà chồng con Phụng, họ mà thấy nó đi với mày thì họ cầu nhà mày xuống! Thôi, để tao đưa đi, thằng Lộc muốn nghe ngóng thì đi theo, nhưng phải cải trang thành người nào đó, để thiên hạ không nhận ra.

Lộc mau mắn:

Để con giả làm người đạp xe lôi. Con có quen với một bác có chiếc xe lôi đang bỏ không, cô út và Phụng chờ ột chút, con sẽ kiếm đồ thay rồi đưa xe tới đây chỗ út và Phụng đi tới một bác sĩ sản khoa giỏi mà con có biết.

Lộc đi chừng nửa giờ sau trở lại. Anh ngừng xe ngoài cửa gọi vào nhà:

Ai đi xe thì ra đi!

Khi út Nguyệt và Phụng bước ra họ đã vô cùng kinh ngạc khi nhìn trong lớp quần áo phủ xe với chiếc nón lá rách lụp xụp trên đầu. Phụng kêu lên:

Anh giống dân xe lôi quá trời! Lộc đùa:

Cũng phải tập dần, để mai mốt về sống chung với Phụng, lỡ có thất nghiệp thì cũng có sẵn cái nghề để sinh nhai chứ!

Họ leo lên xe, Lộc đưa tới một bà bác sĩ chuyên khoa sản. Sau khi khám thật kỹ, bà nói liền:

Tuy còn phải thử thử mới biết được chắc chắn là có thai hay không, nhưng qua các dấu hiệu cho thấy thì cô đây hoàn toàn không có gì hết!

Phụng mừng rơn:

Vậy là thật rồi, mừng quá! Bà bác sĩ ngạc nhiên:

Không có thai mà mừng vậy sao? Có đứa nào chưa? Phụng lắc đầu:

Dạ chưa?

Chưa có con thì phải buồn khi chưa có thai chứ? Út Nguyệt phải chen lời:

Thưa bác sĩ là vậy... cháu nó chưa muốn có con để còn tiện làm ăn. Chờ lúc nào thuận tiện mới tính...

Bà bác sĩ quay sang Lộc:

Anh chồng đây phải không? Anh cũng đồng ý với vợ sao? Lộc miễn cưỡng gật đầu:

Dạ, em cũng muốn vậy. Bà bác sĩ lắc đầu:

Từ nào đến giờ thân chủ của tôi hầu hết khi nghe chưa đậu thai thì thất vọng, chán nản lắm. Đây là lần đầu...

Trả tiền khám bệnh xong, Phụng giục hai người:

Mình về thôi, chắc má tôi mừng lắm! Út Nguyệt hốt hoảng:

Bộ mày muốn trở về nhà hả Phụng? Phụng gật đầu:

Dạ, đúng rồi! Từ nay con không sợ gì nữa hết, con sẽ trở về nhà sống đàng hoàng, rồi con sẽ bỏ chồng, để chuẩn bị lấy anh Lộc!

Nguyệt lo lắng:

Rồi biết ăn nói sao với bên phú hộ Tư Bền đây? Rồi thằng Tường nữa... Phụng tỏ ra bình thản:

Có gì mà phải lo. Bây giờ con nghĩ rồi, chẳng thà quyết định dứt khoát, chứ còn tiếp tục sống trong cảnh vợ hờ thì con không chấp nhận! Từ ngày lấy con, tay Tường chỉ ngủ nhà có ba đêm rồi biến biệt miết, con còn sống đời làm vợ kiểu đó được sao!

Thấy Lộc im lặng nhìn đi nơi khác, út Nguyệt hỏi:

Ý mày thấy sao, Lộc?

Lộc quay lại đáp rất dứt khoát:

Con đã nói rồi, dẫu có chết con cũng quyết lấy Phụng! Phụng cảm động ngã vào vai Lộc, âu yếm:

Con không thể thiếu anh ấy được...

Út Nguyệt thở dài:

Đành thôi, chứ biết sao...

Ngay tối hôm đó Phụng theo út Nguyệt vào thẳng nhà mình. Bà phủ Hoài vừa thấy con về đã định quát một trận, nhưng khi thấy Phụng vẫn tươi tỉnh và bình thản thì bà hơi ngạc nhiên:

Mày có sao không vậy?

Phụng ôm chầm lấy mẹ, cầm tay bà đặt lên bụng mình khiến bà phủ lự tay lại, la lớn:

Sao lại có thai, vậy còn đứa con mới sinh đâu? Phụng thản nhiên:

Bầu bì gì đâu má. Bộ má không thấy bụng con là bụng... con gái hay sao? Bà phủ tròn mắt:

Mày với cô út mày. Bộ muốn giỡn mặt với tao hả? Út Nguyệt giờ mới lên tiếng:

Cũng tại con nhỏ này, nó nói hoăng, làm em tưởng... Bà phủ mỉm cười:

Nếu vậy thì còn dễ ăn nói với bên kia. Rồi bà thắc mắc:

Sao cả chục năm nay rồi, từ lúc con Phụng được lên Sài Gòn sinh tới nay. không hề thấy bên nhà Tư Bền qua hỏi thăm tiếng nào hết?

Phụng được dịp kể lể:

Cái nhà đó mà biết gì tới ai ngoài họ đâu. Còn thằng Tường thì đi mút chỉ, hình như có vợ bé đâu trên Sài Gòn, còn nhớ gì tới nhà cửa, vợ con!

Út Nguyệt được dịp chen vào, kể tội:

Tôi đã nói rồi, dứt khoát với cái nhà đó cho rồi mà chị còn không chịu! Bà phủ dịu giọng:

Tôi cũng đâu có thiết tha gì, nhưng ngặt nỗi ông anh cô ông ấy sĩ diện, không muốn thiên hạ đàm tiếu. Bởi vậy cho nên...

Phụng nói thẳng ra ý của mình:

Kỳ này con tính bỏ luôn! Nhân chuyện con đi sinh hè mà không có con đem theo, con báo là sảy thai, chắc là họ sẽ giận dữ và kiếm chuyện, vậy cũng tốt, con sẽ tuyên bố bỏ về nhà cha mẹ luôn.

Không được đâu con...

Bà phủ can, nhưng út Nguyệt đã dốc vào:

Cứ làm vậy đi con! Nếu mà bây không dám nói thẳng, thì để cô. Tôi sẽ đi với con Phụng qua bên đó nói chuyện với họ một lần cho xong!

Nhưng mà, còn anh cô... Nguyệt xăng giọng:

Cùng lắm là anh Hai giết em chứ gì, em không sợ, miễn là em cứu con Phụng thoát cảnh khổ là được.

Nói xong cô hồi cháu mình

Mày đi liền với tao qua nhà họ! Phụng do dự:

Để từ từ đã cô. Con mới về, để con chơi với má con chút đã... Nguyệt nóng nảy:

Tao muốn đi liền, chứ để nguội tao mất lửa luôn, không nói được!

Phụng đành phải đi theo. Cô sắp sẵn trong đầu kịch bản để nói với nhà chồng chuyện mình có thai mà không sinh. Thậm chí út Nguyệt còn chỉ thêm ột mảnh nói hiệu quả hơn:

Mày cứ nói là sinh.. quá thai, nên sau khi sinh xong mày hoăng quá đã nhờ người bỏ đi rồi!

Phụng dè dặt:

Mấy người già họ không chấp nhận vậy đâu. Có lẽ con sẽ nói là sinh con dị hình và vừa ra đời nó đã chết nên bệnh viện ai táng giúp rồi!

Ừ, cứ như vậy...

16. Chương 16: Nghiệp Chương 5

Tuy nhiên, mọi việc diễn ra sao đó đã làm đảo lộn mọi dự tính của cả hai. Lúc vừa bước vào nhà đã gặp ngay bà chủ Bền. Hôm nay thấy mặt con dâu bà đã cười toe toét ngay:

Dữ không, tưởng mày bỏ luôn cục cưng của tao chứ! Phụng ngơ ngác nhìn bà rồi nhìn lại út Nguyệt, chưa hiểu gì thì chủ Bền lại nói:

Nó dễ thương lắm mày ơi! Tao vốn ghét con nít, vậy mà từ lúc nó về đây tao thương hết biết, bông ảm không rời tay!

Bà nói xong quay lại chiếc nôi đặt giữa nhà, bế lên một đứa bé còn trong tháng, vừa nựng nịu:

Cục cưng của bà nội ơi, con mẹ mày nó hư lắm sinh ra mày rồi bỏ đi luôn, bữa nay mới về! Dậy mà la cho nó một trận đi!

Phụng thẳng thốt:

Má nói...

Bà chủ Bền sang thẳng bé qua cho Phụng:

Sinh con dễ thương như vậy mà không chịu về bông ảm, cưng yêu nó! May là có nó nên tao tha cho, bây giờ về mà chăm sóc nó đi. Nhưng nhớ, cục cưng của ta à ghen, nuôi không kỹ thì biết tay tao!

Phụng như từ trên trời rơi xuống:

Má nói...?

Út Nguyệt cũng hỏi:

Đứa trẻ này là... Bà chủ Bền gắt lên:

Trời ơi, con nó mà nó còn hỏi! Bộ mày điên hả Phụng? Chứ đứa nào sai ảm nó về đây, nói mày còn phải nằm bệnh viện dưỡng bệnh sẽ về sau. Lúc đầu tao định lên Sài Gòn kiểm mày, nhưng mấy bữa nay mắc ôm cái cục cưng này đầu làm sao đi được!

Phụng ảm đứa nhỏ trong tay mà chẳng hiểu ra sao, cô đưa mắt nhìn sang cô mình. Út Nguyệt lạnh trí hơn, nên nói khoả lấp:

Đúng rồi, con Phụng bữa nay mới khoẻ... Nhưng ai ảm đứa nhỏ về vậy? Hay là của ba nó?

Thì là con của thằng Tường chứ ai! Mà con thằng Tường là con của con Phụng! Bộ cô tưởng thằng con tôi nó nằm thê bầy thiếp sao!

Bà quay qua Phụng, cầm bàn chân của thằng bé lên, suýt xoa:

Bàn chân giống thằng Tường như khuôn đúc. Còn cái môi, cái mũi nó giống con như cắt để qua. May cho tụi bây, sinh ra mà không giống đứa nào thì chết với tao.

Phụng nhìn kỹ thì công nhận lời nói của bà không sai, đứa bé trai quả giống cả cô và Tường không chối cãi đi đâu được.

Bà chủ Bền chợt hỏi:

Về sao không thấy đồ đạc đâu hết? Út Nguyệt nhanh miệng đáp thay:

Nhân tiện tôi đưa nó về nhà, để đem qua sau.

Rồi nhân lúc bà chủ không để ý, út Nguyệt kéo cháu ra ngoài, hỏi nhỏ:

Chuyện này là sao Phụng? Phụng bối rối:

Nhiều chuyện quá con cũng không biết sao nữa... Hết thằng quái thai kia, rồi cái thai mắc dịch, và bây giờ lại thằng nhỏ này? Con nghi có thể con rơi của thằng Tường, rồi nó tìm cách đưa về đây để bắt con gánh quá! Nếu vậy thì con sẽ bỏ nhà đi cho út coi!

Út Nguyệt có được sự bình tĩnh lạ thường trong những trường hợp nguy. Cô suy nghĩ rất nhanh rồi nói:

Chuyện này rất có uẩn khúc. Để tao tìm hiểu... Phụng lắc đầu:

Chắc con chịu thua quá út ơi! Con không còn chịu nổi những rắc rối nữa. Rồi bây giờ không lẽ con phải ôm con người khác mà nuôi sao?

Bỗng từ miệng đứa bé thốt ra mấy lời nghe lạnh cả sống lưng:

Sao lại là con người khác. Con là con của bà đây mà!

Suýt nữa Phụng đã buông rơi đứa bé xuống đất! Út Nguyệt đỡ lấy nó vừa run run nói:

Không xong tôi, còn nguy hơn cả quất thai nữa!

Thầy Tư Thế không cần nhìn ra cũng đã biết là ai tới. Thầy cất tiếng:

Tới kịp lúc thì vào đi, còn ngần ngại nổi gì nữa. Út Nguyệt nhìn Phụng rùng mình:

Ông này như có mắt ở ngoài đường vậy?

Chưa đợi hai người bước vào tới nhà, thầy đã nói liền:

Cái hoạ đã tới rồi phải không? Tôi đã nói rồi, oan gia nghiệp chướng này thì khó mà thoát được nó lắm!

Út Nguyệt mạnh dạn kể sơ qua câu chuyện đã xảy ra. Cô không kể rõ chi tiết, tuy nhiên thầy Tư đã nhắc:

Cô kể còn thiếu lần có thai sau này của cô kia? Rồi không đợi Nguyệt đáp, ông nói tiếp:

Đứa quái thai đã biến mất rồi phải không? Phụng nhanh nhẩu:

Dạ, nó biến rồi, con mừng quá!

Thật ra nó không biến, mà chỉ thay đổi hình dạng thôi. Nó là biến thể của cái bào thai mà cô đã phá lúc năm tháng có thai. Nó chết đi và hiện về phá cô, báo oán thì đúng hơn! Nhưng do thấy cô quá sợ và khó lòng sống chung với cô và gia đình chồng, nên nó biến thành cái bào thai bất ngờ làm cho cô hoảng sợ mấy hôm! Chính nó định qua lần có thai lần nữa của cô để ra đời và bắt đầu cuộc báo oán âm ỉ hơn...

Phụng buột miệng:

Con đã không còn có thai nữa rồi thầy! Thầy Tư lắc đầu:

Có thể tự nhiên mà có thai được, bởi đó là mang thai của ma! Nhưng làm sao tự dừng mà hết có thai được.

Vậy tại sao...?

Cô đã sinh con mà không biết đó thôi! Con ma thì sinh cũng theo kiểu của ma! Cô vừa sinh non đứa bé đó trong lúc đi vệ sinh mà không hề hay biết. Và đứa bé đó hiện nay đang được bà nội nó nuôi!

Út Nguyệt hoảng hốt:

Vậy ra đứa nhỏ đó... Thầy Tư trầm giọng:

Bây giờ nó đã lọt vào nhà phú hộ Bền được một cách êm xuôi, được cưng chiều nữa, như vậy coi như cuộc báo oán bắt đầu...

Phụng nói vội:

Như vậy con có thoát được không thầy? Ông thầy lắc đầu:

Cô mang tội nghiệt quá lớn thì làm sao thoát được! Nhà phú hộ Bền do làm giàu bất chánh, từng có ân oán nặng với nhiều người và người ta muốn qua con cháu họ để báo oán. Đáng lý ra cô có thể thoát được, nếu

cô không nhẫn tâm giết chết cái thai năm tháng tuổi đó. Bây giờ đứa bé vừa báo oán nhà Tư Bền, mà cô cũng phải lãnh phần. Nhưng do cha mẹ cô ăn ở có đức hơn, nên cô chỉ phải gánh chịu chuyện đứa bé cho đến khi nó được ba tuổi. Khi ấy nhà bá hộ Bền trả nợ xong thì cô cũng được thoát. Cho nên mọi chuyện của cô bây giờ là trở về nhà chồng và chờ cho đến mảng kỳ hạn mà thôi.

Phụng hốt hoảng:

Cứu con thầy ơi! Con không thể chịu nổi... Nhưng thầy Tư đã đứng lên, giọng dứt khoát:

Ta chỉ biết và kể lại cho cô nghe thôi, còn mọi việc là do ở số phận, phúc phận của cô thôi. Về trước khi xảy ra những điều tệ hại hơn...

Ông nói xong bước ra nhà sau rồi mất tăm luôn.

Ba năm sau

Cả vợ chồng phú hộ Tư Bền đều ngã bệnh và cùng chết một ngày trước sự ngỡ ngàng của thân nhân! Khi cậu Hai Tường về thì đáng lẽ phải đau buồn và lo lắng chuyện ma chay, đằng này anh ta lại đứng đờ, phó mặc ấy người bà con. Anh ta còn ra lệnh cho người chú họ:

Chú lo chôn hai người họ xong thì bảo tất cả bà con ở quê lên phải về hết! Ông chú Tám của Tường bắt mản:

Bà con anh em người ta lên đây là do hay tin anh chị Tư chết, chứ đâu phải lên để nhờ vả gì đâu!

Nhưng Tường vẫn hách dịch:

Tôi nói là sau đó tôi có chuyện phải làm việc với những quan chức ở Sài Gòn về. Tôi đâu cần nhiều người!

Quá bất mản với thái độ mất dạy của Tường nên đám bà con thân nhân đã kéo nhau về hết. Cũng may cho họ, chứ nếu họ còn ở lại thì chỉ mất công chứng kiến một chuyện không ai ngờ.

Quả có khách Sài Gòn về thật. Nhưng họ không phải là khách thân thiện, mà họ về là để làm thủ tục tịch biên toàn bộ gia sản của phú hộ Tư Bền Chính Tường cũng kinh ngạc:

Tại sao mấy người làm vậy?

Một luật sư đại diện cho phía chủ nợ đã trưng ra các giấy tờ mà nhà này nợ ngân hàng họ. Số tiền quá lớn, đến Tường còn phải thất thần:

Sao nợ gì mà lớn quá vậy nè? Vị luật sư nói:

Phân nửa số nợ này là do cậu vay đã mấy năm nay rồi mà chưa trả, nay đã quá hạn.

Tường gân cổ cãi:

Nhưng hôm nay tôi sẽ tính sổ và trả hết!

Vị luật sư bảo:

Đó là ý của cậu. Còn thực tế thì tài sản nhà cậu đâu còn gì để mà trả. Đây cậu coi.

Tường xem xong sổ sách, giấy nợ, anh thất thần:

Trời ơi, như vậy mấy ông tính sao với gia sản này?

Tính kỹ rồi, qua đối chiếu thì cả hai số nợ gộp lại thì tài sản này trọn vẹn đủ

trả cho ngân hàng. Hôm nay chúng tôi làm thủ tục, yêu cầu anh ký tên.

Tường hét lên như điên:

- Tôi chỉ nợ một phần, còn lại ai nợ tôi đâu có biết?

Như cậu thấy đó, người ký giấy nợ là cha mẹ anh và người được hưởng một phần sau khi ngân hàng tính toán chính là đứa con còn nhỏ của anh, Nó sẽ được hưởng khi đủ tuổi trưởng thành.

Tường bắt buộc phải ký tên vào giấy thanh lý. Sau đó anh ta phát điên và bỏ nhà đi mà chẳng biết là đi đâu.

Thế là chỉ trong phút chốc thì cả cái gia sản kết sù đã biến thành của người khác! Phụng âm thầm bỏ đi, để đứa bé ba tuổi lại với chị vú em.

Lạ một điều là hình như đã biết trước mọi việc, nên thằng bé vẫn bình thản khi biết Phụng bỏ đi. Nó còn nói như người lớn:

- Bà vú cứ ở lại với con, rồi bà vú sẽ được đền bù!

Chuyện kết cuộc đúng y như vậy: mười lăm năm sau đứa bé lớn lên và hưởng phần gia tài còn lại. Còn Tường thì chẳng thấy bóng dáng đâu. Có người nói hình như là anh ta điên đi lang thang rồi chết bở chết bụi ở đâu đó...

Rồi vào một đêm kia, ngôi nhà ngói như cái dinh thự của bá hộ Tư Bền đã bỗng dưng bốc cháy dữ dội vài giờ sau thì cả cái cơ ngơi đó thành tro bụi...

HẾT.

Đọc và tải ebook truyện tại: <http://truyenclub.com/yeu-menh>